

Thánh Kinh Báo

THÁNG CHÍN NĂM 1958



Trong số bài này :

SỰ HIỆN-THẤY THIÊN-THƯỢNG

Mục-sư WILLIAM NEWBERN

Thánh Kinh Báo

CƠ-QUAN CỦA HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM
TÒA-SOẠN : Tạm tại Trường Kinh-thánh Đà-nẵng.
Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút : Mục-sư ÔNG-VĂN-HUYỀN

LỆ MUA BÁO :

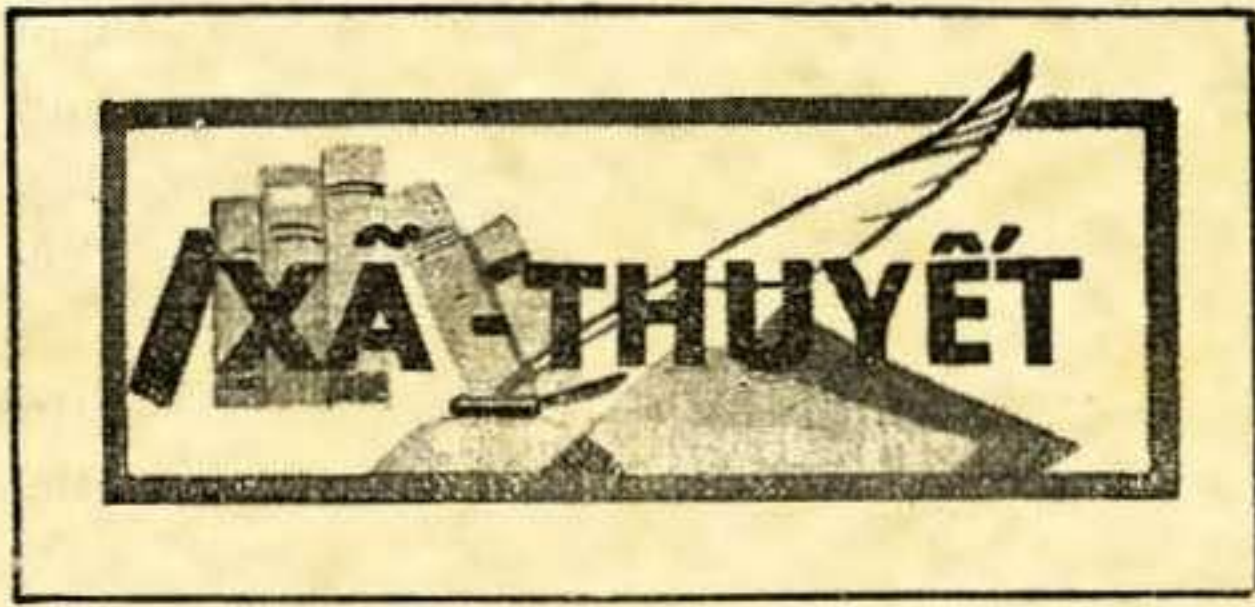
Một năm (12 số) giá 70 đồng nửa năm 40 đồng, mỗi số 7 đồng.

Thơ-từ và tiền-bạc gửi cho Mục-sư ÔNG-VĂN-HUYỀN

Hội-thánh Tin-lành Đà-nẵng

MỤC - LỤC

Xã-thuyết :	Trang
Nguồn-gốc Tin-lành — T.K.B.	1
Sự hiện thấy thiên-thượng — Mục-sư William Newbern	3
Bức thư ngỏ — Hội-trưởng Mục-sư Lê-văn-Thái	5
Tin-tức Hội-thánh	6
Mấy vần thơ :	
Đa-vít chần chiên — Xuân-Du	14
Trường Kinh-thánh :	
A) Học theo Chúa — Mục-sư Kiều-công-Thảo	15
B) Tin-tức Trường Kinh-thánh	17
Bài học Trường Chúa-nhật và gia-đình lễ-bái — Giáo-sĩ Paul E. Carlson	18
Cô-nhi viện Tin-lành	21
Gọi lòng bạn trẻ :	
Giô-na-than chiến bại — Nguyễn-thượng-Tin	23
Tiểu-sử Hội-thánh Tam kỳ — Thơ-ký Nguyễn-tấn-Minh	24
Hàng ghế trẻ em :	
Con cóc dễ sợ quá, nội ơi ! — Thiên-Dân phỏng tác	26
Giảng nghĩa thơ Cô-lô-se — Mục-sư Quoc-Foc-Wo biên trứ	27
Đoàn quân Thánh. — Chi-nguyện-quân	28
Bài học suốt qua Kinh-thánh — Mục-sư Quoc-Foc-Wo biên dịch	29
Phụ-nữ diễn đàn :	
Thiếu-nữ Rê-be-ca — Bà M.	30
Tiếng gọi rừng núi :	
Hội-thánh Túc-trưng — T. G. Nguyễn-văn-Thương	31
Tòa giảng Tin-lành :	
Sự sống — T. Đ. Bùi-Khương	34



NGUỒN GỐC TIN - LÀNH

Thiên - sứ bèn phán cùng họ rằng : « Đừng sợ ; vì này, ta báo cho các người TIN-LÀNH vui-mừng lớn, sẽ quan-hệ cho cả dân ; ấy bởi hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các người một Cứu-Chúa, là Christ là Chúa ».
(Lu-ca 2 : 10, 11).

MUỐN nói đến « nguồn gốc Tin-lành » thì trước hết phải nói rõ Tin-lành là gì ? Tôi xin cử một việc để biểu-minh nghĩa chữ Tin-lành : Một người phạm tội trọng đã bị lên án tử-hình, đương bị giam để chờ ngày lên đoạn-đầu-đài, bỗng được một đạo ân-xá cho miễn tội tử-hình. Đó là một Tin-lành cho tội-nhân kia. Tin-lành hẳn phải đến từ ngoài vòng tội-nhân như đạo ân-xá kia phải đến từ một bậc không can-phạm và có toàn-quyền buộc hoặc tha cho tội-nhân nọ. Dầu trong lao-tù có nhiều hạng phạm-nhân : bác-học có, văn-hào có, công-hầu khanh-tướng cũng có ; song không một ai trong lao-tù lại có quyền tha cho một người khác cùng trong lao-tù ấy.

Kinh-thánh dạy : « Vì như bởi sự không vàng-phục của một người mà mọi người đều trở nên tội-nhân » (La 5 : 19 a). Và « mọi người đều đã phạm tội hụt mất sự vinh-hiến của Đức Chúa Trời. Chẳng có một người công-nghĩa, dầu một người cũng không ». Đường ấy trong loài người dầu trong hạng cao-minh siêu-quần bát-loại cũng không thể có một TIN-LÀNH gì được. Như thế rất dễ hiểu Tin-lành phải đến từ ngoài vòng loài người. Khi Đức Chúa Jêsus giảng-sanh tại cánh-đồng Bết-lê-hem xứ Giu-đê trong

một đêm lịch-sử kia « Thiên-sứ bèn phán cùng họ (chỉ bọn chăn chiên đương thức đêm canh-giữ bầy chiên mình) rằng : « Đừng sợ ; vì này, ta báo cho các người Tin-lành vui-mừng lớn, sẽ quan-hệ cho cả dân ; ấy bởi hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các người một Cứu-Chúa, là Christ, là Chúa ». Trong Tin-lành Mác 1 : 1 cũng chép : « Khởi đầu Tin-lành của Jêsus-Christ là Con Đức Chúa Trời ». Thư Hê-bơ-rơ 13 : 8 chép : « Jêsus-Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời vẫn y-nguyên ». Lại Khải-thị 14 : 6 chép : « Tôi lại thấy một thiên-sứ khác bay giữa trời, có TIN-LÀNH ĐỜI ĐỜI, để giảng cho những kẻ ở trên đất, tức cho các nước, các chi-phái, các tiếng, và các dân ». Như thế thì không cần phải dài dòng biện-luận thêm nữa, ai ai cũng ý-thức rất dễ-dàng rằng NGUỒN GỐC TIN-LÀNH là chính Đức Chúa Jêsus-Christ, mà TIN-LÀNH đó có hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời. Tin-lành ấy không có đầu-tiên cũng không có cuối-cùng. Kinh-thánh nói rõ là TIN-LÀNH ĐỜI ĐỜI. Tin-lành ấy ra từ Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Trời là Đấng TỰ-HỮU, HẰNG-HỮU thì Tin-lành của Ngài cũng vậy.

Như thế ai dám nói Tin-lành ra từ người này hay người kia ; Tin-lành có từ năm này hoặc năm nọ ? Kẻ nói như thế là kẻ mù-quáng. Đã mù-quáng mà lại còn tự-vị là người dẫn đường cho kẻ mù thì làm sao mong khỏi cùng nhau sa xuống hố như Đức Chúa Jêsus-Christ đã dạy. Một buổi sáng kia, mặt trời nhô lên trông rất tỏ-rạng và đẹp-đẽ, song sau đó bỗng có đám mây mù đen kéo đến che khuất mặt trời một lúc. Sau đó, vào lúc gần trưa lại có luồng gió mạnh thổi tan đám mây mù đen kia đi, mặt trời chói-lói lại bày ra. Nếu ai thấy mặt trời lúc ấy mà bảo rằng mặt trời mới tỏ rạng lúc gần trưa thì người ấy há chẳng ngu-xuẩn là gì ư ! Ngay trong đời Thánh Phao-lô mới nửa thế-kỷ sau Chúa mà đã có một số giáo-sư giả dấy lên nguy-biến thuyết-phục những kẻ theo Tin-lành của Đức Chúa Jêsus-Christ, ép-buộc họ phải theo nghi-lễ Cựu-trước như thời Môi-se, bận lễ-phục và hành-lễ như thời A-rôn, pha luật-pháp vào ân-điễn của Đức Chúa Jêsus-Christ, khiến cho đạo Ân-điễn của Đức

Chúa Jêsus-Christ ra vô-hiệu hoặc còn cần phải bỏ-tức phần nào. Phao-lô đã phải cực-lực lớn tiếng quở-trách bọn nguy-thiện mượn màu sắc đạo-đức để củng-cố địa-vị tước-phẩm kia như đã chép trong hai thư Cô-rin-tô, thư Ga-la-ti, thư Ê-phê-sô và các thư-tin của ông như hiện có trong bộ Kinh-thánh Tân-ước. Ông đã quả-quyết : « Nhưng tâm-tư họ đã bị cứng-cỏi ; vì đến ngày nay khi đọc Cựu-ước, mà cái màn ấy vẫn còn chưa cất khỏi, kỳ thực duy trong Christ mà màn ấy được cất khỏi. Ấy vậy, đến ngày nay mỗi lần đọc sách Môi-se vẫn còn có cái màn trên lòng họ. Nhưng hễ khi nào lòng đó xây về Chúa, thì bấy giờ màn ấy mới cất khỏi. Vả Chúa là Thánh-Linh ; Thánh-Linh của Chúa ở đâu, thì sự tự-do cũng ở đó » (II Cô 3 : 14-17). Lại thư Ê-phê-sô 2 : 8, 9 chép rằng : « Vì nhờ ân-điễn, bởi đức-tin mà anh em được cứu, ấy không phải từ anh em đâu, bèn là ban-từ của Đức Chúa Trời ; cũng chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe-khoang ». Dầu vậy, trải các thế-kỷ tiếp theo, thói đời tràn-ngập khiến Hội-thánh đơn-thuần của Đức Chúa Jêsus-Christ trong đời các Sứ-đồ phải bị chi-phối, chẳng khác trong đời vua Sa-lô-môn xưa trong buổi đầu rất sáng-sủa, song sau bị các đàn-bà ngoại-bang quyến-dỗ khiến vua quì lạy trước ngẫu-tượng dị-bang, rồi bóng tối cứ phủ trên dân thánh một thời-gian rất u-buồn. Sự lợi-dụng nghi-lễ để củng-cố tước-vị nổi lên sự thờ-phượng Chúa đơn-sơ thuần-túy theo Tin-lành Đức Chúa Jêsus-Christ bị đám mây mù kia che khuất ! Song tạ ơn Chúa, Ngài đã dùng nhiều người nhiều cách như trận gió mạnh thổi tan đám mây mù kia để mặt trời công-bình cứ chiếu-diệu khắp nhân-gian, đưa Tin-lành Cứu-rỗi đến khắp hang cùng ngõ hẻm như hiện nay. Tin-lành này phải cứ tồn-tại và bành-trướng sửa-soạn cho ngày tái-làm và cuộc thống-trị tươi-đẹp của Đức Chúa Jêsus-Christ. Kinh-thánh chép : « Tin-lành này của nước trời phải được rao-giảng khắp thiên-hạ, để làm chứng cho muôn dân ; bấy giờ cuối-cùng sẽ đến » (Ma 24 : 14).

Thế-nhân đương cần gì ? Chỉ Tin-lành của Đức Chúa Jêsus-Christ mà thôi. Vì « chẳng có sự cứu-rỗi trong đáng nào

khác, vì dưới trời chẳng có danh nào khác ban cho loài người, để chúng ta cần phải nhờ đó mà được cứu » (Công 4 : 12). Chỉ có « Christ-Jêsus đã đến trong thế-gian để cứu kẻ có tội, ấy là lời đáng tin đáng nhận mọi bề » (I Ti 1 : 15). Người ăn cướp bị đóng đinh một bên Chúa cũng được tha tội và được ơn cứu-rỗi như thánh Phao-lô, chẳng cần phải theo một nghi-lễ nào của Cựu-ước ; chỉ tin Đức Chúa Jêsus-Christ mà thôi. Duy Đức Chúa Jêsus-Christ có quyền tha tội cho mọi kẻ tin, vì Ngài vô-tội mà đã phải chết thay tội cho mọi người. Ai tin Đức Chúa Jêsus-Christ thì được sống đời đời ; ai không tin Ngài thì đã bị định tội rồi (Giăng 5 : 24). Chẳng có cách nào khác. Xin độc-giả chớ như tín-đồ tại thành Ga-la-ti xưa bị bọn người nguy-thiện bùa-ém dạy phải giữ lễ-thói này lễ-lệ kia mà làm cho Ân-điễn của Đức Chúa Jêsus-Christ ra vô-hiệu. Chỉ có một TIN-LÀNH ĐỜI ĐỜI là Đức Chúa Jêsus-Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời vẫn y-nguyên. Vậy, hãy nghe lời của Đức Chúa Thánh-Linh đã và đương còn phán với mọi người rằng : « Hãy ăn-năn, và tin Đạo Tin-lành ».

— T. K. B.

THAY ĐỔI ĐỊA-CHỈ : Bắt đầu từ tháng 8/1958, chúng tôi đã dời đến Hội-thánh Tin-lành Việt-nam VĨNH-LONG (Nam-phần). Vậy, các thơ-từ gửi đến cho tôi, xin đề đến địa-chỉ trên.

— Mục-sư Phan-văn-Hiện



XIN CẦU-NGUYỆN KHẨN-THIỆT

1. — Xin cầu-nguyện Chúa chữa bệnh cho ông Truyền và bà Nghị-viên Phan-văn-Tại ở Hội-thánh Phú-xuân bệnh đã triền-miên rất lâu ngày.

2. — Cầu-nguyện cho cô Bè và em Khoẻ cùng ở Hội-thánh Phú-xuân khỏi tật mù và câm.

SỰ HIỆN - THẤY THIÊN - THƯỢNG

Bài giảng sáng ngày 2-7-58 tại Hội-đồng
Tồng-liên-hội họp lần thứ XXVI tại Tam-kỳ

MỤC-SƯ WILLIAM NEWBURN. MỤC-SƯ P. E. CARLSON THÔNG-DỊCH

*Tàu vua A-c-ríp-ba, từ đó, tôi chẳng hề dám chống-cự với sự hiện-thấy
trên trời (Công 26 : 19).*

TÔI rất vui-mừng vì có dịp-tiện ở giữa
quí ông bà buổi sáng nay. Ngày
thứ bảy vừa qua, tại Hội-thánh
Hương-cảng có cử-hành lễ phong chức
Mục-sư cho một tôi-tớ Đức Chúa Trời.
Tôi cũng đã hoạch-định một chương-trình
hầu việc Chúa trong Trường Kinh-thánh
Hương-cảng, nhưng khi được thơ Ban
Trị-sự Tổng-liên-hội gửi mời đến giảng
cho Hội-đồng Tổng-liên-hội, tôi phải đổi
chương-trình ngay. Tôi cầu-nguyện sẽ
phải giảng gì? Tôi nhớ đến chuyện ông
Moody bối-rối khi phải giảng cho người
Anh trong Trường Đại-học, vì ông Moody
chẳng biết gì về triết-lý hay khoa-học.
Song Chúa đã phán với tôi: «Hễ khi nào
người mở miệng, hãy nói về Ta». Vậy
sáng nay, tôi không giảng về sự tự-trị tự-
lập, sự tổ-chức Hội-thánh, những chuyện
về nước Mỹ, vì quí ông bà đã biết phần
nào rồi. Tôi muốn giảng về Chúa Jê-sus-
Christ. Tôi không từng quen với quí ông
bà, chưa từng biết việc riêng của ai, các
Giáo-sĩ cũng không thuật cho tôi nữa, vậy
nếu bài giảng của tôi có chỗ đụng tới
lòng của quí ông bà, ấy là việc Chúa làm
mà thôi. Lúc tin Chúa, chúng ta nhận
được sự sống đời đời. Thánh-Linh muốn
chúng ta cứ sống trên trần-gian này để
hầu việc Ngài. Nếu chúng ta mới tin Chúa
mà muốn qua đời gặp Chúa ngay thì
chúng ta chưa có công-trạng gì đối với
Ngài. Quí ông bà đã biệt riêng ra cho
Đức Chúa Trời chưa? Nhiều người không
đồng đi với Chúa mà không chịu xưng
tội ra. Trên bàn giấy chúng ta có vài cây
viết máy. Muốn viết thành chữ, thì tư-
tưởng chúng ta phải điều-khiển bàn tay
để ý-nghĩ san qua tờ giấy trắng. Lắm khi
thình-linh mực không chảy vì hết. Cũng
vậy, Chúa nhiều lúc muốn giao sứ-mạng
thiên-thượng cho ta. Song tay chúng ta

bị do-bần, «ngòi viết» bị gãy, tư-tưởng
Ngài không thể san qua cho ta. Ngài phải
loại chúng ta mà dùng người khác thay-
thế. Ở Hương-cảng có nhiều Mục-sư đã
được đặt tay phong chức, rồi một thời-
gian bỏ chức-vụ. Chúng ta phải nói như
Thánh Phao-lô rằng: «Tôi đã bị đóng
đinh vào thập-tự-giá với Đấng Christ, mà
tôi sống, không phải là tôi sống nữa,
nhưng Đấng Christ sống trong tôi: nay
tôi còn sống trong xác-thịt, ấy là tôi sống
trong đức-tin của Con Đức Chúa Trời là
Đấng đã yêu tôi và đã phó chính mình
Ngài vì tôi. Tôi không muốn làm cho ân-
diễn Đức Chúa Trời ra vô-ích, vì nếu bởi
luật-pháp mà được sự công-bình, thì
Đấng Christ chịu chết là vô-ích» (Ga-la-ti
2: 20, 21). Một người có thể đẩy-dẩy Đức
Thánh-Linh, nhưng đã làm ân-diễn Đức
Chúa Trời ra vô-ích. Ta phải bị đóng
đinh với Chúa, phải có sự thay đổi khi
đến với Ngài. Chúng ta hãy xưng ra sự
khuyết-diểm của mình. Bèn Công-giáo có
sự xưng tội với Cha, Cố, nhưng chúng ta
hãy xưng tội với Chúa Jê-sus-Christ vì
Ngài là Đấng Trung-bảo.

I - HÃY XUNG TÔI LÀ AI?

Hãy xưng tên cũ của mình như Sau-
lơ, như Si-môn. Khi tôi đến Trung-hoa,
người Trung-hoa đổi tên tôi là LƯU-
PHƯỚC-QUẦN. Tôi ưa tên này lắm vì
có ý-nghĩa hay. Nhưng tôi ao-ước Chúa
đặt tên cho tôi thì quí báu hơn. Tôi
trước kia là tội-nhân, gồm kỷ-tội, nguyên-
tội và sự thất-bại. Bây giờ tôi dâng mình
cho Ngài và công-nhận Ngài là Chân-
Thần. Tôi trung-thành với lẽ-thật. Các
sứ-đồ xưa đã dâng mình trọn-vẹn cho
Chúa. Họ bỏ nhà, bỏ xứ-sở mà chẳng
trả giá với Chúa. Có lúc Chúa cần-dùng

ta, ta lại trả giá với Ngài và muốn lợi-tức về mình. Phi-e-rơ sau khi chối Chúa thì khóc-lóc ; Gia-cốp vật-lộn với thiên-sứ, rốt-cuộc phải đầu-hàng, chịu nhận sự thất-bại thuộc về mình, bấy giờ Chúa mới ban phước. Tôi xin thuật một chuyện ở Hương-cảng. Trong Trường Kinh-thánh tôi cai-quản, có nhiều học-sanh ở phía Bắc và phía Nam nước Trung-hoa đến học. Cả hai đều nói tiếng khác nhau. Người phía Bắc tánh nóng-nảy, còn người phía Nam tánh dễ-chịu hơn. Học một thời-gian, họ hiệp nhau chia làm hai phe, công-kích nhau, thù-ghét nhau, sắp đánh lộn. Ông Giáo-sư Trung-hoa bèn đem việc ấy trình với tôi. Tôi khóc trước mặt vị Giáo-sư mà nói rằng : « Quả thật, tôi thất-bại, họ cũng thất-bại, chúng ta đều thất-bại ». Tôi bèn xin ông gọi 2 người cầm đầu hai phe đến. Tôi khóc và quì gối cầu-nguyện trước mặt họ. Chúa cảm-động lòng họ, họ xưng tội với nhau và hứa giải-tán hai phe tức-khắc. Quyền của Chúa thật lạ-lùng. Nếu không có sự ăn-năn và nhận-biết bản-ngã hư-hoại của mình, Trường Kinh-thánh chúng tôi chắc đã bị ma-quỉ tấn-công rồi và chúng tôi ắt thất-bại. Người cầm đầu phe học-sanh phía Bắc ấy, bây giờ là một vị Đốc-học Trường Thần-đạo ! Cảm-ơn Chúa.

Khi Chúa đã đổi tên cho chúng ta, chúng ta hãy :

II. — PHÔ-BÀY NHỮNG SỰ THUỘC VỀ CHÚA :

Tôi đã bị rắn độc cắn một lần. Tôi từ nhà trường bước ra sân trong trời tối, không có đèn (pile) nên dậm chân trên mình nó. Rắn độc liền mổ vào mắt cá chân tôi. Tôi đang mạnh-khoẻ, bỗng tê bấp chân và yếu dần. Sau khi cứu-cấp, tôi phải dưỡng bệnh một tháng mới lành hẳn. Nọc độc ghê-gớm vô-cùng. Tin-đồ Đấng Christ đang đi qua thế-gian này. Không đụng đến rắn, thì nó chẳng làm hại đến ta ; cũng vậy, nếu chúng ta đồng-hóa với thế-gian, không có sự hiện thấy thiên-thượng, không lo phô-bày những sự thuộc về Chúa, nọc độc tội-lỗi sẽ làm hại chúng ta. Nhờ chúa đổi tên,

nhờ Chúa ban một tấm lòng thanh-sạch, tinh-thần thể-gian ắt phải tan-rã trong lòng chúng ta. « Huyết Jê-sus-Christ, Con Đức Chúa Trời làm sạch mọi tội chúng ta » (I Giăng 1 : 9).

Đức Chúa Trời dùng chúng ta khi chúng ta biết xưng tội, bồi-thường, chỉ có phương-pháp ấy thôi. Chúng ta hãy đến với Chúa. Chúa gặp Phi-e-rơ, Ngài hỏi rằng : « Người yêu Ta chăng ? » Ngài hỏi tới 3 lần. Phi-e-rơ đáp : « Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa » (Giăng 21 : 15-19). Phi-e-rơ đã gặp Ngài, phô-bày tấm lòng của mình đối với Chúa. Tôi có 3 con. Ngày kia tôi hỏi em nhỏ nhất rằng : « Con thương ba bao nhiêu ? » Em dùng hai bàn tay làm dấu một khoảng ngón. Tôi cứ hỏi mãi. Cuối-cùng em dang thẳng hai cánh tay hết sức mình và bày tỏ lòng thương tôi ngàn nào. Tôi cảm-động vì khi thấy con tôi dang thẳng hai cánh tay, tôi liền-tưởng đến thập-tự-giá. Chỉ nhớ dòng huyết Ngài, chỉ suy-nghĩ đến sự khổ-nạn của Chúa Jê-sus, chúng ta mới hết lòng phô-bày những sự thuộc về Chúa trong đời sống mình. Quí ông bà anh chị em yêu-dấu ! Chúng ta đã thương-yêu Chúa hơn mọi việc khác chưa ? Đã đắc-thắng bản-ngã chưa ? Đã đầy-dẫy Đức Thánh-Linh chưa ? Nếu còn nọc độc của tư-kỷ, chúng ta hãy bắt tay xin lỗi nhau, hòa-thuận với nhau. Phải cảm-biết mục-đỉnh Sa-tan là làm chúng ta quên ân-điễn Đức Chúa Trời.

Thưa Hội-đồng, giờ phút này, chúng ta là ai mà dám chống-cự với sự hiện-thấy thiên-thượng ?

ĐỊA-CHỈ CHẮC-CHẮN

Từ nay ai gởi thư cho tôi xin đề như dưới đây thì khỏi bị thất lạc :

Mục-sư Nguyễn-thành-Mác
Hội-thánh Tin-lành Phú-xuân

Nam-phần Quận Nhà-bè

GIA - ĐÌNH

— Mục-sư Nguyễn-thành-Mác

BỨC THƠ NGỎ

Lời tòa-soạn : Chúng tôi vừa tiếp bức thơ sau đây của cụ Hội-trưởng Tổng-liên-hội gửi đến. Chúng tôi xin đăng-tải theo nguyên-văn đề toàn-thẻ tội-tử và con-cái của Chúa tiện ý-thức và thi-hành.
— T. K. B.

Nha-trang, ngày 30 tháng 7 năm 1958

Kính gửi

Ông Mục-sư Ông-văn-Huyền

Chủ-nhiệm

Thánh-Kinh Bảo Tin-lành

tại Đà-Nẵng

Thưa ông,

Thờ theo thư của ông Hội-trưởng Giáo-sĩ J.H. REVELLE gửi đến đề ngày 26/7/58, yêu-cầu thông-cáo cho các Hội-thánh Tin-lành Việt-nam hiệp-ý với các Hội-thánh Tin-lành trên thế-giới biệt riêng ra ngày Chúa-nhật 12/10/58 để làm NGÀY CẦU-NGUYỆN ĐẶC-BIỆT CHO VIỆC XUẤT-BẢN SÁCH TIN-LÀNH THẾ-GIỚI do Hội Phước-Âm Liên-Hiệp tổ-chức.

Vậy xin ông thông-cáo cho các Hội-thánh thuộc quí Hạt được biết ngày cầu-nguyện nói trên, và trong ngày ấy xin quí vị Mục-sư Truyền-đạo để riêng ra : Giảng-dạy, cầu-nguyện, giới-thiệu và phân-phát sách Tin-lành đã được xuất-bản cho tất cả con-cái Chúa.

Nguyện Chúa ban phước cho NGÀY CẦU-NGUYỆN ĐẶC-BIỆT này được đầy ơn Chúa, và tất cả con-cái Chúa khắp nơi đều tha-thiết khẩn-đảo cho việc xuất-bản sách Tin-lành được càng ngày càng mạnh-mẽ thêm lên.

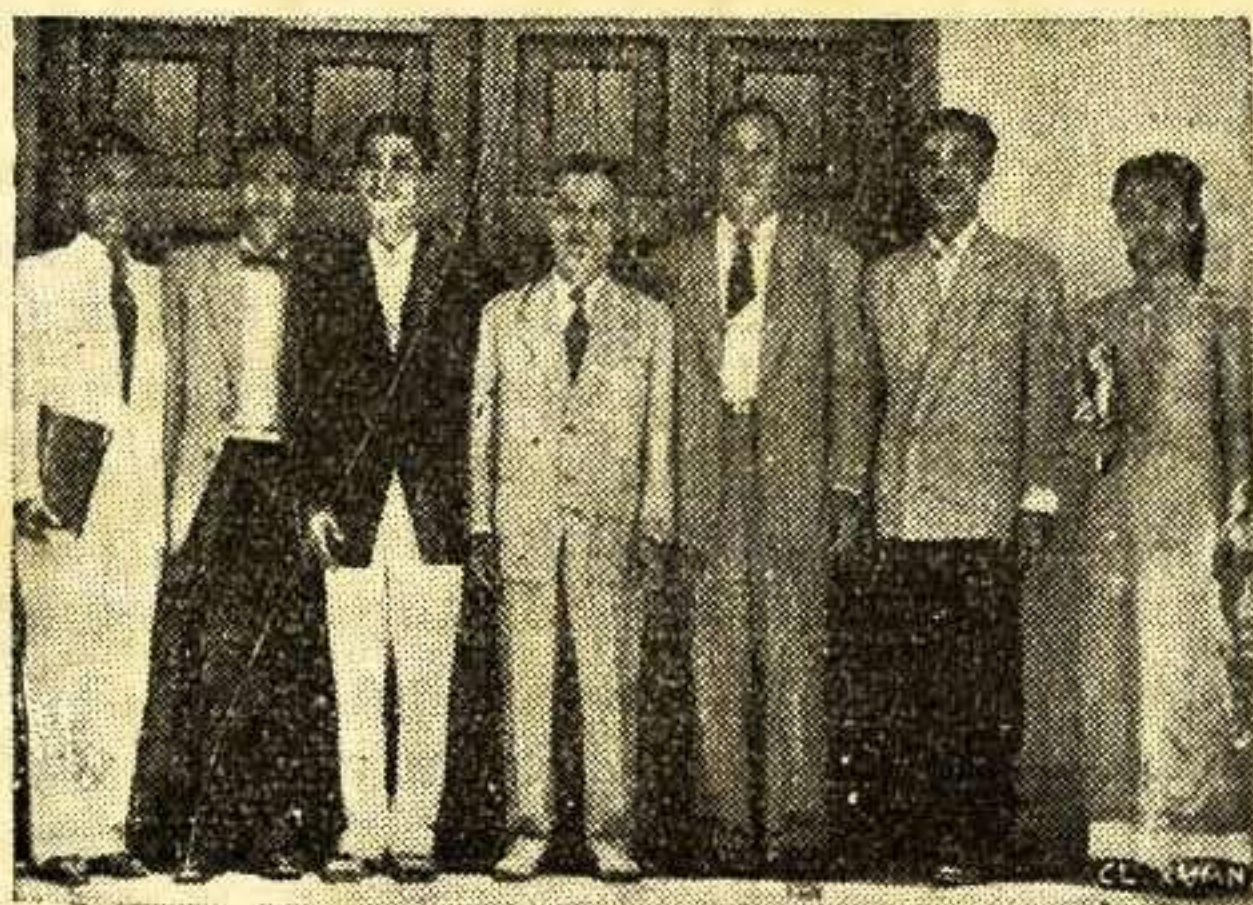
Trân-trọng kính chào ông và quí-quyển trong thân-ái của Chúa, và xin Chúa nâng-đỡ chức-vụ ông bà một cách mới luôn.

Nay kính,

Hội-trưởng Tổng-liên-hội

Mục-sư Lê-văn-Thái

DƯỚI ĐÂY LÀ HÌNH CỦA BAN TRỊ-SỰ THANH-NIÊN NAM-HẠT 1958



Ban Trị-sự Thanh-niên Nam-hạt đặc-cử 1958

Từ trái sang phải :

Thơ-ký : Lê-văn-Thương ; Phái-viên :
Nguyễn-hữu-Ái ; Phó Đoàn-trưởng : T. Đ.
Nguyễn-hàm-Hoàng ; Đoàn-trưởng : T. Đ.
Nguyễn-sơn-Hà ; Phái-viên : Nguyễn-kim-
Thịnh ; Phái-viên : Khúc-văn-Dầu ; Thủ-
quy : Nguyễn-thị Phương-Lan.

ĐỔI ĐỊA-CHỈ :

Từ nay thơ-từ xin gửi đến tôi,
xin nhớ đề :

Mục-sư Nguyễn-phủ-Lành
Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam
NAM-PHÀN GÒ-CÔNG

TIN-TỨC HỘI-THÁNH

Hòa-mỹ.-

TA ƠN CHÚA

« Đức Giê-hô-va sẽ cử dắt đưa người ; làm cho người no lòng giữa nơi khô-hạn lớn ; làm cho cứng mạnh các xương người, người sẽ như vườn năng tưới, như nước suối chẳng hề khô vầy » Ê-sai 58 : 11.

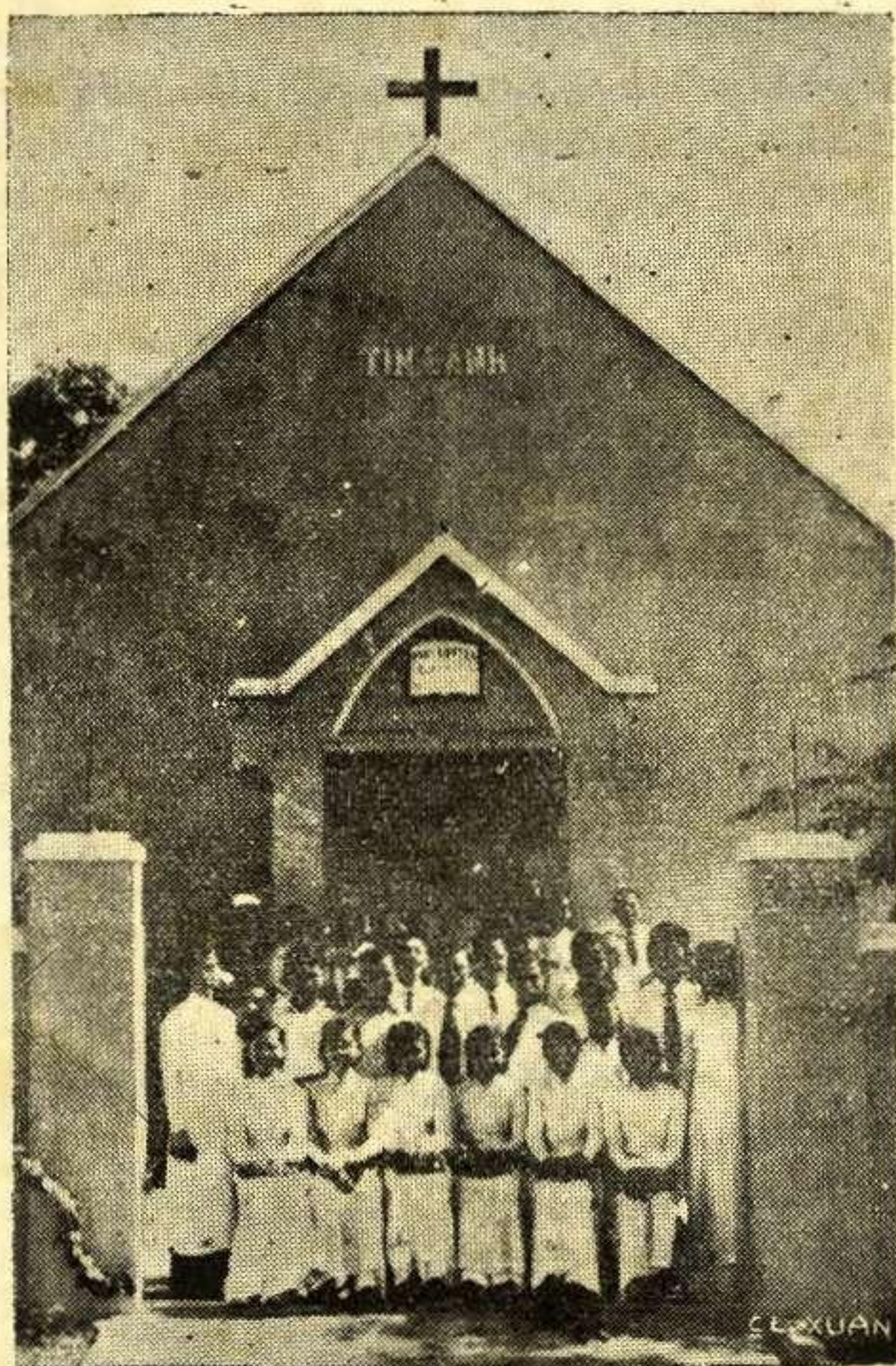
Cảm-tạ ngợi-khen Đức Chúa Trời đã ban sự cứu-rỗi cùng mọi ân-tử tốt-lành ở trong Đức Chúa Jê-sus - Christ trên chúng tôi.

Tôi là một trong số người rất đông trong thế-gian này, đã hưởng nhiều ơn phước của Chúa, nên chúng tôi xin thay

cho Hội-thánh Hòa-mỹ và Cầm-nê dâng lên Thánh-Kinh Báo để tỏ lòng biết ơn-Chúa và cảm ơn các quý cụ ông bà anh chị khắp nơi đã cầu-nguyện nhiều cho chúng tôi.

Chúng tôi được sai đến hầu việc Ngài tại hai nơi Hòa-mỹ và Cầm-nê. Ngót hai năm qua, chính cánh tay từ-ái của Chúa đưa ra dắt-dẫn tôi cùng Hội-thánh của Ngài. Cho nên Ngài đã ban phước nhiều về sự lớn lên của Hội-thánh. Có trường Chúa-nhật, có ban thanh-niên, ban chứng-đạo, ban thiếu-nhi học Kinh-thánh mỗi chiều thứ năm và Chúa-nhật. Ngài đã tiếp-trợ chúng tôi đủ mọi cách khiến cho con-cái Ngài vui-vẻ và trung-tin dâng phần mười cho Chúa, một số bỏ thuốc, trầu, bỏ uống rượu và thôi bán rượu, cũng đã trả xong mười lăm ngàn đồng bạc (15.000\$) nợ khi xây-cất Nhà Thờ còn đọng lại. Làm được một tư-thất bằng tôn, xây được cổng ngõ Nhà thờ và một giếng nước. Trong tư-thất có những khi-mảnh như tủ, giường mùng, bàn nhóm thanh-niên, một cái trống, hai cái đèn măng-sông. Hai năm qua đã có 45 người tin Chúa, và Chúa đã kêu-gọi một thanh-nữ dâng mình học Lời Ngài ở Trường Kinh-thánh Đà-nẵng.

Hội-thánh Cầm-nê họp lại thờ-phượng Chúa mỗi chiều Chúa - nhật. Ngài đã thăm-viếng Hội-thánh, nên hiện nay con-cái Chúa thêm lòng yêu-mến Ngài. Kể công người của lo dự-bị xây một Nhà thờ cho danh Chúa. Hiện đã có sườn gỗ, gạch, đá, cửa . . . chỉ còn thiếu hai mươi ngàn đồng (20.000\$) thì khởi công xây-cất. Chúng tôi tha-thiết xin các quý cụ, ông, bà vì lòng thương-yêu của Chúa mà cầu-nguyện và có thể vui lòng dự phần nhà Chúa tại đây phần nào thì chúng tôi xin tri-ân vô cùng.



Nhà thờ Hội-thánh Hòa-mỹ

Sau đây xin phép đăng phương danh những tấm lòng vàng góp phần xây dựng Nhà Chúa tại Cầm-nê.

Hội-thánh Huế. —

Ông Kiều-Thành 500đ. ; anh Phạm-quang-Minh 200đ.

Hội-thánh Tiên-quả —

Chị Lê-thị-Nghĩa 20đ.

Hội-thánh Hòa-mỹ. —

Hội-Thánh 390đ. ; chị Nguyễn - thị-Phan 50đ. ; anh Huỳnh-kim-Quang 200đ. ; ân-danh 700đ.

Hội-thánh Gia-định. —

Thầy Nguyễn - xuân - Mỹ 200đ. ; ông Đoàn-dur-Khương 200đ.

Hội-thánh Đà-lạt. —

Anh Hồ-Phiên 100đ.

Hội-thánh Đà-nẵng. —

Ông bà đốc-học Ông-văn-Huyền 500đ. ; ông Đinh-văn-Hiền 300đ. ; anh Trần-viết-Thanh 100đ. ; bà Thủ-Giững 500đ. ; ông Mục-sư tri-sự Đoàn-văn-Khánh 100đ. ; ông Hồ-trọng-Kỷ 500đ. ; ông Ông-văn-Hào 500đ. ; thầy Trương-phan-Hy 500đ. ; cô Đoàn-dur-Hưng 100đ. ; cụ Dur-phước-Thuận 500đ. ; anh Nguyễn - hữu-Hiền 100đ. ; Ông-văn-Duy 50đ. ; anh Trần-văn-Thanh 50đ. ; cô Trần-hữu-Tri 200đ. ; chị Đinh-Hương 30đ. ; ông Nguyễn-phú-Trà 50đ. ; cụ Chủ-nhiệm Trung-hạt 300đ. ; cụ Nguyễn-hữu-Thành 100đ. ; bà cụ Toàn 100đ. ; ông bà Mục-sư Phan-văn-Hiệu 300đ. ; ông Nguyễn-văn-Tý 150đ. ; bà xep Mười 200đ. ; ông Trần-hữu-Tri 50đ. ; anh Ngô-văn-Phước 50đ. ; cô Nguyễn-văn-Tư 100đ. ; ông Dương-Thức 20đ. ; bà Dương-thị-Đức 20đ. ; cô Dương-thị-Tơ 20đ. ; anh Trần-Tâm 20đ. ; ông Lê-tất-Lâm 50đ. ; ông Trần-văn-Soạn 50đ. ; bà Mục - sư Hoàng-trọng-Vân 50đ. ; chị Tâm 20đ. ; thầy Trần-thượng-Nhơn 300đ. ; bà Tư-Thống 200đ. ; ông Xi-Mông 1.000đ. ; bằng ngói ciment ; Hội-thánh Hòa-mỹ trao lại anh Chế-văn-Bạo 150đ. ; ông Nguyễn-Sanh 200đ. ; ông Chế-văn-Cư 150đ. ; ông Nguyễn-Trọng dâng 2 chiếc ghế và 100đ. ; ông Nguyễn-Lem 90đ. ; ông Nguyễn-văn-Bích 100đ. ; ông Lê-văn-Thơ 90đ. ; anh Lê-Châu 30đ. ; bà Xã-Kỷ 20đ. ; ông Trần-văn-

Hường 50đ. ; ông Hồ-văn-Thuận 50đ. ; và dâng cho Hội-thánh Hòa-mỹ 1 cái trống. Ông Nguyễn-Thiện dâng 1 bộ cửa và 100đ. ; anh Phạm-bá-Nguyên 100đ. ; anh Nguyễn-văn-Phán 100đ. ; cô Thuận 200đ.

Hội-thánh Nha-trang —

Ông bà Ông-văn-Kính 500đ.

Sau hết bởi sự đề-nghị của cụ Chủ-nhiệm Trung-hạt, nên có một tội-tớ Chúa giúp đặc-biệt bốn ngàn ba trăm đồng 4.300đ.

Chúng tôi tràn-trọng cầu Chúa ban nhiều ơn trên các quý cụ ông bà. Thật như lời Chúa đã hứa « Ngài đã dất-đưa, Ngài cho no lòng, làm nên cứng mạnh, như vườn năng tươi, như suối chẳng hề khô ».

Chúng tôi không thể đủ lời đủ tiếng mà ngợi-khen Ngài, chỉ nguyện dâng trọn đời tôi trong vườn nho của Ngài. A-men.

— Truyền-đạo-sinh Lê-văn-Từ

Phúc-bình. —

NGỢI-KHEN CHÚA

« Hỡi linh-hồn ta, khá ngợi-khen Đức Giê-hô-va ! Mọi điều gì ở trong ta hãy ca tụng danh Thánh của Ngài ! » Thi-thiên 103 : 1.

Cảm-tạ Đức Chúa Trời là Đấng đã khởi làm việc lành trên Hội-thánh Phúc-bình chúng tôi trong mấy tháng qua, nay tôi xin thay mặt toàn-thể con-cái Chúa tại Phúc-bình dâng lời ngợi-khen Chúa.

Từ ngày ông Mục-sư Phạm-xuân-Lai từ-giã Hội-thánh để lại bầy chiên bơ-vơ, Nhà thờ thi cửa đóng then gài, vườn-tược hoang-vu cô-quạnh, quang-cảnh buồn-bã vô cùng. Bởi đa-số con-cái Chúa đã bỏ qua sự nhóm lại và sa-ngã. Hội-thánh đã bỏ mất tình thương-yêu ban đầu ! Nhưng Đức Chúa Trời là Đấng hóm qua, ngày nay và cho đến đời đời không hề thay đổi. Ngài không bẻ cây sậy gòn giập, tắt ngọn đèn gòn tàn. Ngài đã khiến từ chỗ yếu-đuối chuyển sang mạnh-mẽ, từ nơi hiu-quạnh đến chỗ vui-vẻ. Ấy là tin-đồ sa-ngã được ăn-năn, những người yếu-đuối khởi sự họp lại thường-xuyên, mỗi tuần trung-bình họp được 40 người. Chẳng những thế thôi, Ngài còn kêu - gọi

40 linh-hồn thêm vào Hội-thánh của Ngài. Hội-thánh được phần-hưng. Có trường Chúa-nhật, ban chứng-đạo, ban thanh-niên và ban nhi-đồng. Dầu vậy chúng tôi chưa được thỏa-nguyện, nên đồng-tâm hiệp ý đứng dậy lo xây lại đền thờ Chúa sắp bị sụp-đổ, tinh-thần thì có, nhưng sức vẫn còn yếu-đuối không thể gánh-vác một việc lớn-lao quá sức.

Vậy chúng tôi xin có vài dòng đăng-tải lên đây trước là để toàn-thể các quý tời-tớ Chúa ngợi-khen Ngài và sau xin cũng vui lòng tán-trợ chúng tôi về mọi phương-diện, ngõ hầu có thể làm xong việc lớn-lao này.

Thành-thật tri-ân

— T.M. Ban Trị-sự

T. Đ. S. Nguyễn-phủ-Ngọc

Mỏ-cày.—

« Vì ấy là Đức Chúa Trời hành-động trong anh em để vừa muốn vừa làm nên sự đẹp lòng Ngài » Phi-líp 2 : 13.

Tạ ơn Đức Chúa Trời là Đấng nâng-đỡ Hội-thánh Chúa tại đây trải các ngày qua. Dầu hiện tình công-việc của Hội-thánh Chúa tại đây rất nhiều công-việc to-tát đáng kể, nhất là đang xây-dựng nhà Chúa, như đã có dịp quý ông bà được xem qua trên Thánh-Kinh Báo.

Dầu hai vai càng lúc càng nặng, nhưng Chúa cảm-động lòng chúng tôi nhìn đến trên một trăm chín chục ngàn linh-hồn đồng-bào (nói riêng về quận Mỏ-cày theo thống-kê của quận) đang chìm-đắm trong tội-lỗi tối-tăm. Chúng tôi không thể gác qua sự cảm-động của Chúa, nên chúng tôi bắt đầu cầu-nguyện trong ý Chúa do sự mở đường của Ngài.

Về tài-chánh Hội-thánh bắt đầu dự-bị từ khi lạc-quyền cho lễ Chúa phục-sanh và gần đến ngày bố-đạo chúng tôi cũng lạc-quyền thêm, bởi sự cảm-động và khích-lệ của Chúa nên con-cái Ngài dự phần rộng-rãi. Chúa cũng mở đường cho đầy-tớ Ngài là ông Trưởng-ban lưu-hành, ông phó Chủ-nhiệm Nam-hạt, ông Phái-viên miền trung Nam-hạt. Ông Truyền-đạo Đặng-văn-Nhường và ngày chót có Ban Lưu-hành của Hội-thánh Hoa-kiều ở Chợ-lớn đến cộng-tác.

Trải qua năm ngày đêm, từ ngày 13-17 tháng 6 năm 1958, Chúa ban ơn nên không gặp mưa gió, chúng tôi đi giảng trong 4 địa-điểm khác nhau : Mỏ-cày, An-thời, Giồng-heo, Thim, nơi chúng tôi quan-tâm nhất là chợ Mỏ-cày, vì giữa một quận-ly phồn-thịnh mà không có một gia-quyển thuộc về con-cái Chúa.

Kết-quả được 3 linh-hồn tin Chúa và một số đồng-bào hỏi đạo. Tuy mới gặt được kết-quả rất ít, song chúng tôi rất thỏa lòng vì có dịp-tiện trả nợ yêu-thương cho một số đồng-bào, còn một số quá đông nữa, chúng tôi ước-ao Chúa mở đường có dịp đi sâu vào các làng quê để tìm nhiều chiên lạc, hy-vọng được Chúa mở đường trong mùa khô-ráo tới đây.

Sau đây có mấy vấn-đề xin các quý cụ, ông bà, anh chị em lưu-tâm cầu thay và hết lòng nâng-đỡ cho.

1. — Xin Chúa kêu-gọi một số đồng-bào trở lại cùng Ngài.

2. — Những người đã cầu-nguyện được đứng vững.

3. — Cầu-nguyện cho chúng tôi được tiếp-trợ đặc-biệt trong việc xây-dựng, vì hôm nay ngân-quỹ đã cạn công-việc đã bị đình-trệ hơn nửa tháng nay.

4. — Cầu thay cho chúng tôi và con-cái Chúa đều có ơn, có sức phục-vụ Ngài.

— Chủ-tọa Nguyễn-minh-Quang

— Thư-kị Phạm-phủ-Quý.

Hội-thánh Quảng-ngãi.—

VÀI DÒNG CẢM-TẠ

Tạ ơn Đức Chúa Trời đã nhậm lời cầu-nguyện của chúng tôi và quý ông bà, nên Ngài đã cho Hội-thánh chúng tôi cất được một tư-thất bề rộng 6 thước 5, bề dài 11 thước và một nhà thờ bề rộng 7 thước 5, bề dài 19 thước, được rộng-rãi mỹ-quan, ở gần Tòa Tỉnh-trưởng và giữa thị-xã Quảng-ngãi. Cơ-sở này xây-cất trên 200.000\$ là nhờ những tấm lòng sốt-sắng ủng-hộ của các con-cái Chúa trong Hội-thánh nhà và quý ông bà ở xa vui lòng quyên-trợ gửi đến. Tôi xin kê-khai phương-danh những nhà hảo-tâm giúp-đỡ xây-cất nhà thờ Chúa ở Quảng-ngãi như sau này :

Các nơi gửi đến

Một nhà hảo-tâm ở Mỹ-quốc 100.000đ. ;
ông Tỉnh-trưởng Mai-ngọc-Dược 2.000đ. ;
ông bà Giáo-sĩ H. C. Smith 1.000đ. ; ông
Mục-sư Nguyễn-văn-Phú 400đ. ; Hội-thánh
Đà-lạt 2.000đ. ; ông bà Ông-văn-Kính
1.000đ. ; ông bà Nguyễn-châu-Chánh 500đ. ;
ông bà Nguyễn-văn-Hào 500đ. ; ông bà
Võ-ngọc-Kỳ 500đ. ; ông bà Lê-phước-Quang
400đ. ; bà Phạm-đình-Khương 1.000đ. ;
thầy Nguyễn-văn-Chờ 200đ. ; cậu Nguyễn-
bích - Ngọc 200đ. ; Miss Ardella Cook
5.000đ.

Cộng (1) 114.700đ.

Số lạc-quyên của Hội-thánh Quảng-ngãi

Cụ Tô-Thăng 2.000đ. ; cụ Bùi-Chấn
1.000đ. ; cụ Hộ-Năm 1.000đ. ; ông bà
Phạm-viết-Chừ 3.000đ. ; ông bà Đặng-văn-
Thịnh 1.500đ. ; ông bà Bùi-Tảo 2.000đ. ;
ông bà Đặng-Trung 500đ. ; ông bà Phạm-
Am 10.000đ. ; ông bà Nguyễn-Bồng 1.000đ. ;
ông bà Võ-văn-Thận 5.000đ. ; ông bà
Nguyễn-Mẫn 400đ. ; ông bà Kiều-Lướt
100đ. ; ông bà Đặng-Hưng 500đ. ; ông bà
Bạch-nguyên-Đán 500đ. ; ông bà Phạm-
Mùi 50đ. ; ông bà Trần-Huỳnh 1.500đ. ;
ông bà Đặng-Ba 800đ. ; ông bà Nguyễn-
Kính 100đ. ; ông bà Trần-Kiến 300đ. ; ông
bà Bùi-Tur 1.000đ. ; ông bà Mai-Thọ
2.000đ. ; ông bà Phạm-Thông 1.000đ. ;
ông bà Nguyễn-hữu-Thiệt 600đ. ; bà Tạ-
thị-Diên 300đ. ; bà Nguyễn-Khải 2.000đ. ;
chị Đặng-thị-Nhược 200đ. ; bà Bầy Nề 50đ. ;
bà Thượng-thị-Phước 200đ. ; bà Ba Chức
1.000đ. ; anh Bạch-nguyên-Kỳ 200đ. ;

Cộng (2) 39.800đ.

(Tinh đến ngày 31-3-1958)

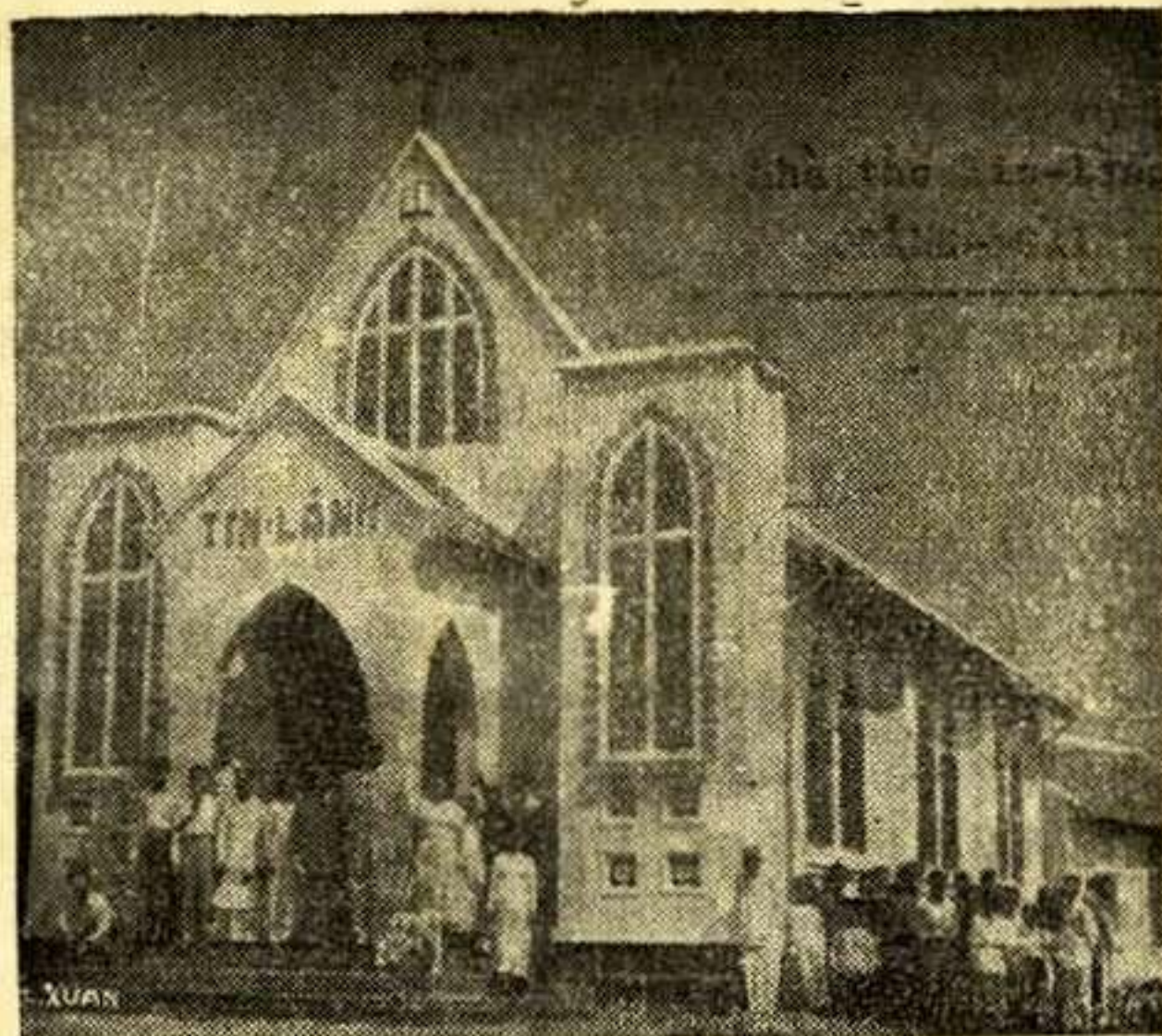
Cộng (1) : 114.700đ.

Cộng (2) : 39.800đ.

Bán cơ-sở cũ : 36.500đ.

Tổng-cộng : 191.000đ.

Chân-thành cảm-ta các nhà hảo-tâm
đã vì lòng kính-mến Chúa góp phần xây-
dựng nhà Chúa với chúng tôi ở Quảng-
ngãi. Cầu-xin Chúa ban phước lại dư-
dật trên quý ông bà để làm sáng danh
Ngài bằng mọi cách.



Nhà thờ Tin-lành Quảng-ngãi

Cũng xin cầu-nguyện cho chúng tôi
có tài-chánh để thanh-toán xong số nợ
thâm thiếu, và mong sớm có thể làm lễ
khánh-thành được vinh-hiến danh Chúa.

Chúng tôi xin hết lòng tri-ân và cảm-
tạ quý cụ, quý ông bà.

— Ban Trị-sự

Hội-thánh Tin-lành Quảng-ngãi

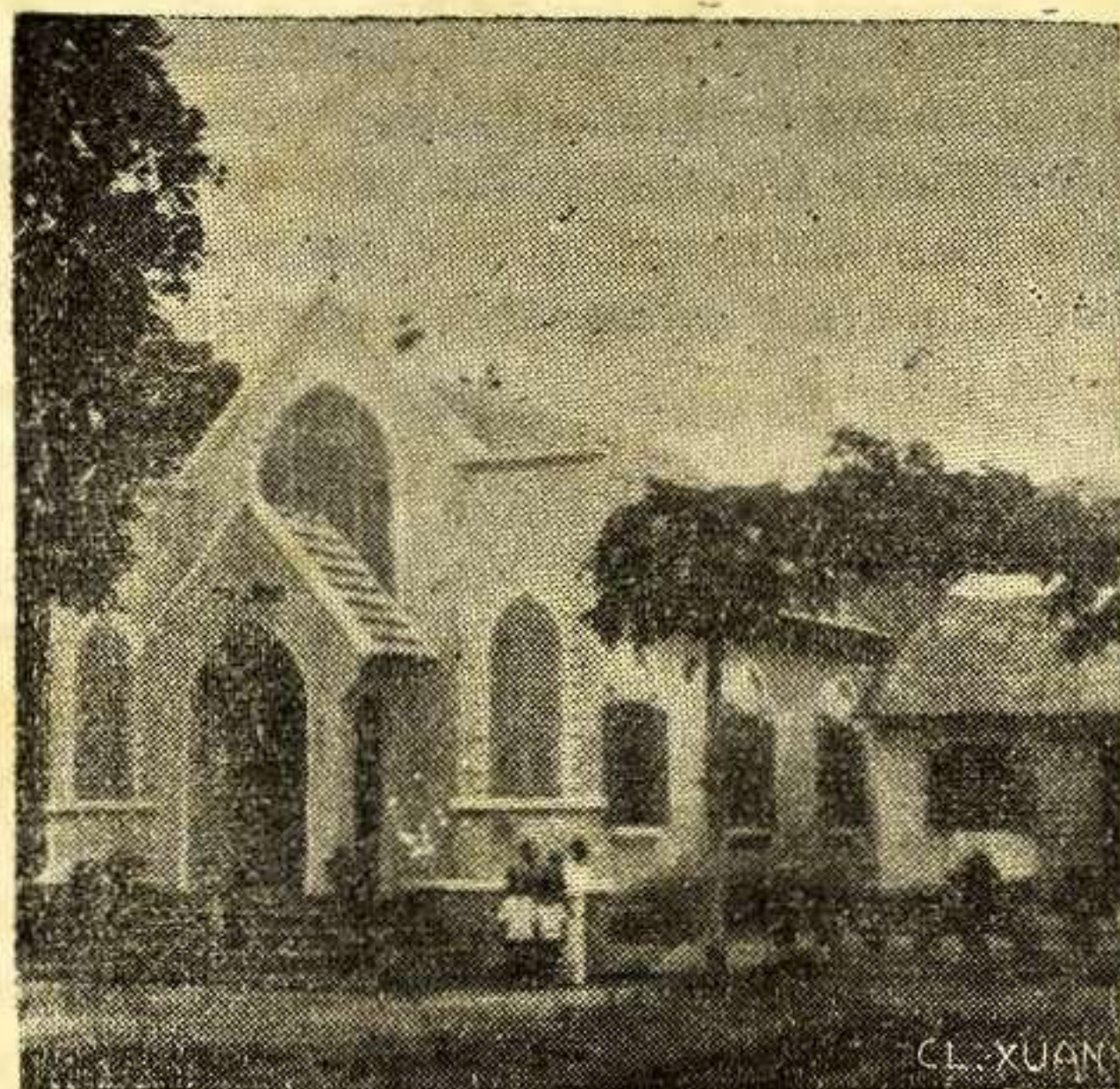
Hội-thánh Trường-an. —

Hội-thánh Trường-an trước kia là
một Hội-thánh tự-lập tự-trị, nhà thờ và
tư-thất toàn bằng gạch ngói cũng khá đồ-
sộ. Nhưng trong mấy năm chiến-tranh
đầy-tổ Chúa và đa-số anh em tin-đồ đều
phải tản-lạc nên đã bị phá sạch, số anh
em còn ở lại cùng nhau tạm nhóm trong
nhà tin-đồ tự gây-dựng lấy nhau cho đến
ngày có tôi-tớ Chúa là ông Mục-sư Trần-
như-Hối từ Hội-thánh Thu-bồn hằng tuần
qua thăm-viếng giảng-dạy, nhờ đó con-
cái Chúa giữ vững đức - tin qua cơn
sóng gió.

Sau ngày đình-chiến Chúa đưa-dẫn
ông bà Truyền-đạo Nguyễn-văn-Sỹ đến
gây-dựng lại công-việc Chúa, xây-cất trên
nền cũ một tư-thất lợp tôn và nhóm lại
tại đó ; tuy trong khung-cảnh đơn-sơ
chật-hẹp mà mọi lòng đều được vui-thỏa.
Tháng 6-56 ông bà Nguyễn-văn-Sỹ đổi đi
Trà-my, ông bà Truyền-đạo Hồ-xuân-
Phong đến thay. Chúa-nhật 22-7-56 Hội-
thánh nhóm Hội-đồng bất-thường quyết-
định cậy ơn Chúa đứng dậy xây-cất lại

nhà thờ. Vì ảnh-hưởng trực-tiếp của chiến-tranh nên anh em tín-đồ bị phá-sản hầu hết, song tạ ơn Chúa, nhờ sự nâng-đỡ của các quý tời-tớ con-cái Chúa xa gần và sự đồng-công cộng-tác của toàn thể anh chị em trong Hội-thánh, nên tuy công-việc xây-cát phải bị gián-đoạn nhiều lần vì thiếu tiền-bạc, song trải qua thời-gian gần 17 tháng đã hoàn-thành được một nhà thờ đơn-sơ cho danh Chúa : dài 14 thước, rộng 6 thước rưỡi, sườn sắt, lợp ngói xi-măng, có đủ cửa ngõ và bàn ghế. Ngoài số một mái ngói của ông bà Gidoín Simon chủ xưởng ngói xi-măng ở Đà-nẵng dâng vào công-việc Chúa và 1.333 công của anh chị em trong Hội-thánh, chi-phí hết 103.953đ. Cũng nhờ sự tán-trợ đặc-biệt của cụ Đốc-học Mục-sư Ông-văn-Huyền và cụ Mục-sư trí-sự Đoàn-văn-Khánh, Hội-thánh chúng tôi mua được 60 thước vuông đất trước nhà thờ để mở rộng khuôn-viên cho được vuông-vức và sát lộ.

Chúng tôi hết lòng ngợi-khen ơn Chúa, vì Ngài đã nhậm lời cầu thay của quý ông bà anh chị ban cho Hội-thánh chúng tôi quá sự cầu-xin và suy-tưởng, chúng tôi hết lòng cảm-tạ lòng yêu-thương rộng-rãi của quý ông bà anh chị đã cầu-thay và quyền-trợ cho Hội-thánh chúng tôi. Nguyện Chúa lấy mọi ơn-huệ tốt nhất ban lại trên quý ông bà anh chị.



Nhà thờ và tư-thất Hội-thánh Trường-an

PHƯƠNG-DANH CÁC NHÀ HẢO-TÂM :

Hội Truyền-giáo do cụ E. F. Irwin trao 40.000đ. ; Ban Trị-sự Địa-hạt Trung-phần 30 quyền Thánh-ca, ông bà Gidoín Simon 1.000 tấm ngói, xi-măng, ông bà Mục-sư Huỳnh-Tiên 200đ. ; bà Nguyễn-thị-Thuận 200đ. ; cô Nguyễn-thị-Bửu 100đ. ; ông bà Nguyễn-Linh 1.200đ. ; ông bà Nguyễn-Trà 50đ. ; ông bà Nguyễn-hữu-Báu 1.000đ. ; ông bà Nguyễn-hữu-Bối 600đ. ; ông bà Cao-hoàn-Đức 200đ. ; cô Trương-thị-Năm 20đ. ; thầy Truyền-đạo Nguyễn-bá-Quang 100đ. ; Giáo-sĩ Louis King 9.800đ. ; bà Lê-thị-Đạm 100đ. ; ông bà Đốc-học Ông-văn-Huyền 200đ. ; ông bà Mục-sư Đoàn-văn-Khánh 200đ. ; ông bà Đào-Kỳ 500đ. ; ông bà Mục-sư Đào-Thức 300đ. ; ông bà Trần-Phương 500đ. ; ông bà Đặng-ngọc-Phiên 200đ. ; ông bà Huỳnh-Châu 300đ. ; ông bà Trần-hữu-Trí 200đ. ; ông bà Mục-sư Hoàng-trọng-Nhật 300đ. ; cụ Giáo-sĩ E. F. Irwin 2.000đ. Ban Trị-sự Tổng-liên-hội 6.000đ. ; ông bà Đoàn-dur-Khương 500đ. ; ông bà Giáo-sư Đoàn-văn-Miêng 350đ. ; bà Nguyễn-thị-Gừng 200đ. ; thầy Trần-thượng-Nhơn 300đ. ; ông bà Ông-văn-Kính 500đ. ; thầy Truyền-đạo Nguyễn-hậu-Ân 50đ. ; ông bà Chủ-nhiệm Huỳnh-kim-Luyện 330đ. ; thầy Nguyễn-văn-An 150đ. ; ông bà Hồ-Cường 50đ. ; ông bà Hồ-Nghiệm 200đ. ; bà Nguyễn-thị-Thừa 200đ. ; ông bà Ngô-an-Cư 500đ. ; ông bà Lê-văn-Viên 100đ. ; ông bà Mục-sư Nguyễn-văn-Long 100đ. ; ông bà Huỳnh-Lực 500đ. ; bà Nguyễn-thị-Chuyển 100đ. ; thầy Đỗ-vĩnh-Thành 50đ. ; ông bà Giáo-sĩ Sutherland 500. ; ông bà Mục-sư Nguyễn-văn-Phú 100đ. ; cô Lê-thị-Hèn 100đ. ; ông bà Mục-sư Nguyễn-Đăng 100đ. ; ông bà Mục-sư Trần-trọng-Thục 100đ. ; bà quả-phụ Mục-sư Hoàng-trọng-Vân 100đ. ; Hội-thánh Tân-Thạch 300đ. ; thầy Lưu-Lục 100đ.

Hiện nay chúng tôi còn phải thiếu lại số nợ 3.500đ. Kính mong các quý tời-tớ con-cái Chúa nâng-đỡ chúng tôi thêm hơn trong lời cầu-nguyện để chúng tôi sớm trả xong và làm lễ cung-hiến nhà thờ cách vinh-hiến danh Chúa. Chân-thành cảm-tạ !

— Ban Trị-sự Hội-thánh Trường-an

PHỤC-HƯNG VÀ TUYỀN-ĐẠO

Hội-thánh Ô-môn có mở cuộc PHỤC-HƯNG và TUYỀN-ĐẠO trong hai ngày đêm vào ngày 22 và 23-7-58. Có mời quý ông Mục-sư : Phan-văn-Tranh, Mục-sư Lê-văn-Phải, ông Giáo-sĩ O. Fisher và Phó Đoàn-trưởng Thanh - Niên Truyền - Đạo Nguyễn-hàm-Hoàng đến hầu việc Chúa.

Ngày 22 ông Mục-sư Phan-văn-Tranh và ông Giáo-sĩ O. Fisher giảng cho Hội-thánh hai bài giảng đầy Linh-ân và Linh-quyền nên Hội-thánh được cảm-động thấm-thía, được an-ủi, nâng-đỡ và tỉnh-thức nhiều.

Ngày 23 là ngày đặc-biệt cho thanh-niên do Phó Đoàn-trưởng Thanh-niên Nam-hạt Truyền-đạo Nguyễn-hàm-Hoàng giảng và cai-trị, Có các thanh-niên ở các Hội-thánh : Long - xuyên, Rạch - giá, Cần-thơ và Nhơn-ái đến dự. Buổi sáng Phó Đoàn-trưởng Hoàng đã chỉ dẫn cho Thanh-niên con đường « tìm Chúa » của Anh-rê rất được xây-dựng thích-hiệp cho đoàn tuổi trẻ. Buổi chiều có sự làm chứng ơn Chúa của các Trưởng-ban và Chức-viên Thanh-niên và có thi Kinh-thánh rất sôi-nổi và hào-hứng, có nhiều phần thưởng khá ưu do mấy nhà hảo-tâm tặng làm tăng thêm vẻ long-trọng và đầy sự khuyến-khích. Tối lại có buổi liên-hoan rất vui-vẻ và cảm-động : sau các bài thi-ca, các lời cảm - tưởng, bài Thánh-ca đầy xây-dựng của các thanh-niên tiếp theo là lời khuyến-khích đầy nhiệt-tâm của ông Mục-sư Chủ-tọa. Kế đó ông Phó Đoàn-trưởng đứng lên tỏ vẻ hân-hoan và cảm-động của ông về kỳ Phục-hưng thanh-niên này. Sau mấy lời giục-giã thì ông mời quý ông bà Mục-sư và tất-cả thanh-niên đứng lên nắm tay nhau thành một vòng tròn để tỏ tình thân-ái và liên-kết chặt - chẽ trong ơn Chúa ở trước mặt Ngài hầu có sức mạnh thuộc-linh phi-thường để chiến - thắng quyền-lực tối-tâm, làm vinh-hiến lớn cho danh Cứu-Chúa. Qua bài cầu-nguyện đầy Linh-lực của ông Mục-sư Phan-văn-Tranh mỗi người đều cảm thấy có quyền-năng Thánh-Linh đem ý-nghĩa của hình-thức trên đây chạy luồn khắp trong các dòng huyết quản và rung-động trong tâm-hồn khiến cho lòng mỗi người đều cảm thấy

minh được thêm Linh-năng, hứa - hẹn nhiều chiến-công, chiến-quả cho Chúa.

Buổi liên-hoan cũng như cuộc Phục-hưng được chấm-dứt trong bầu không-khí hân-hoan, luyện-tiết, và bụi-ngùi trước sự chia tay, ai nấy như đều mong-ước và thăm-nguyện rằng sẽ cố-gắng tổ-chức những cuộc « Phục-hưng họp - bạn » như vậy nữa để cứ theo cái đà này mà tiến mạnh trên linh-trình hầu xứng đáng làm một đồng-sĩ cho Chúa.

Hai đêm Truyền-đạo do hai ông Mục-sư Lê - văn - Phải và Phan - văn - Tranh đã làm chấn-động cả thị-trấn Ô-môn qua máy phóng-thanh của ông Giáo-sĩ O. Fisher làm vẻ-vang danh Chúa. Có một linh-hồn tiếp nhận Cứu-Chúa.

Xin các tôi-tớ và con-cái Chúa cầu-nguyện giúp Hội-thánh Ô-môn để bông trái của cuộc Phục-hưng Truyền-đạo này được « còn luôn » và « nhần-nại mà kết-quả ». Thành-thật đa-tạ !

— Ban Trị-sự

Hội-thánh Hồng-ngự. -

Chúa đã ban ơn kêu-gọi tại đây một số trở lại làm con-cái của Ngài. Tuy số người còn ít và sức nghèo, song các con-cái của Chúa đã sốt-sắng lo xây-cất một Nhà Thờ, hiện đã làm xong một phần, song còn thiếu mặt gió, vách, cửa và một ít vật-dụng bên trong nữa. Hiện nay công-việc phải đình lại vì hết tiền. Chúng tôi rất e-ngại về mùa mưa này, vì nhà không vách thiếu cửa chắc khó tránh khỏi nhiều sự khó-khăn về mưa gió. Chúng tôi đương tạm trú một phòng sau nhà thờ, mỗi khi gặp mưa gió là ướt-át cả. Xin toàn thể con-cái của Chúa khắp nơi cầu-nguyện nhiều và xin thông-cảm mà ủng-hộ chúng tôi về tiền-bạc để có thể mau hoàn-thành Nhà Thờ Chúa tại đây. Thành-thật cảm tạ trước.

Từ nay thơ-từ tiền-bạc gửi đến chúng tôi xin đừng gửi đến Hồng-ngự hoặc Cao-lãnh mà trễ-nải lắm. Xin cứ gửi theo địa-chỉ :

— Truyền-đạo sinh Nguyễn-long-Giáp
C/G số 12, đường Sân-banh
Quận Tân-Châu
Nam-phần, An-giang.

BÀI ĐỌC TRONG LỄ CẢM-TẠ ƠN CHÚA ĐÃ
CHO XÂY-DỰNG XONG BỐN PHÒNG HỌC CỦA

TRƯỜNG TRUNG-TIỀU-HỌC TIN-LÀNH ĐÀ-NẴNG
NGÀY 20 THÁNG 7 NĂM 1958

*Kính thưa các quý cụ, ông bà cùng
toàn-thể con-cái Chúa trong Hội-thánh,*

Hẳn chúng ta đều biết, phong-trào khuyến-học của Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam Trung-hạt không phải mới chớm nở từ một hai năm nay đâu; bèn là từ lâu vào khoảng 20 năm về trước. Lúc bấy giờ Hội-đồng Địa-hạt đã công cử-một ủy-ban để lo nghiên-cứu, gọi cổ-phần; và xúc-tiến thực-hiện cho kỳ được một trường văn-hóa cho Hội-thánh Tin-lành Việt-nam lấy danh là « Trung-kỳ cơ-đốc Tín-hữu khuyến-học hội » (có một số anh em hiện tại đã mục-kích những khí-mãnh của nhà trường ấy).

Thế nhưng, thời-gian qua vì tình-hình chung cái ý-niệm tối quan-trọng ấy đã lần lần phai lợt, kể đến chiến-tranh bùng nổ, khiến cho Hội-thánh dường như không còn nghĩ đến vấn-đề ấy nữa. Tạ ơn Chúa, gần đây đây-tờ trung-thành của Chúa đã mở được trường Trung-học Bết-lê-hem ở Nha-trang cũng là một vinh-hạnh cho Hội-thánh ta; và hiện trường ấy đương tiến-triển rất khả-quan đem nhiều vinh-hiến về Chúa.

Đến năm 1948 lúc chiến-tranh đương lan rộng, một số tín-đồ lần-lượt hồi-cư Đô-thị nhà, nhiều con em trong Chúa không nơi học-tập. Lúc ấy cụ cố Giáo-sĩ Đốc-học J. D. Olsen nhận thấy có cần, nên cho tạm mở một lớp học dạy cho các em trong phòng thanh-niên của Hội-thánh do ông Mục-sư Nguyễn-văn-Nhung đảm-nhiệm. Sau khi ông Nhung đi hầu việc Chúa lại thì có ông Chế-văn-Cường tiếp-tục và cụ Olsen sẵn lòng cho mượn một phòng trong trường Kinh-thánh để dạy. Kể đó có thầy Dương-Kỳ (bây giờ là Mục-sư ở Qui-nhơn) thay thế nhiệm-vụ ấy cho đến khi trường Kinh-thánh khai-giảng. Bấy giờ lớp học ấy vì thiếu giáo-viên, không chỗ dạy đành phải đình-chỉ. Nhiều người tưởng rằng chính Hội-thánh Đà-nẵng tiếp-tục làm nhiệm-vụ ấy nhưng

không ngờ ý-niệm đó cũng theo thời-gian mà trôi qua. Dầu vậy, chắc còn có nhiều người ước-ao và cầu-nguyện nên đến đầu tháng 12-55 Hội-thánh đã vận-động mua được lô đất của Đô-thị, ý-nghĩ ấy lại được vùnng dậy. Nhiều người thúc-giục nên xúc-tiến công-việc làm trường học. Ông Mục-sư đã vận-động xin được một số gỗ của Viện-trợ Mỹ; nhưng xét rằng vì sự mở mang Hội-nhánh và phụ-trợ các Hội bị suy-yếu vì chiến-tranh là cần-kíp hơn, nên công-việc làm trường phải tạm đình để chờ dịp khác.

Kể đến Hội-đồng Địa-hạt năm 1956 nhóm tại Đà-nẵng phong-trào lập trường lại được nhắc-nhở và khuyến-kích.

Vì những lẽ đó Hội-thánh chúng ta hôm nay lấy làm vinh-hạnh đóng vai tuồng xung-phong trước khi Hội-đồng Tổng-liên biểu-quyết khuyên mỗi Hội-thánh nên có và phải có một trường văn-hóa; vậy chúng ta lấy làm sung-sướng mà được thực-hiện công-việc đẹp-đẽ ấy trước sự biểu-quyết kia.

Bắt đầu từ nay cậy ơn-điên và sự thành-tín của Đức Chúa Trời và lòng kính Chúa yêu người, chúng ta nhận lấy trách-nhiệm chung. Sự thành-công trong công-việc thiêng-liêng và xã-hội này sẽ do toàn thể con-cái Chúa hết lòng cầu-nguyện và góp phần xây-dựng về đủ mọi phương-diện: Trường đã hoàn-thành được 4 lớp học đầu-tiên với số tổn-phí độ 180.000\$ và 100 ngày công. Anh em đã góp phần được: 100.000\$, còn thiếu 80.000\$. Trong số tiền ấy, số tiền hứa mà chưa góp là 30.000\$.

Vậy toàn ban Trị-sự chúng tôi xin tha-thiết kêu-gọi lòng rộng-rãi và tinh-thần trách-nhiệm của mỗi con-cái Chúa hãy mau mau góp phần thêm vào để thanh-toán số nợ còn đọng lại.

Nguyễn sự ngợi-khen, sự vinh-hiến từ trường này thuộc về Đức Chúa Trời Ba Ngôi mãi mãi.

Trước khi dứt lời, thay mặt cho Ban Trị-sự tôi xin thành-thật tri-ân sự hiện-diện của các quý cụ, các quý ông bà cùng toàn-thể Hội-thánh đến dự lễ dâng nhà Trường cho Chúa ngày hôm nay. Amen.

— *Thư-ký : Nguyễn-văn-Đầu*

Kiên-giang

Tại Kiên-giang (vùng Rạch-giá, Hà-tiên cũ), đồng lúa đã vàng. Đâu đâu cũng có người tin Chúa. Nhóm-hợp chỗ nào cũng thành một Hội-thánh nhỏ. Hạt giống Tin-lành mà các tôi-tớ Chúa gieo ra từ trước tới giờ đương mọc khắp nơi. Nhưng điểm quan-trọng vẫn là « Mùa gặt thì trủng, song con gặt thì ít ».

Dưới đây là mấy điểm trọng-yếu về tình-hình công-việc Chúa hiện nay tại đây :

1) Chi-hội chúng tôi được Chính-quyền địa-phương dành cho mỗi tuần một buổi phát-thanh vào tối thứ sáu, từ 19 giờ đến 19 giờ 30. Vào giờ này, các nơi đông-đúc nhất trong thành-phố đều vang-dội tiếng nói của Hội-thánh Tin-lành truyền đi từ Ty Thông-tin. Đạo Chúa do đó đương gây một ảnh-hưởng lớn.

2) Chi-hội cũng được phép vào Trại Giáo-Hóa chiều thứ bảy hằng tuần để giảng Tin-lành cho các can phạm-nhân. Công-cuộc truyền-bá đạo Chúa đã thu-hoạch được khá nhiều kết-quả trong Trại. Nhiều người đã chịu tin Chúa. Mới đây, có một tín-đồ sa-ngã bị giam, đã thống-thiết ăn-năn và tự đứng lên cầu-nguyện giữa mọi người sau giờ giảng.

3) Chi-hội vừa được Chính-quyền địa-phương cho một mảnh đất hết sức quý giá ngay giữa châu-thành Rạch-giá. Chúng tôi đương khẩn-nguyện Chúa cho phép xây-dựng trên đó một nhà thờ thay thế nhà thờ cũ ở ngoại-ô gần súp-đỏ.

4) Chi-hội đã đề-nghị và được Ban Trị-sự Địa-hạt Liên-hội chấp-thuận cho Hội nhánh Giồng-riềng được tự-dưỡng. Hội này vừa xin được một thửa đất tại giữa khu chợ quận Kiên-binh và đã xây-cắt trên đó một nhà thờ khả-quan. Tất cả anh em ở đó đều hết lòng về công-việc Chúa.

Xin anh chị em thân-mến trong Christ khắp nơi nhớ đến công-việc Chúa tại Kiên-giang (Rạch-giá, Hà-tiên cũ) trong các giờ cầu-nguyện.

— *T. M. Ban Trị-sự : Trần-văn-Quân*
(Xin coi tiếp trang 20)

CHỨNG THỰC QUYỀN CHÚA

Cụ Nguyễn-viết-Tấn tín-đồ Hội-thánh Tam-kỳ. Năm nay tuổi ngoại lục-tuần mà sức hoạt-động vẫn trẻ-trung.

Trong thời khởi lửa, tản-cư cực-khổ đủ điều, cụ cũng không khi nào bỏ qua sự nhóm lại, mặc dù đi lại quá xa. Cụ thường nói : « Lạy Chúa cho chiến-tranh sớm kết-liệu, tôi còn sống ngày nào, tôi lo làm công-việc Chúa ngày ấy ». Câu nói ấy chẳng những cụ nói mà thôi, mà nhiều con-cái Chúa lúc bấy giờ cũng thường hay nói.

Nhưng sau ngày hòa-bình trở lại, thì đại đa-số lại quên câu nói trước, còn giữ chẳng chỉ một số rất ít, hay cụ Nguyễn-viết-Tấn đây thôi.

Sau hơn hai tháng xây-cắt Nhà thờ và tư-thất, mỗi ngày hai buổi cụ thường-xuyên đến coi ngó, thúc-dục việc làm, giữ-gìn vật-liệu khỏi hư-hao. Tiếp đến ngày lễ cung-hiến Nhà thờ, luôn tiếp các ngày trước Hội-đồng Hội Truyền-giáo Việt-nam tại cao-nguyên, Hội-đồng thanh-niên Tổng-liên-hội và Hội-đồng Tổng-liên-hội đến họp tại đây, cụ đã ngày cũng như đêm lo sắp-đặt công-việc đón tiếp. Thật là một ơn riêng mà Chúa đã dành cho con-cái yêu-dấu của Ngài là cụ Nguyễn-viết-Tấn. Chúng tôi thường khuyên cụ nên bớt việc làm lại để giữ-gìn sức khoẻ của tuổi già. Nhưng cụ nói rằng : « Lúc còn mạnh khoẻ, xem việc Chúa có cần, thì mình phải lo làm công-việc cho Chúa. Chớ đến lúc yếu rồi, bệnh-tật đến, sự chết quá gần, thì dầu có muốn đứng dậy để làm, tài nào làm được ».

Nhưng chúng tôi thấy cụ làm việc Chúa bao nhiêu, tuy tuổi đã già, mà sức-lực cụ vẫn khoẻ mạnh. Đó là ơn của Chúa đã ban cho cụ. Rất ngợi-khen Chúa.
— *Nguyễn-tấn-Minh*

Đa-vít chăn chiên

Trời xuân, muôn sắc huy-hoàng,
Ngồi bên sườn núi một chàng trai tơ.
Đăm-đăm đòi mắt lặng-lờ,
Đề hồn theo đuổi đường tơ nhạc lòng.
Bầy chiên gặm cỏ thông-dong,
Vươn dài bóng ngả bên dòng suối reo.
Bỗng con chiên lạc vọi kêu,
Ô kìa ác-thú đang theo kịp mỗi.
Thanh-niên bèn tiến tới nơi,
Nắm râu dã-thú, cướp mỗi mãnh-sur.
Vội nguồn sinh-lực dinh-dư,
Vua rừng khiếp vía, chiên kia vẹn-toàn.
Thanh-niên ĐA-VÍT mơ-màng,
Lo sao giữ vẹn một đàn chiên non.
Chiều xuân, muôn sắc hoa xuân,
Hương thơm ngào-ngạt, điệu đờn mê-ly.
Trời xuân nín lặng như nghe,
Như nhìn xem gã trai kia dạo đàn.
Thanh-niên ĐA-VÍT danh vang,
Mãi triều còn đó, ngai vàng đợi ai?...

— XUÂN-DU

T I N M Ò N G

Cần-đước

Thầy Đào-thành-Long, Truyền-đạo-sinh ở Hớn-quản, con ông bà Đào-văn-Cương thuộc Hội-thánh tại Cần-đước đẹp duyên cùng cô Võ-thị Hồng-Cầm con của ông bà Võ-văn-Chữ thuộc Hội-thánh tại Quới-sơn. Hôn-lễ đã cử-hành tại tư-gia thuộc làng Long-hựu vào lúc 11 giờ ngày 15-7-1958.

Bản báo thành kính mừng cùng hai Họ, và chúc thầy cô xây-dựng một gia-đình đầy linh-ân trong vườn nho của Chúa.

— T. K. B.

Nha-trang

Cô Trần-thị-Cúc quý-nữ của cụ quả-phụ Mục-sư Trần-Dĩnh ở Hòn - chồng Nha-trang đã đính-hôn cùng cậu Nguyễn-văn Cường thứ-nam của ông bà Nguyễn-văn-Mậu ở Hóc-môn. Lễ đính-hôn đã cử-hành tại tư-gia cụ bà Trần-Dĩnh vào lúc 4 giờ chiều thứ bảy ngày 12-7-1958 dưới sự chủ-tọa của ông Mục-sư Trần-văn-Đề và sự hiện-diện của ông bà Giáo-

sĩ H.M. Collins cùng một số đông các tôi-tớ và các con-cái của Chúa rất vui-vẻ.



Hòa-mỹ

Cậu Dương-đình-Nguyên học - sanh nhất-niên của Trường Kinh-thánh Đà-nẵng về niên-khoá 1957-58, mạnh-nam của ông bà Truyền-đạo Dương-trọng-Vinh đính-ước với cô Nguyễn-thị-Hảo học-sanh nhất-niên của Trường Kinh-thánh tại Đà-nẵng thuộc niên-khoá 1957-58 ái-nữ của ông bà Nguyễn-ngọc-Khiết chức-viên của Hội-thánh Hòa-mỹ. Lễ đính-hôn đã cử-hành tại tư-gia ông bà Nguyễn-ngọc-Khiết vào lúc 10 giờ ngày 18-7-1958 trước sự hiện-diện của ông bà Truyền-đạo Lê-văn-Từ, ông bà Giáo-sĩ E.F. Irwin, ông bà Mục-sư Phan-văn-Hiệu và một số đông các tôi-tớ và các con-cái của Chúa.

Bản báo trân-trọng mừng cùng các quý hai Họ và chúc các quý cậu cô sẽ cùng nhau xây-dựng các gia-đình đầy vinh-hiến Danh Chúa.

— T. K. B.



TRƯỜNG KINH THÁNH

HỌC THEO CHÚA

KHẮP năm châu bốn cõi có biết bao là Đại-học-đường, có biết bao là trang học-sĩ tài-danh, đã đạt đến sở-trường, sở-đắc, bách-ngệ chuyên-khoa. Nhon tài chẳng ít, thanh-danh vang-lừng. Nhưng, than ôi ! Học-thức nhiều chừng nào ngạo-khí cao chừng nấy. Tánh tự-cao vươn mình lên trăm trượng, lòng tự-đắc đánh giá vàng ngàn cân. Hầu hết đã bị tánh hiếu-thắng thúc-đẩy, đua nhau đấu sức tranh tài, mạnh được yếu thua, khôn còn đại mất. Tiếc thay nào có mấy học-đường chuyên dạy cho người học biết về Cứu-Chúa Jêsus-Christ. Chẳng có sách-vở nào dạy cho người học biết được vong-kỷ vị-tha của Đấng Christ ngoài ra một Kinh-thánh.

Chúa Jêsus có phán dạy rằng : « Hỡi những kẻ mệt-mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các ngươi được yên-ngỉ. Ta có lòng nhu-mì khiêm-nhường, nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta, thì linh-hồn các ngươi sẽ được yên-ngỉ » Ma-thi-ơ 11 : 28-29.

I. — Điều-kiện học theo Chúa

Phải nội-tình, suy-nghiệm để nhận biết chỗ hèn-yếu thiếu-kém của mình như Phao-lô đã trầm-tư mặc-tưởng, ôn lại quá trình, tự nhắc lại bao nhiêu quá-phạm của mình mà rằng : « Vả tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác-thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành nhưng không có quyền làm trọn, vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn » Rô-ma 7 : 18-19. Bỏn tánh xác-thịt phải bị Chúa đánh ngã như Phao-lô khi gặp Chúa trên đường Đa-mách, mắt dầu mở mà chẳng còn thấy việc thể-tục, biết hối-quá như tỉnh giấc nam-kha. Chịu nghe theo

tiếng Chúa phán, chịu đưa tay cho người dẫn-dắt mình theo đường Chúa bảo. Không còn bắt-bớ công-việc Chúa nữa. Trái lại còn sẵn-sàng vì Chúa ông còn đề lời khuyên rằng : « Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, mà phải làm nên mới trong tâm-chí mình, và mặc lấy người mới, giống như Đức Chúa Trời trong sự công-bình và sự thánh-sạch của lẽ thật » Ê-phê-sô 4 : 20-24.

II. — Cách học theo Chúa

Học theo Chúa khác hơn học theo đời, vì sự học-thức theo đời hầu hết là theo lối từ chương, khoa-hoạn mặc dầu phải theo trào-lưu mà có ít nhiều thay đổi, song hầu hết chỉ thay đổi các nhân-hiệu mà thôi. Khi đã thành tài, lắm học-giả đầy vẻ tự-đắc lên mặt, văn-hào thi-bá với đời rồi sa vào hố vinh-thân phi-gia đồ-bảo tư-nang. Cũng có hạn học-giả chán đời tìm đường ẩn-dật, bạn với non xanh, vui thú yên-hà, mua vui tháng ngày mà quên rằng mình đã sa vào tội trốn nợ núi sông. « Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy » Ê-phê-sô 4 : 20. Học theo đức hy-sinh vô bờ bến của Đấng Christ. Học theo lòng vong-kỷ vị-tha như Ngài. Đó là cái nguyên lý căn-bản học theo Chúa là đạt mục-đích cứu đời. Mặc dù phải hy-sinh ngày giờ-tiền của, luôn cả sanh-mạng quí hồ danh Chúa được cả sáng mới vui lòng.

Kìa xem Phao-lô học theo Chúa giữa lúc cao-trào bài-trừ đạo Đấng Christ đưa đến như bão-táp, mưa tuôn, như sóng kinh giữa biển cả phủ trên người ông. Song chí anh-hùng trong Đấng Christ chẳng biến-tiết, nao lòng, chẳng chịu lùi

chơn trước nghịch-cảnh. Trái lại Phao-lô vẫn giữ được phong-độ trung-kiên, đem hết tài-lực, can-đảm để cùng chịu khổ với Chúa và vì Chúa, suốt đời ông lặn-lội giữa cảnh thế, xông-pha nơi nghịch-địa, đó là biểu-tượng của một tấm lòng học theo Chúa.

III. — Đối-tượng khích-lệ ta học theo Chúa

Sống trong đời trần-khổ, thiên-hạ chen lẫn nhau giữa buổi chợ đời để mua danh bán lợi, hoạt-động theo sức dun-dầy của đam-mê, đem hết tâm-lực tranh-đấu không ngừng để đòi lấy chút hư-danh ảo-vọng. Danh, lợi, quyền là mục-đích sống của con người trần-thế. Miếng đĩnh-chung là cái mồi mà ma-quỉ thường dùng để lừa người hư-mất. Ma-quỉ đã bắt người nói và làm nhiều điều mỗi ngày ta thấy rất chướng tai gai mắt trái hẳn nhân-tâm thế-đạo, chỉ lần đưa xã-hội đến chỗ đồi-bại suy-vong. Người này theo đa-thần tà-giáo, kẻ nọ theo duy-vật vô-thần. Ma-quỉ bắt một số người bèn này thờ người thờ vật thọ-tạo mà chối bỏ Đấng Tạo-hóa, nó cũng bắt một số người bèn kia chẳng tin có Chúa Trời, chẳng tin có thiên-đàng địa-ngục, chẳng tin có thưởng lành phạt tội trong đời sau. Ma-quỉ làm cho cả hai hạng người nói trên đều «chết về lầm-lỗi và tội ác mình» Ê-phê-sô 2:1. Ngoài Chúa Jêsus chẳng có sự cứu-rỗi trong đấng nào khác, ngoài chúng ta là người tin Chúa thì chẳng có ai nói cho họ học biết về Ngài để mà tin-cậy công-lao cứu-chuộc của Ngài. Ví như ta thấy một người bị chìm đắm giữa dòng sông, khiến lòng ta bị đau như muối xát kim-châm! Nếu ta có lửa Thánh-Linh bùng cháy ở lòng thì bầu nhiệt-huyết sôi trào đến độ nào, nỗi niềm-nhiên tọa-thị người đương bị dỗi-dập giữa sóng cả đại-dương! Thanh-niên ta há nỡ ngồi yên mà để mặc cho ma-quỉ hại người đến thế sao? Ta nỡ nào say-mê theo danh-lợi, ta nỡ nào ăn chơi sung-sướng giữa tiếng than khóc cầu-cứu ảo-nảo của đồng-bào. Các bạn ơi! Giữa lúc Chúa cần có mặt của các bạn để góp sức kề vai chung gánh việc cứu người. Các bạn nỡ nào ngoảnh mặt làm ngơ. Lòng của Chúa ở trong các bạn, chắc không cho phép các bạn thoái-thác

nghĩa-vụ dâng mình vào trường huấn-luyện cứu người.

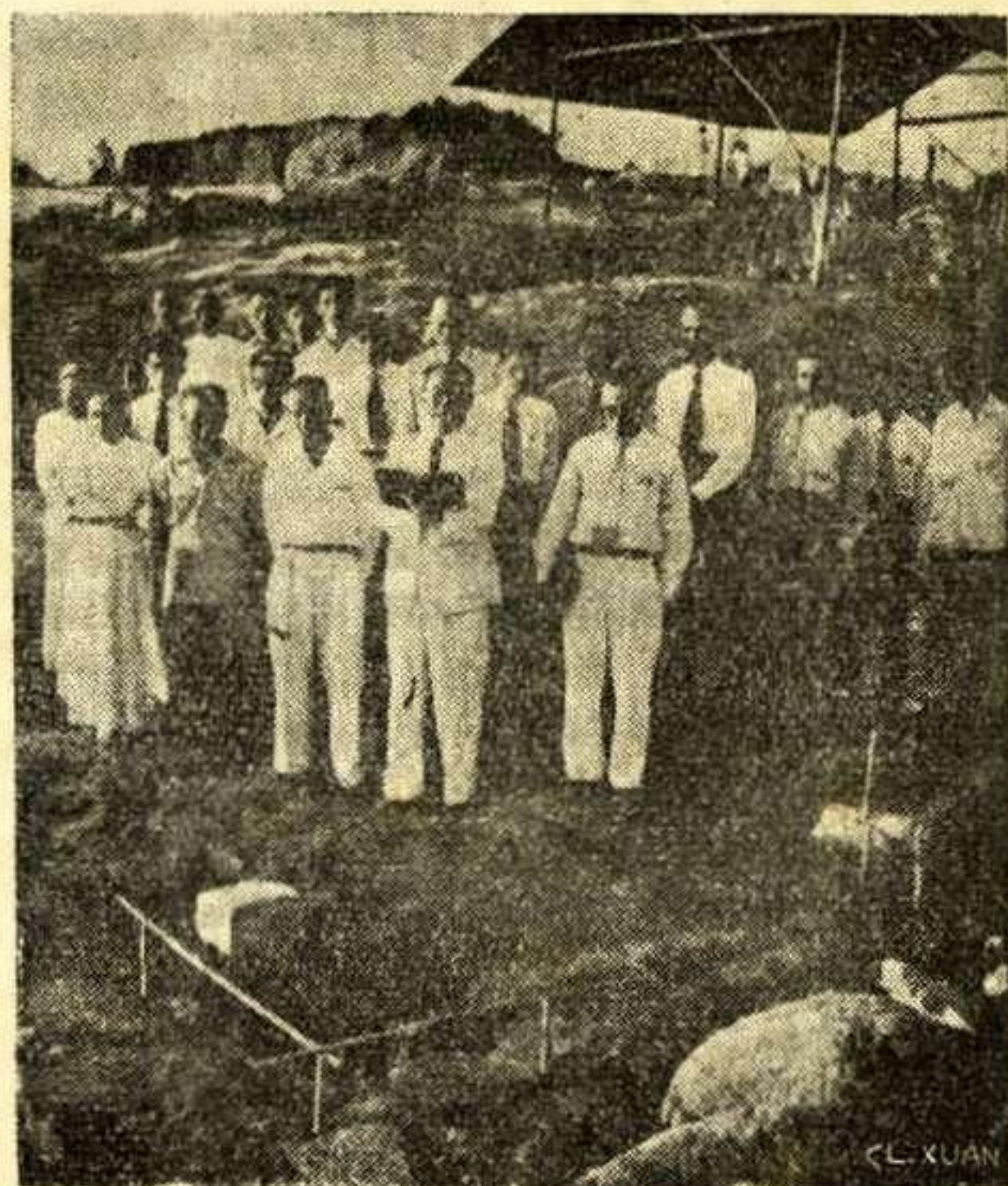
IV. — Chúa muốn mỗi người học theo Ngài

Nam-nữ thanh-niên ơi! Các quý bạn có học-lực cao, kiến-thức rộng đã đắc-chí hiển-danh phần nào với đời rồi, xin các bạn sớm dâng tuổi thanh-xuân đương khoe hoa-sắc ngát hoa-hương lên cho Chúa. Hãy dâng thân-thể mình làm của-lễ sống và Thánh để phụng-sự Chúa, góp phần vào công-vụ xây-đắp nhà Chúa. Hội-thánh đương chờ các bạn, đồng-bào đương ngóng các bạn. Nếu các bạn chịu dâng tài-năng học-lực mình cho Chúa thì khả-dĩ chung công góp sức trong việc cứu người hữu-lực.

Xin các bạn nam nữ mau dâng thân-thể tài-năng mình cho Chúa dùng, đừng để cho thế-gian dùng theo chiều thế-tục, mà phải luy thân-xác, hại tâm-linh, Đừng buông-thả lòng ham muốn mình theo nẻo vô nhai rồi chung quy chỉ chuốc lấy đau khổ, nhục-nhã ê-chề. Phải biết rằng chủ-nghĩa cá-nhân tuyệt-đối là nguyên-nhân phá-hoại Hội-thánh của Chúa cách gián-tiếp, là một sự tàn-phá cách u-ẩn bởi ma-quỉ gây nên. Nếu ta không nhận xét theo linh-tri thì khó mà tránh khỏi làm lợi-khí cho ma-quỉ dùng. Nghĩ cao hơn ít nữa, loài người chúng ta đây là một vật rất ty-tiêu đối với vũ-trụ, thế mà được Đức Chúa Trời để ý đến ta, cứu vớt ta, còn muốn dùng ta làm người học theo Ngài để hầu việc Ngài thì quý-báu biết là bao!

V. — Những trở-lực học theo Chúa

Cái trở-lực thứ nhứt là chính bản-ngã ta nó đòi hỏi rất là phiền toái. Nào là chức-vị phải xứng với cấp bằng, lương-bổng phải xứng với tài-năng. Cấp-bậc phải xứng với học-lực, dưới phải kính mình, trên phải nể mình. Đó là tánh tự-cao, tự-đắc, tự-đại, tự-tôn mà chưa được ơn tự-hạ như Chúa Jêsus. Chúa đi một đường ta đi một ngã, như thầy đi lên núi trò xuống hố sâu, làm sao gặp Chúa mà học được. Khi nào bản-ngã còn chiếm hữu lòng ta thì dễ nào có lòng tự chối mình như Phao-lô mà hy-sinh học theo Chúa được.



Công-cuộc kiến-thiết T. K. T. tại Nha-trang
Lễ đặt viên đá móng chiều 22-7-58 lúc 5 giờ

Cái trở-lực thứ hai là một số thanh-niên muốn dâng mình cho Chúa mà thấy có một ít anh em tín-đồ đối-đãi với Mục-sư như là khách lạ người thù. Cách đối-xử rất là tệ-bạc chua cay ấy khiến cho Mục-sư có lắm khi phải chan-hòa nước mắt lẫn với thức ăn đạm-bạc. Thấy thế mà lòng các bạn đâm ra chán-nản. Thanh-niên ơi! Nếu ta tình-nguyện chịu chết với Chúa thì còn sợ chi những cái đánh vả không đáng so-sánh với muôn một trong bao khổ-nạn mà Chúa ta đã chịu.

VI. — Học gánh lấy ách của Chúa

Phải có tinh-thần dũng-cảm mới học gánh lấy ách của Chúa được. Phải có lòng vong-kỷ vị-tha. Chỉ mong sao cho danh Chúa được cả sáng và nhiều người được cứu như mình vậy. Biết lấy cái đau khổ của người khác làm đau khổ cho mình, thì dầu chịu cực-khổ vì người khác, hy-sinh tiền-của vì người khác, hy-

(Xin coi tiếp trang 22)

TIN-TỨC

TRƯỜNG KINH-THÁNH

Góp phần bón gốc. —

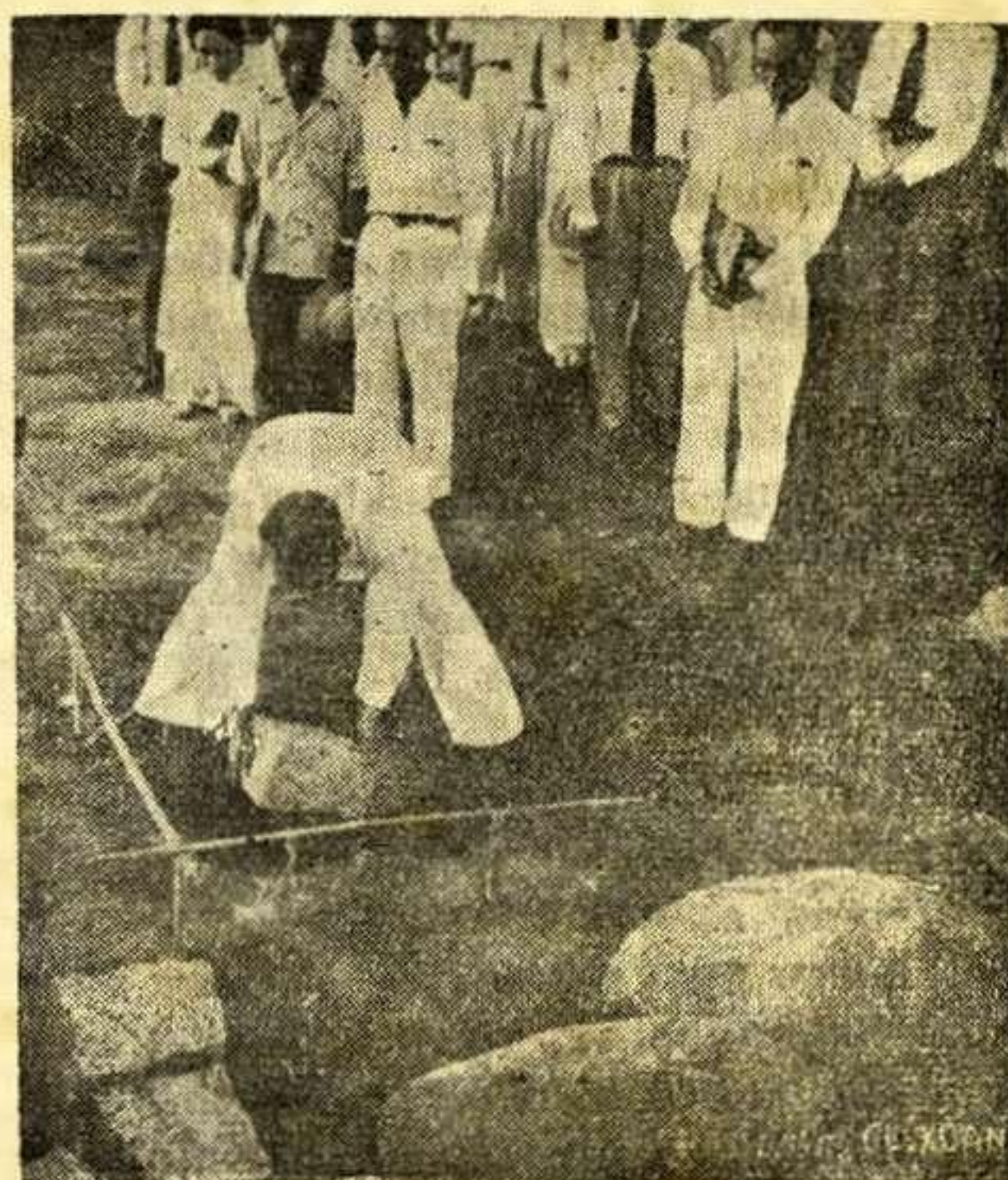
Phương-danh quyên-trợ Trường Kinh-thánh : Thầy Trần-kim-Thạch, Kampot

2.000đ. ; ông Trương-Quyền, Tam-kỳ 50đ. ; ông bà Nguyễn-xuân-Mỹ, Gia-định 400đ. ; (Tính đến ngày 31/7/1958).

— Ban Giáo-viên

Công-cuộc kiến-thiết Trường Kinh-thánh mới tại Nha-trang đương tiến-hành trong ơn Chúa, lễ đặt viên đá móng đầu tiên đã cử-hành vào lúc hơn 17 giờ ngày 22-7-1958 do Đốc-học Mục-sư Ông-văn-Huyền chủ-tọa và cụ Hội-trưởng Mục-sư Lê-văn-Thái hành-lễ đặt viên đá móng. Hiện-diện có ông Mục-sư Trần-văn-Đề, ông Mục-sư Huỳnh-Tiên, bà Hiệu-trưởng Trường Trung-học Bết-lê-hem, cụ Mục-sư Nguyễn-xuân-Diệm, ông Đốc-công Mục-sư Duy-cách-Lâm, cụ Trắc-địa-sư của Nha Tổng Giám-đốc Địa-chánh Trung-ương Việt-nam Cộng-hòa là cụ Nguyễn-trường-Cửu và một số con-cái của Chúa cùng những người cộng-sự như ông Lê-Sô từ Hội-thánh Đà-lạt đến cai-quản nhân-công. Xin toàn thể con - cái của Chúa cầu-nguyện đặc-biệt hầu có tiền-bạc cứ tiếp-tục xúc-tiến công-tác chẳng những không bị ngưng-trệ mà lại chóng hoàn-thành như đã định trong ơn Chúa. Chúng tôi xin thành-thật cảm tạ.

— Thay Ban Giáo-viên :
Đốc-học Mục-sư Ông-văn-Huyền.



Lễ đặt viên đá móng Trường Kinh-thánh
tại Nha-trang lúc 5 giờ chiều 22-7-58

BÀI HỌC TRƯỜNG CHÚA-NHỰT

và

GIA - ĐÌNH LỄ - BÁI

HỘI - THÁNH đầu - tiên không có trường Chúa-nhựt như chúng ta có hôm nay, và trải qua nhiều thế-kỷ lễ-đạo trong Kinh-thánh chỉ được dạy cho người lớn mà thôi. Đến năm 1775 tại nước Anh-cát-lợi có một ông tên *Robert Raikes* mới sáng-lập trường Chúa-nhựt lần thứ nhứt trong Hội-thánh Tin-lành. Sự trỗi-nổi về việc dạy Kinh-thánh cho trẻ em là một lỗi lớn. Sử-ký Hội-thánh chứng-minh điều này ; là hễ Hội-thánh nào tuân-hành ý-định của Chúa về sự dạy Kinh-thánh thì Hội ấy được bành-trướng ra và tín-đồ lập nền vững-chắc trên lễ-thật.

Chúa nhờ sự « ngu-dại » của sự bố-đạo để mở ra nhiều Hội-thánh thế nào, thì Ngài cũng dùng sự đơn-sơ của việc dạy-dỗ để gây-dựng Hội-thánh thế ấy. Giảng đạo chẳng có thể thay thế cho sự dạy Kinh-thánh ; hai điều là khác nhau. Ta có thể nói rằng giảng tức là ban-bố, còn dạy là chuyển-giao ; giảng là nhắc lại cho thính-giả, còn dạy là giúp cho họ tự nhắc lại. Giảng theo lối công-bố ; có người nghe có người không, còn dạy theo lối nói điện-thoại, nghĩa là tiếp-xúc trực-tiếp với một người cùng nghe họ trả lời.

Để cho độc-giả hiểu rõ lợi-ích của Trường Chúa-nhựt tôi xin kể ra từng-trải của vài Hội-thánh tại nước Mỹ. Cho đến năm 1900 hội Báp-tít chẳng nhấn-mạnh sự giáo-huấn cho bằng giảng cho người ngoại. Ông Hội-trưởng khám-phá rằng kết-quả của kế-hoạch này không hay, và ông quyết-định theo cách khác. Ông nói rằng : « Chúng ta đã bố-đạo, đã giảng cho tín-đồ mà chưa dạy Kinh-thánh cho bần-đạo. Tôi tin quả-quyết rằng chẳng có phong-trào hiện-dại nào quan-hệ cho bằng cuộc huấn-luyện giáo-sư ». Bắt đầu từ ngày đó hội ấy tổ-chức cuộc huấn-luyện giáo-sư, và trải qua 30 năm mỗi ông Mục-sư và mỗi Thánh-Kinh Báo của họ đều cứ nhấn-mạnh việc quan-hệ này. Trong hội đó hôm nay họ phát hơn 100.000 bằng-cấp cho các giáo-sư mỗi năm. Theo bản thống-kê Hội

Báp-tít số học-viên trường Chúa-nhựt trải qua 10 năm đã tăng thêm một triệu người.

Lại nữa, Tấn-sĩ *Johnson*, Hội-trưởng của hội Liên-hiệp Trường Chúa-nhựt so-sánh sự giảng bố-đạo với sự dạy Kinh-thánh để tỏ ra trường Chúa-nhựt quan-hệ thế nào. Ông cho hay rằng các chi-hội trong một tỉnh kia hết sức nhấn-mạnh việc giảng bố-đạo mà đồng-thời họ bỏ quên sự dạy Kinh-thánh. Trong thời-gian 30 năm họ tổ-chức 1.500 cuộc bố-đạo, tức là 50 kỳ giảng đạo cho người ngoại mỗi tháng. Sau 30 năm ấy kết-quả thế nào ? Số tín-đồ chánh-thức đã **bớt 500 người**. Tương-phản với từng-trải đó có một chi-hội trong tỉnh khác cũng trong thời-gian 30 năm đó mà cả giảng cho người ngoại lẫn dạy Kinh-thánh cho tín-đồ. Kết-quả là họ **thêm 6.000 tín-đồ**.

Cám-ơn Chúa trong Hội-thánh Tin-lành Việt-nam đã tổ-chức trường Chúa-nhựt từ lâu rồi. Trải qua nhiều năm có nhiều người lo soạn bài-học, và ai ai cũng công-nhận rằng bài nào cũng hữu-ích miễn là chúng ta học bài ấy. Để thêm phần hoàn-mỹ trong bài học, người soạn thường xin độc-giả phê-bình, gửi những ý-kiến xây-dựng hữu-ích nhờ đó bài học mới mong tiến đến hoàn-bị hơn hầu cho vừa ý đa-số học-viên. Song chúng ta khám-phá điều này : trong sự phê-bình thì có nhiều điểm bất-đồng-ý làm cho chúng tôi hơi khó biết phải theo bên nào.

Sự phê-bình thường thường ngổ ý này : (1) Bài học ngắn quá, không đủ tài-liệu ; (2) bài học dài lắm, không đủ thời-giờ đọc khi chia lớp.

Tôi xin luận đến phần thứ hai. Chúng ta cầm bài học trong tay ngày Chúa-nhựt chẳng phải để đọc bèn là để học ; hai động-từ đó có ý-nghĩa khác nhau xa. Mà học là ám-chỉ học-viên đó có tinh-thần muốn nghe và hiểu, còn giáo-sư phải biết cách dạy. Có một quyền sách dạy tiếng Anh, nhan-đề là

« *L'anglais sans peine* » nghĩa là học tiếng Anh cách không khổ-công. Nhưng chúng ta biết rằng ai muốn biết điều gì phải chuyên-tâm mới được.

Trường Chúa-nhật nào hoặc lớn hay nhỏ nếu muốn làm trọn phận-sự thì phải nhớ ba điểm này : giáo-sư, bài học và học-viên. Trong ba phần này có lẽ giáo-sư đứng đầu, thật ra giáo-sư có vị-trí trung-tâm trong cả chương-trình giáo-huấn. Nếu giáo-sư thất-bại thì cả trường sẽ thối lui. Giáo-sư từng-trải khiến cho trường Chúa-nhật tấn-bộ ; vì có đó Chủ-tọa trường Chúa-nhật nên đề ý đến sự lựa chọn Giáo-sư.

Kinh-thánh chứng-minh rằng giáo-sư rất quan-hệ. Khi Chúa Jêsus ở thế-gian này thì rõ-ràng phần đông người kể Ngài là giáo-sư. Trong chín mươi lần mà đã có 60 lần người ta nói chuyện với Chúa thì họ kêu Ngài bằng « thầy », chứ chẳng phải là mục-sư hay là truyền-đạo. Ni-cô-đem (Giăng 3), gã trai-trẻ giàu có (Ma 19) và luật-sư (Ma 22) đều gọi Ngài bằng thầy giáo ; đến nỗi người Pha-ri-si bội-nghịch kia cũng phải miễn-cưỡng công-nhận Ngài là giáo-sư.

Chúa Jêsus đã được người ta gọi là giáo-sư, và Ngài cũng tán-dương chức-vị ấy trong đời sống Ngài. Lại nữa, Ngài bảo môn-đồ « hãy đi khiến muôn dân trở nên môn-đồ ta . . . và dạy họ ». Theo cách người Do-thái hiểu (và chúng ta cũng nên hiểu như vậy) Chúa muốn môn-đồ tổ-chức những lớp dạy nghĩa Kinh-thánh. Để lập nền-tảng Hội-thánh của Ngài, Chúa ám-chỉ phải có giáo-sư và học-viên. Hễ ai mở lớp Thánh-kinh Tiểu-học thì tuân-hành mạng-lệnh của Chúa. Còn **Trường Chúa - nhật há không phải là Trường Tiểu-học nhóm 52 lần mỗi năm sao ?**

Dường như môn-đồ và các kẻ lãnh-đạo Hội-thánh đầu-tiên cũng hiểu chỉ-thị của Chúa như vậy, vì chúng ta đọc : « Mỗi ngày tại đền thờ hoặc ở nhà, họ không ngớt dạy và giảng Jêsus là Đấng Christ ». (Công 5 : 42). Chúng ta nên đề ý đến điều này : Kinh - thánh chép chữ « giảng » 143 lần, và chữ « dạy » 217 lần.

Độc-giả cho thánh Phao-lô là người giảng đạo trứ-danh, có phải không ? Đó

là đúng, nhưng ông cũng là giáo-sư có tiếng nữa. Lúc chưa tin Chúa ông đã học trường Đại-học với mục-đích làm giáo-sư, và sau khi đến với Chúa rồi có lẽ ông không bỏ ý đó. Cuộc hành-trình truyền-đạo của thánh Phao-lô thế nào ? Có người lầm-tưởng rằng ông chỉ đến thành này giảng bố-đạo ít ngày rồi liền đi đến thành kia, vãn vãn. Nói cho đúng chẳng phải vậy, vì ông ở tại thành Cô-rin-tô hết một năm rưỡi, tại La-mã hai năm và tại Ê-phê-sô ba năm. Trong những thành ấy tuy ông có giảng ít bài trong phòng lớn, chứ phần nhiều chức-vụ của ông là dạy dỗ nghĩa-lý của Kinh-thánh cho những tốp người nhỏ nhóm trong nhà riêng.

Vậy chúng ta thấy chức giáo-sư rất quan-trọng và việc dạy Kinh-thánh là phương-pháp tuyệt-diệu vô-song để gây-dựng Hội-thánh. Mà nếu giáo-sư chỉ **đọc** bài thì chưa phải là dạy Kinh-thánh đâu. Làm như vậy thiếu lý-thú và học-viên không chăm-chú đến bài ; giáo-sư phải **dạy** bài. Đặc-tính của giáo-sư có đủ tư-cách gồm những điều sau này :

1. — Phải là người có cá-tính cương-quyết. Giáo-sư sẽ dạy một phần bởi lời nói, một phần bởi việc làm mà một phần lớn hơn hết bởi nhân-phẩm mình.

2. — Phải có nhiệt-tâm. Chẳng có gì khiến cho học-viên chán nghe cho bằng thái-độ lãnh-đạm. Muốn thêm phần sốt-sắng giáo-sư cũng phải có đức-tin, tức là đức-tin đối với :

(a) Đức Chúa Trời. Nếu chưa có từng-trải sự tái-sanh thì không có Thánh-Linh ngự vào và không có phương nào dạy Kinh-thánh cho đúng nghĩa.

(b) Đối với Kinh-thánh. Nếu không tin quả-quyết rằng Tân Cựu-ước là Lời của Đức Chúa Trời thì thế nào dạy sách đó được ? Chúng ta phải biết nói như Chúa Jêsus rằng : « Có chép rằng... ».

(c) Đối với chức-vụ mình. Các giáo-sư dạy cho lớp học mình với mục-đích gì ? Có phải vì họ cho là bổn-phận và để làm cho thỏa lòng chủ-tọa Trường Chúa-nhật không ? Nếu giáo-sư biết chắc Chúa đã kêu gọi mình làm chức ấy thì sẽ cảm-xúc sự thỏa-mãn trọn-vẹn. Chúa chẳng kêu gọi chúng ta cách bất-ngờ để hầu việc

Ngài đầu, và nếu Ngài giao một nhiệm-mệnh cho mình thì phải biết rằng Ngài sẽ ban đủ uy-quyền để làm trọn.

Chẳng những giáo-sư phải có những đặc-tính như nói trên mà cũng nên **học** cho biết những điều như **Kinh-thánh**, **học-viên** và **phương-pháp** dạy. Ta có thể so-sánh giáo-sư với kẻ cầm lái xe hơi: người này đổ dầu xăng vào xe, người kia đổ lễ-thật vào lòng học-viên. Nhưng đổ dầu xăng đầy thùng cũng không đủ, và đưa bộ Kinh-thánh cho học-viên cũng không đủ nốt. Xe hơi phải cạy « *carburateur* » là máy phát một ít dầu xăng hỗn-hợp với không-khí để chạy máy nổ. Cũng vậy, giáo-sư phải phân-phát lễ-thật theo phần nhỏ để học-viên có thể hiểu được, và ứng-dụng cho mình.

GIA-ĐÌNH LỄ-BÁI

Theo sự tổ-chức bài học trường Chúa-nhật phổ-thông thì trong sáu năm chúng ta học suốt qua cả bộ Kinh-thánh. Trong lời của Chúa có sự dạy-dỗ thích-hiệp với trình-độ thuộc-linh của mỗi cá-nhan tín-đồ, khiến cho họ đứng vững trong đức-tin và làm chứng-nhân cho Chúa. Để giúp cho Hội-thánh được tấn-bộ trong việc dạy Kinh-thánh (theo lời yêu-cầu của một số Mục-sư) chúng tôi có soạn bài học trường Chúa-nhật theo lối gia-đình lễ-bái. Tại nước Mỹ cũng có Thánh-Kinh Báo soạn bài học theo lối này. Chúng tôi tin rằng cách soạn bài học theo lối này có thể giúp công-việc chung của Hội-thánh vì ba cơ này:

1. — Khuyến-khích tín-đồ lập gia-đình lễ-bái. Trong lời giới-thiệu bài học tam-cá-nguyệt III chúng tôi có luận đến sự quan-hệ của gia-đình lễ-bái. Không ai có thể đo-lường ảnh-hưởng của cuộc nhóm thờ-phượng Chúa trong phạm-vi của gia-đình. Khi con trai chúng tôi lìa nhà đi tòng-quân thì viết thư rằng, điều cậu nhớ hơn hết là gia-đình lễ-bái. Nếu bạn chưa lập cuộc thờ-phượng quý-báu và rất hữu-ích này, xin hãy làm đi.

2. — Khuyến-khích học-viên chuyên-tâm học bài học trường Chúa-nhật. Bài học này theo lối « xe hơi và *carburateur* » nói trên, vì chia bài học làm sáu phần, mỗi ngày một phần mà thôi. Tài-liệu cũng nhiều, nhưng vì chúng ta không đọc

cả bài sáng Chúa-nhật thì chẳng phải nhiều quá đâu. Nếu thấy tài-liệu nhiều thì có thể bớt tùy ý mình. Có một phần giải-nghĩa của mỗi ngày, trong đó có một đại-ý là chủ-tọa của gia-đình lễ-bái nên trích ra mà nhấn mạnh. Đến sáng Chúa-nhật giáo-sư cũng nên nhấn mạnh những yếu-điểm đó, mặc dầu phải bỏ qua các phần khác. Xin chú-ý: đến bài tam-cá-nguyệt IV thì những yếu-điểm SẼ VIẾT BẢNG CHỮ LỚN để dễ thấy hơn. Còn câu hỏi thì thường thường theo mấy câu chữ lớn đó. Như thế, chắc là không ai mà không thể trả lời câu hỏi của bài học.

3. — Huấn-luyện giáo-sư trường Chúa-nhật: Mục-sư hội Báp-tít đã nói đó là một việc cần-yếu trong Hội-thánh. Nếu chủ-tọa gia-đình lễ-bái nhờ Mục-sư gợi những ý về cách dạy-dỗ thì không sớm thì muộn họ sẽ có khả-năng làm giáo-sư trường Chúa-nhật có đủ tư-cách.

Vậy chúng tôi thấy phương-cách dạy bài học theo lối gia-đình lễ-bái rất có lợi. Rất ước-mong độc-giả sẽ thi-hành theo sự cảm biết đó. Muốn thật hết lòng!

— *Giáo-sĩ P. E. Carlson*

TIN-TỨC HỘI-THÁNH

(Tiếp theo trang 13)

CHÂN-THÀNH CẢM-TẠ

Phượng-danh quyền-trợ T. K. B.:
Cậu Nguyễn-công-Bình, Chợ-lớn 200đ.
(Tính đến ngày 31-7-1958).

— *T. K. B.*

Ban Trị-sự Thanh-niên Hội-thánh Nguyễn-tri-Phương

KHÓA HẠ BÁN-NIÊN 1958 CÓ:

Trưởng - ban: Phan-trần-Đạo; Phó Trưởng-ban: Vũ-hoàng-Hải; Thư - ký: Đỗ-vĩnh-Thành; Thủ-quỹ: Hà-thị-Diệm-Trang; Nghị-viện: Hoàng-thị-Tuyết; Phạm-thị-Hương; Lê-thị Ái-Thanh.

Xin các quý Hội-thánh và các quý ban Thanh-niên cầu-nguyện Chúa ban ơn mới trên Tân Ban Trị-sự. Kính cảm-tạ.

— *Chủ-tọa Hội-thánh: Nguyễn-sơn-Hà.*

CÔ-NHI-VIÊN TIN-LÀNH

Bà Hồ-ngọc-Diệu, Chợ-lớn. — Đã tiếp được thư của bà. Xin thành-thật cảm-ơn. Nhờ Chúa các em Trung-Tin, Thủy-Thương, Thủy-Tiên vẫn mạnh. Chắc bà đã nhận được thư của Trung-Tin nói về việc học của em. Chào thân ái.

Các em Thiệu, Thảo Thiên, Thành, Bá-Trí, Công, Thanh-Hương, Phụng-Lan, Thu-Cúc, Huỳnh-Mai, Kim-Anh, Lý, Nguyệt, Thanh, Vân, Lợi, Lộc, Thắng, Ngọc-Bích, Ý, Tiệp, Mùi, Tân. — Chúa đã nhậm lời cầu-nguyện của các em rồi đấy! Nhà thờ viện đã làm xong. Nhóm trong nhà thờ mới mấy tuần rồi các em ạ. Cảm ơn Chúa mọi sự đã được như điều các em và chị thường nói đến và ao-ước. Các ghế nhà thờ đều có chỗ qui. Các em nhỏ của các em mau quen với cách nhóm trong nhà thờ mới lắm. Khi nào hát thì đứng, cầu-nguyện thì qui và nghe giảng thì ngồi. Bây giờ lễ chủ-tọa buổi nhóm tuyên-bố hát thì tự nhiên các em đứng lên đều lắm, còn nói cầu-nguyện thì các em cũng lệ-làng qui xuống liền. La quá! sao khi cầu-nguyện mà qui chị cảm thấy không-khí có vẻ tôn-nghiêm và cung-kính quá, nhất là thấy mấy em nhỏ nhút của các em trong viện như Ngọc, Hưng, Hảo qui xuống cầu-nguyện chị thấy có cái gì cảm-động và thương thương lạ! À, còn ở cao chót-vót trên nóc chuông nhà thờ có một cây thập-tự thấp bằng đèn nê-ông các em ạ. Tối đến, hình thập-tự-giá ấy in đậm nét trong màn đêm dày đặc, ánh sáng ngả dài và êm êm tỏa chiếu trên những nếp nhà tranh quanh viện. Nhìn cây thập-tự ngồi sáng giữa màu đen thẫm làm cho lòng người dâng lên một niềm tin vô-biên vào tình yêu-thương cao rộng của Cứu-Chúa Jê-sus và tâm-hồn yếu-đuối của mình cảm thấy bình-an, vững-vàng núp dưới bóng thập-tự-giá mà đi trên quãng đường trần đen tối này phải thế không các em? Ước gì khi nào khánh-

thành nhà thờ ở viện có đủ mặt các em lúc ấy thì nhất định thế nào cũng có ban hát đặc-biệt đấy các em nhỉ. Trong viện vẫn thường nhắc đến các em luôn. Trông tin của mỗi em. Mến và nhớ các em nhiều lắm!

Trả lời chung các bạn hỏi về thành-phần ban Giám-đốc Cô-nhi-viện và số tiền lương của những người trong ban Giám-đốc

Hiện nay ban Giám-đốc Cô-nhi-viện gồm có:

Mục-sư Lê-văn-Thái, Giám-đốc (không có lương và không có trợ-cấp).

Mục-sư Trần-văn-Đề, Tư-hóa (không có lương và không có trợ-cấp).

Mục Trần-trọng-Thực (không có lương và không có trợ-cấp).

Mục-sư Huỳnh-Tiền (2.500\$00 mỗi tháng).

Lê-thị-Hồng-Án (1.500\$ mỗi tháng)

Không có một phụ-cấp riêng biệt nào thêm vào số lương kể trên.

Xin đa-đạ các bạn đã để ý đến công-việc tại viện và thân kính chào.

Trích thư của ông Phan-Tân phó Trưởng-Ty Cảnh-sát Bình-tuy, viết tại Bình-tuy, ngày 21-7-1958. tại Bình-tuy (nơi tôi làm việc) tôi có làm chứng và cổ-động cùng trình-bày, các sinh-hoạt cũng như kết-quả mà trường Bết-lê-hem đã đạt được trong các năm vừa qua, nên có ông Mai-đức-Thiệp hiện là Quận-trưởng tại quận Hàm-tân tỉnh Bình-tuy có nhờ tôi viết thư xin trường một mẫu đơn và các điều-kiện khác tại nhà trường, để ông gởi một cháu gái vào lớp Mẫu-giáo tại trường Bết-lê-hem kỳ này. Vậy xin gửi vào cho tôi các tài-liệu nói trên.

Về các cháu của tôi, chúng tôi rất tiếc vì vấn-đề tài-chánh không được thường-xuyên, nên phải đem về học tại đây. Song chúng tôi luôn tìm dịp để gởi các cháu ra, vì học ở nhà chúng tôi xét lại không được thỏa-mãn hơn tại viện. Chúng tôi sẽ gởi luôn 3 cháu: Liên (lớp nhì) Thuần (lớp tư) và Tâm cháu nhỏ vào lớp Mẫu-giáo. Thật ra chúng tôi mong các cháu được hấp-thụ các sự dạy-dỗ tại trường Bết-lê-hem hơn là các trường ở ngoài, về sự học cũng như về sự tin-kính Chúa.

Thành-thật cảm ơn ông đã có lòng nghĩ đến công-việc Chúa tại đây và đã cõ-động cho trường Bết-lê-hem. Chúng tôi đã gởi thẻ-lệ và mẫu-đơn, nhờ ơn ông

đưa giúp lại cho ông Quận-trưởng. Nhà trường đã dành chỗ cho 3 em Liên, Tuấn, Tâm con của ông bà. Khi nào biết chắc ngày khai-trường chúng tôi sẽ xin gởi thông-cáo đến hầu ông. Mong gặp lại em Bích-Liên và Quốc-Tuấn trong khóa tới. Trân-trọng kính chào ông. Cầu chúc quý quyến đầy ơn lành Chúa.

Anh chị Thuần - Hoàng, 507 Grand Ave Pacific Grove U.S.A.

Đã nhận được thư của anh chị. Rất cảm-động vì tuy đi xa mà anh chị vẫn nhớ đến công-việc Chúa bên nước nhà. T. Đ. đã nói với các em cô-nhi cầu-nguyện cho anh chị. Vâng, xin làm theo ý anh chị. Thành-thật cảm ơn nhiều. Thân mến chào anh chị.

**PHƯƠNG - DANH QUYÊN - TRỢ QUỸ CÔ-NHI-VIỆN
HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM TẠI NHA-TRANG**

Hội-thánh Phan-thiết

Cô Lê-thị-Kế 100đ.

Hội-thánh Phan-rang

Ông bà Lê-Nhật 1.500đ.

Hội-thánh Sóc-trăng

Bà Ngô-thị-Minh-Hiệp 500đ.

Hội-thánh Trương-minh-Giảng

Ông bà Trương-phan-Hi 600đ.

Hội-thánh Nguyễn-tri-Phương

B.N.Đ.H.T. Nguyễn-tri-Phương 270đ.

Hội-thánh Đà-lạt

Ông bà Jean Richardson 2.000đ.

Hội-thánh Sài-gòn

Bà Huỳnh-thị-Chi 150đ.

Hội-thánh Sóc-sãi

Hội-thánh Sóc-sãi 200đ.

P. D. Sunday School 630đ.

Tính đến ngày 5-8-58

Trân-trọng cảm-tạ các nhà hảo-tâm.

— Ban Giám-đốc

TRƯỜNG KINH-THÁNH

(Tiếp theo trang 17)

sinh quyền-lợi vì người khác là những việc khả-năng cả. Nam nữ thanh-niên ơi ! Cái thước đo giá-trị cao quí của đời người trước mặt Chúa chẳng phải là tiền của, học-thức, quyền chức, bèn là học theo Chúa, và noi gương đầy-tớ Thánh của Ngài mà coi mọi sự như là sự lỗ, như rơm-rác, cần-bã để nhận biết Chúa, cứ quên lửng sự ở đằng sau mà vươn theo sự ở đằng trước, để nhắm mục-dịch mà chạy hầu cho giựt được giải. Chúng ta hãy thả tâm-trí mình tung lên cõi trời vô-biên thuần-khiết, vượt khỏi khuôn-khò phạm-nhân, tục-lụy mới mong thấy được đức nhân-ái của Chúa và tiến đến chỗ vong-kỷ vị-tha như trời cao biển

rộng thênh-thang. Cầu xin Chúa Thánh-Linh khích-lệ tâm-trí các bạn, làm rung động tinh-thần vong-kỷ của các bạn và cho các bạn thông-cảm nỗi thống-khổ của bao linh-hồn đồng-bào đồng-loại đương chơi-vời kêu khóc giữa bể trầm-luân, họ đương cần ơn cứu-rỗi của Chúa trong các bạn. Vậy, chúng ta hãy mau dâng mình cho Chúa đi học đạo cứu người, đem hết khả-năng mà làm lợi thêm nhiều ta-làng cho Chúa, chớ khá học thói người chôn giấu ta-làng kia, hầu sẽ cùng vui nghe tiếng Chúa tuyên-phán : « Hỡi đầy-tớ trung-tín ngay lành kia, được lắm ! ».

— Mục-sư Kiều-công-Thảo



GỌI LÒNG BẠN TRẺ

GIÔ-NA-THAN CHIẾN BẠI

NHÂN đọc bài ai-ca của Đa-vít về « Giô-na-than và Sau-lơ », lòng tôi vô cùng cảm-động trước cảnh chết bi đát của Giô-na-than. Một thanh-niên hiếu-nghĩa đủ điều thêm kính-sợ Đức Chúa Trời tại sao phải chết cách thê-thảm như thế. Đấng Tạo-hóa công-bình chăng? Sự chết của Giô-na-than có điều chi dạy dỗ cho thanh-niên chúng ta?

Mời các bạn cùng tôi để chút thì-giờ yên-tĩnh cho tâm-hồn lắng nghe tường-tận những âm-hương cảnh-giác quý-báu cho đời sống thuộc-linh của bạn trẻ chúng ta.

Tình tri-kỷ trong đồng vắng

Giọt-lệ Đa-vít khóc Giô-na-than đâu phải là quá-đáng. Kể đồng sự cùng Đa-vít khóc-lóc nhện đoi cho đến chiều tối vì có Sau-lơ và Giô-na-than thật chân-thành biết mấy! Những nét chữ đậm-đà mà Kinh-thánh đã chép về mối tình tri-kỷ của Giô-na-than và Đa-vít trong đồng vắng: « ... Giô-na-than yêu-thương Đa-vít như mạng sống mình » đã chứng-tỏ sự mật-thiết vô cùng của đôi bạn trai-trẻ đó.

Giô-na-than đã rời khỏi hoàng-cung đầu là nơi tráng-lệ cao-sang nhưng không đẹp lòng Đức Chúa Trời để vào đồng vắng kết-trước cùng Đa-vít. Đức Chúa Trời đã ở cùng Đa-vít thế nào thì cũng ở cùng Giô-na-than thế ấy. Nếu Giô-na-than bằng lòng ở luôn cùng Đa-vít trong đồng-vắng, trong sự yêu-thương che-chở của Đức Giê-hô-va thì có đâu phải chết cách sầu-thảm, lưu-hận trên núi Ghinh-bô-a.

Ta có muốn được Chúa Jêsus là bạn thiết-nghĩa suốt trên linh-trình của ta không. Hãy ra nơi vắng-vẻ mới gặp Chúa và được Chúa ở cùng. Nơi vắng-vẻ là tấm lòng trống-trải được lau sạch bởi giọt huyết của Chúa. Nơi vắng-vẻ là một

tâm-hồn được tái-sanh chuyên-tâm cầu-nguyên, tương-giao cách mật-thiết với Chúa. Hãy rời hoàng-cung của Sau-lơ biểu-hiện thích-thú của xác-thịt, của đời vật-chất — là nơi trái ý Chúa, là trung-tâm hoạt-động của tội-lỗi, hủy-phá đời sống thuộc-linh của thanh-niên.

Quãng ngày của Giô-na-than trong đồng-vắng cùng Đa-vít thật phước-hạnh biết mấy vì đôi bạn trẻ đó được đẹp lòng Đức Chúa Trời. Cũng vậy, cuộc sống của một thanh-niên chuyên tâm làm đẹp lòng Đức Chúa Trời thật phước-hạnh biết mấy! Cố-gắng lên, các bạn thanh-niên chúng ta vì « ... mọi việc tay người làm được hãy làm hết sức mình; vì dưới âm-phủ là nơi người đi đến, chẳng có việc làm, chẳng có mưu-kế, cũng chẳng có tri-thức hay là sự khôn-ngoa » (Truyền 9: 10).

Người đồng-sĩ ngã giữa cơn trận

Lời ai-ca khóc Giô-na-than thật làm-li, não-nuột, xuất-phát tự đáy lòng của Đa-vít, bạn chí-thân của Giô-na-than. Bài ai-ca là những nét linh-động của bức tranh sâu trên đỉnh Ghinh-bô-a. Thương thay, người đồng-sĩ ngã giữa cơn trận, để cho sự-nghiệp anh-hùng mờ xóa với thời-gian. Tại sao Giô-na-than chết, chết giữa lúc niên-thiếu với một tương-lai đầy hảo-vọng. Vì không chịu nổi những ngày kham-khở trong đồng-vắng cùng Đa-vít, lòng còn luyến-tiếc cảnh giàu-sang nơi cung-điện, Giô-na-than đành xa lìa Đa-vít, trở lại triều-đình của Sau-lơ, để rước lấy cái chết đau lòng chung cảnh với Sau-lơ! Theo Chúa mà lại còn luyến-tiếc thế-gian ư? Có nên như dân Y-sơ-ra-ên được vào đất hứa đơm sữa và mật mà lại còn luyến-tiếc cuộc sống nô-lệ Ê-díp-tô sao. Có bạn nào đâu, nỡ

(Xin coi tiếp trang 37)

TIÊU-SỬ HỘI-THÁNH TAM-KỲ

ĐỌC HỒM SÁNG CHÚA-NHỰT 22 THÁNG 6 NĂM 1958
TRONG GIỜ CUNG-HIẾN NHÀ THỜ MỚI TRUNG-TU

NĂM 1911-1912 tại chợ Tam-kỳ, có mấy nhân-viên bán sách Tin-lành cho Thánh-thor công-hội, vì sách chữ Nho, nên nhiều người mua mà ít người hiểu rõ. Đó là bước đầu-tiên đạo Tin-lành đã đến Tam-kỳ (Hội đó đạo Tin-lành thường gọi là đạo Gia-tô).

Một thời-gian qua, ngày 19 tháng 3 năm 1926 mẹ con bà Nguyễn-thị-Võ có việc ra Hội-an, gặp bà Phan-công-Thống cắt-nghĩa về đạo Tin-lành, nên hai mẹ con bà Võ đều tin theo Chúa.

Ngày 29 tháng 3 năm 1926 quang-cảnh nhà bà Võ ở Tam-kỳ náo-nhiệt vô-cùng, trong 3 ngày đêm có 4.500 người đến nghe ông bà Giáo-sĩ E. F. Irwin, ông Đốc-học Giáo-sĩ J. D. Olsen, ông Mục-sư Hoàng-trọng-Thừa vào giảng Tin-lành. Kết-quả có 65 người tin Chúa. Trong cơn vui-mừng khôn-xiết, bỗng đầu ma-quỉ xen vào, có lệnh cấm giảng đạo Tin-lành. Dù vậy, Hội Truyền-giáo lúc bấy giờ cũng không muốn cho chiền lạc người chần, nên cứ mỗi tuần vào ngày thứ bảy đưa ông Lê-văn-Long vô viếng thăm và cầu-nguyện hiệp chung với các tín-đồ. Dù đầu này bị cấm, đầu kia bị bắt song vì có Chúa ở cùng, nên số tín-đồ ngày càng tin thêm vào Hội-thánh. Tuy đã có ít người sa-ngã là vì họ tin sai mục-đích. Sau đó, khi vừa được phép giảng Tin-lành như trước thì Hội Truyền-giáo đưa ông bà Trần-Mai vào lo việc Chúa, tạm giảng trong cái nhà tranh quá nhỏ hẹp, song sự nhóm lại hằng tuần rất vui-vẻ. Từ năm 1927 đến năm 1929 Chúa lần-lượt đưa ông bà Huỳnh-kim-Luyện, thầy cô Nguyễn-hữu-Thịnh vào thay thế cho ông bà Trần-Mai trở về học trường Kinh-thánh. Trong lúc này lại có lệnh cấm giảng đạo Tin-lành lần thứ hai, lần này cấm quá nghiêm-khắc, trống đánh mõ rao: « Ai theo đạo Tin-lành sẽ bị phạt, hoặc đóng gông giải phủ ». Dù vậy, anh em tín-đồ đều vững lòng, không hề nao-núng cứ nhóm nhau cầu-nguyện, thà chịu chết chứ không chịu bỏ đạo. Nhờ sự can-thiệp của Chúa, giấy cấm đạo bị thu-hồi

gấp vào lúc nửa đêm, sáng ngày 10 tháng 9 năm 1927, tín-đồ hớn-hở vui-mừng, càng ngày càng đi rao giảng đạo Chúa càng đông, lúc đầu còn làm chứng giảng đạo ở Tam-kỳ, sau lan lần ra các phủ, huyện lân-cận.

Ở Quế-sơn anh Phạm-công-Thành vào mua sách đem về phân-phát và mở-mang Hội-thánh tại đây. (Hội-thánh Quế-sơn vốn là Hội-nhánh của hội Tam-kỳ). Sự hoạt-động rao-giảng Tin-lành giữa ông Huỳnh-kim-Luyện và anh em tín-đồ ở Tam-kỳ không ngừng. Ở thành-thị đến sơn-lâm đâu đâu cũng được nghe danh Chúa.

Hội-thánh Cẩm-long được thành-lập. Trái đầu mùa ở đây là gia-đình ông Bá-Tiện, ông đã dày công xây-dựng việc Chúa lúc ban đầu. (Hội-thánh Cẩm-long cũng là hội nhánh của Hội Tam-kỳ).

Nhà thờ Tam-kỳ tuy làm lại bằng tranh lần thứ hai, song không đủ chỗ cho tín-đồ nhóm-họp. Nên chúng tôi chung nhau kể công người của làm một nhà thờ bằng ngói, ở trên nền trước kia đang xây bị cấm phải dỡ, trị giá 6003 bạc lúc bấy giờ. Nhà này rộng được hai trăm chỗ ngồi. Trông có vẻ đẹp mắt. Thường ngày có người đến hỏi lễ đạo và xem sách. Mùa hè năm 1929 ông Huỳnh-kim-Luyện được cử đến hầu việc Chúa tại nơi khác, ông bà Mục-sư Đoàn-văn-Khánh vào thay. Kể trông người tươi. Trong hai năm ông Mục-sư Đoàn-văn-Khánh hành-chức tại Tam-kỳ đều rước được Hội-đồng Địa-hạt Trung-phần nhóm lại. Ông có tài khéo tổ-chức nhiều ban chứng-đạo mỗi ngày thứ bảy cách có ơn. Nền cả làng Phú-hưng, Tam-đường, Phương-hòa đều có người tin Chúa. Năm 1931 ông bà Mục-sư Đoàn-văn-Khánh đổi về Trường-an (Đại-lộc). Ông bà Mục-sư Nguyễn-xuân-Diệm đổi đến tiếp lo việc Chúa. Tín-đồ lúc này có đến 320 người, đều trung-thành với Chúa. Ở Quế-phương ban đầu do ông Tô-Thăng, lên bán sách cho Thánh-thor Công-hội, sau đó mở được hai hội nhánh một cho

người Việt-nam, một cho đồng-bào Thượng-du. Công-việc Chúa đang tiến-hành, nên ông bà Mục-sư Nguyễn-xuân-Diệm được Hội-thánh lưu lại nhiều khóa liên-tiếp. Nhà thờ ngói hiện có không đủ chỗ cho tín-đồ nhóm-hợp, nên kẻ công người của, chung xây lại một nhà thờ ngói lớn rộng hơn trước, đủ chứa 400 chỗ ngồi, tốn hết 2.000\$ (chưa kể công tín-đồ dâng). Dầu Hội-thánh bị thử-thách, song cuối-cùng toàn-thắng đều do nơi Chúa. A-lê-lu-gia.

Năm 1945 ông Mục-sư Diệm dời xuống Tam-thanh. (Hội-thánh Tam-thanh cũng là hội nhánh của Hội Tam-kỳ). Ông bà Mục-sư Lê-Châu đến thay, lại gặp vào giữa thời-kỳ quá đau-thương, bên trong có người đi sai lẽ đạo, theo thuyết Chúa tái-lâm ngày 30 tháng 8 năm 1945 bên ngoài bị tiềm-lực của chánh-phủ vô-thần mang nhãn-hiệu Việt-nam Dân-chủ Cộng-hòa, cổ-đè-ép công-việc giảng Tin-lành của Chúa. Tuy vậy tín-đồ cũng cố công xây-dựng thêm hai nhà thờ cho hai hội: Hội nhánh Chiền-đàn và Tiên-quả đều được đứng vững trong thời-kỳ giông-tổ do ma-quỉ cầm đầu. Giữa lúc tài-chánh khó khăn, đến năm mười ngàn đồng bạc Việt-minh mà mua chưa được một đôi dép cao-su bằng vỏ xe cũ, thế mà Chúa cho xây được một tư-thất ngói, tường thành, cổng ngõ vững bền, đó cũng là ơn riêng của Chúa ban cho. Năm 1953 cộng-sản đưa ra kế-hoạch chống Trời (Chống thiên-nhiên) bằng cách đào ao chống hạn. Trong lúc nói chuyện cùng tín-đồ, ông Mục-sư Lê-Châu vô-tình nói: «Đào ao phòng hạn mà Chúa không mưa, thì chống với Chúa bằng cách nào?». Không dè trong số tín-đồ ngồi nghe, lại có gian-đồ của Việt-minh đưa vào dò xem việc Hội-thánh. Bởi đó vào lúc 9 giờ tối ngày 4 tháng 12 năm 1953 Việt-minh bố-trí trong ngoài nhà thờ quá chật-chẽ, số người quá đông ồ-ạt kéo vào nhà thờ, leo lên lầu chuông, rồi tuyên-bố vu-khống: Ông Mục-sư Lê-Châu tư-thông với giặc Mỹ, cùng vu-khống trên nóc lầu chuông có đặt điện làm dấu báo cho phi-cơ đến oanh-tạc. Rồi họ bắt ông Mục-sư Lê-Châu ngay trong lúc đó. Tín-đồ bị đe-dọa đủ điều!... Thấy tín-đồ không hề nào-núng, mà còn phản-đối hành-động

kia là khác nữa, nên Việt-minh phải trả ông Mục-sư Lê-Châu về. Tiếp đó lại có lệnh tản-cư triệt-đề. Mặc dầu phải tạm bỏ Tam-kỳ thì tuần nào cũng lên nhóm ở hội Chiền-đàn không nệ khổ cực, Chúa-nhật nào cũng nhóm rất đông. Thật cảm ơn Chúa, y như lời Ngài đã phán dạy không khi nào Ngài để con-cái Ngài bị thử-thách quá sức mình đâu, nên ngày 23 tháng 7 năm 1954 được tin đình chiến, từ 17 vĩ-tuyến trở vào, do chính-phủ Quốc-gia thu-hồi, tín-đồ ai nấy đều vui-mừng và đồng-thanh ngợi-khen danh Chúa.

Ngày 11 tháng 3 năm 1955 ông bà Mục-sư Lê-Châu dời đi Tiên-phước. Ông bà Mục-sư Nguyễn-xuân-Vọng đến thay, hiệp chung cùng các chi-phái, tiếp-tục mở-mang xây-dựng thêm công-việc Chúa.

Giữa lúc chánh-phủ Cộng-hòa Việt-nam ban-hành hiến-pháp tín-ngưỡng tự-do. Thêm vào đó, các nhà đại-diện cho chính-phủ tại đây cũng có lòng giúp-đỡ cho công-việc Chúa. Tín-đồ hiện nay có đến 1.308 người. (Riêng thị-xã Tam-kỳ đã có 411 người) đều là số trung-thành với Chúa. Nhà thờ bị hư-dột quá nhiều, lại chật không đủ chỗ ngồi, thêm vào đó mấy năm chinh-chiến vừa qua, sức mạnh của bom đạn, làm cho cửa, vách tường đều bị hư-nứt! Tiếp đến ngày 12 tháng 10 năm 1957, một trận bão tố nổi lên, nhà thờ bị sụp đổ nặng-nề. Trên cây ơn của Chúa, dưới nhờ sức hoạt-động siêng-năng của ông Mục-sư Nguyễn-xuân-Vọng, nên các nhà từ-thiện của Hội Truyền-giáo đã giúp cho một trăm ba mươi bảy ngàn đồng (137.000\$) và của tín-đồ kẻ ít người nhiều (chưa kể công) trùng-tu lại nhà thờ, tốn đến một trăm bảy mươi ngàn đồng. Ngày 4 tháng 2 năm 1958 khởi công, đến ngày 20 tháng 6 năm 1958 mới hoàn-thành. Tường, cổng ngõ và nhà tư-thất thấy đều được trùng-tu, trông rất mỹ-quan.

Được như vậy chúng ta lớn tiếng ngợi-khen và cảm-tạ ơn Ba Ngôi Thánh của Đức Chúa Trời. Chính Ngài đã ban cho Hội-thánh Tam-kỳ được vinh-hiến như ngày hôm nay, và giờ trọng-thể này trước một số cử-tọa rất đông-đức đủ các nhà tai mắt trong chánh-giới cũng như

(Xin coi tiếp trang 37)

HÀNG GHẾ TRẺ EM

CON CỐC DỄ SỢ QUÁ, NỘI ƠI !

BÉ Hùng đang cầm một cái cuốc chĩa con hi-hục cuốc đất ngoài vườn, thỉnh-linh quăng cuốc vừa chạy vừa la thất-thanh : « Ghè quá, ông nội ơi ! Ghè quá ! ».

Ông nội Hùng đang ngồi đọc sách trên chiếc ghế xích-đu ở hàng ba, nghe tiếng đứa cháu la hét lên, vội bỏ quyển sách đứng dậy, thì Hùng cũng vừa chạy vào tới. Ông giương cặp mắt sau đôi kính già, hỏi : « Cái gì thế hử Hùng ? »

« Nội ơi », Hùng vừa thở hồn-hển vừa nói lắp-bấp, « ngoài vườn có con cóc... dễ sợ quá... nội ơi ! »

« Ồ », ông nội vừa cười phì vừa nói, « sao mà Hùng của nội nhát như thỏ thế ? Con cóc hiền lắm, nó có cắn-mồ gì đâu ? »

« Nhưng, thưa nội, trông nó sù-sì ghè quá, cháu sợ quá ! », Hùng nói.

« Ủ phải, trông bề ngoài nó dễ sợ thật đấy. Nhưng cháu có biết Đức Chúa Trời sanh con cóc để làm gì không ? »

« Làm gì hở nội ? » Hùng hỏi dồn-dập cách tò-mò.

« Cháu ạ, con cóc rất có ích-lợi cho người làm vườn. Cháu thấy những đóa hoa hồng, hoa cúc kia có đẹp không ? Ấy thế mà cây nào cũng có những con sâu điệp màu vôi lá nó. Những con sâu ấy phá-hoại từ lá cho đến những cành hoa tươi đẹp. Lắm khi người làm vườn phải bận cả ngày lẫn đêm để bắt sâu, nhưng bắt đâu cho xuề. Nhưng Đấng Tạo-hóa thật là khôn-ngoa. Ngài dựng nên những con cóc. Ban ngày chúng tìm chỗ ngủ, nhưng cứ chiều tối lại là chúng nhảy ra, tìm bắt ăn tất cả những con sâu lớn sâu nhỏ hay phá-hại bông hoa. Chẳng những bắt sâu mà con cóc còn đớp muối rất tài ».

« Ồ, thế ra Đức Chúa Trời khôn-ngoa quá, nội nhỉ ! », Hùng vừa hỏi vừa cười vì đã hết sợ rồi.

« Thật Đức Chúa Trời khôn-ngoa vô cùng », ông nội nói cách nghiêm-trang. « Cháu có biết không, có nhiều việc Ngài làm nhưng chúng ta không hiểu, nên ta nghi-ngờ lòng yêu-thương của Ngài. Như con cóc, cháu của nội trông thấy bề ngoài sù-sì xấu-xí thì cháu sợ, phải không ? Thế mà, chẳng những nó không làm hại ta, trái lại, nó giúp ích cho ta rất nhiều. Cũng như về phương-diện thuộc-linh, nhiều khi có những sự thử-thách khó-khăn xảy đến cho chúng ta, ví-dụ như sự đau-yếu, làm thiếu-thốn, thì hỏng, làm ăn thất-bại, bị bạn-bè chê-cười bắt-bớ, v.v... mới nghe thật toàn là những điều khó chịu lắm, phải không cháu ? Ấy thế mà Kinh-thánh dạy ta rằng « sự thử-thách đức-tin anh em quý hơn vàng hay hư-nát ». Vì những sự khó-khăn thử-thách ấy chẳng những không làm gì hại cho những con-cái thật của Đức Chúa Trời, trái lại, chỉ dùng để lọc sạch những tánh xác-thịt như nóng-nảy, giận-dữ, khỏi chúng ta, làm chúng ta, và làm cho chúng ta trở nên vàng ròng ».

« À, phải rồi », Hùng bỗng ngắt lời ông nội và reo lên như nhớ ra một điều gì, « hèn chi ba cháu thích dạy cháu học thuộc lòng câu gốc này : « Mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu-mến Đức Chúa Trời » (Rô-ma 8 : 28). Có phải không nội ? »

« Phải lắm. Cháu của nội thông-minh lắm. Bây giờ cháu còn sợ con cóc nữa không nào ? »

« Ồ, thưa nội », Hùng nói cách nhõng-nheo, « chẳng những cháu không sợ con cóc, mà cháu còn ngợi-khen Đức Chúa Trời vì đã dựng nên con cóc là khác nữa ! »

— Phỏng-tác của Thiên-Dân

GIẢNG NGHĨA KINH THÁNH

THƠ CÔ - LÔ - SE

(Tiếp theo)

Mục-sư Quoc-Foc-Wo biên-trì

CHƯƠNG XXII

SỰ ĐẮC-THẮNG TRONG ĐẮNG CHRIST

«Còn anh em, khi đã chết vì sự quá-phạm mình và sự không chịu cắt-bì của xác-thịt mình, thì Ngài đã khiến anh em đồng sống với Đấng Christ, vì Ngài đã tha-thứ hết mọi quá-phạm của chúng ta, xóa tờ khế chép trong các giới-mạng vốn chống và nghịch chúng ta; Ngài cũng triệt nó đi và đóng đinh trên thập-tự-giá, truất bỏ các chấp-chánh các quyền-thế, đem phơi chúng ra tỏ-tường, và toàn-thắng chúng tại đó (Cô-l. 2 : 13-15).

Sứ-đồ đã bác-bỏ những giáo-huấn sai lầm của những nguy-sư, và đưa tín-đồ Cô-lô-se vào sự phong-phú trong ơn cứu-chuộc của Đấng Christ, bèn chỉ rõ cho họ biết rằng từ đây họ cần phải sống theo quyền-lực vận-hành công-dụng của sự cứu-chuộc ấy bởi lấy đức-tin mà hiệp một với Christ, như vậy họ sẽ được thoát khỏi mọi điều vẩn-vương, vì sự cứu-chuộc của Đấng Christ đã đem lại cho họ sự thắng.

I Sự cứu-chuộc của Christ đã có công-hiệu gì nơi chúng ta

1. — Đã tha-thứ mọi điều quá-phạm, câu 13. Hai chữ tha-thứ đây theo nguyên văn là đồng căn với chữ ơn, có ý « làm ơn tha-thứ ». Linh-hồn loài người đã chết trong tội-lỗi và tình-dục xấu của mình, nên có thiên-tánh bại-hoại, chẳng những là có tội, mà lại hay phạm tội nữa. Nhưng khi chúng ta hối-cải và tin đạo Tin-lành, tức là nhận lấy Đấng Christ, thì Đức Chúa Trời nhờ sự cứu-chuộc của Christ mà làm ơn tha-thứ hết mọi quá-phạm của chúng ta, như chủ nợ kia tha

nợ cho kẻ không có chi mà trả vậy (Lu-ca 7 : 41-42). Khi Đa-vít cảm thấy cái phước này thì người nói rằng : « Phước cho kẻ bất-pháp được tha-thứ, tội-lỗi được khỏa-lấp ! Phước cho người mà Chúa chẳng kể tội-lỗi cho » (Rô-ma 4 : 6-8).

Trong câu này ban đầu Phao-lô viết « Anh em... chết vì... sự không cắt-bì của xác-thịt mình », tỏ ra tín-đồ Cô-lô-se phần đông là người ngoại-bang, nhưng sau cùng lại viết : « Ngài đã tha-thứ hết mọi quá-phạm của chúng ta, tỏ ra sự tha tội trong sự cứu-chuộc của Christ không phân-biệt nhân-chủng nào, hễ ai tin thì được tha-thứ.

2. Đã cho đồng sống động với Christ, câu 13. Tha tội chỉ là việc về mặt tiêu-cực thôi, khiến cho được « đồng sống động với Đấng Christ » mới là việc về mặt tích-cực. Sự cứu-chuộc của Đấng Christ chẳng những cho kẻ tin Ngài được tha hết mọi tội mà thôi, lại còn được nhận thêm một sự sống mới để trở nên người mới trong Ngài nữa, thế mới là sự cứu-chuộc trọn-vẹn. Ấy là một thực-sự đã làm nên từ lúc Đấng Christ chịu chết và sống lại, mà được hoàn-thành nơi chúng ta trong khi chúng ta bởi đức-tin mà hiệp một với Ngài. Câu 12 nói về tín-đồ Chúa hiệp một trong sự chôn của Đấng Christ, thì đồng-thời cũng được đồng sống lại với Ngài, ấy chỉ về chúng ta bắt đầu nhận được sự sống mới tức là sự sống đời đời (được tái-sanh). Còn câu 13 đây thì nói về chúng ta tiếp-tục sống động bằng sự sống mới ấy theo Chúa để

(Xin coi tiếp trang 37)

ĐOÀN QUÂN THÁNH

Tân Giáo-sĩ

Mười bốn tân Giáo-sĩ của Hội Truyền-giáo nội-địa Trung-hoa đã lên đường qua truyền-giáo ở Viễn-đông. Lễ tiễn-biệt các Giáo-sĩ này đã được cử-hành cách long-trọng tại Philadelphia. Giáo-sĩ thâm-niên của Hội này là Mục-sư Kenneth T. Gray ở Ivyland, Pa. đã chủ-tọa buổi lễ. Các tân Giáo-sĩ sẽ ở lại Singapore năm tháng học tiếng và nghiên-cứu tánh-tình phong-tục người Viễn-đông trước khi đến khu-vực truyền-giáo của họ.

Một thiếu-nữ Ô-ca

Cô Dayuma là một thiếu-nữ của chi-phái Auca (Ô-ca) ở Ecuador. Chi-phái này đã hạ-sát 5 Giáo-sĩ tiên-phong trước đây. Cô Dayuma này đã trốn-thoát khỏi chi-phái cô trong lúc tù-trưởng đã giết cha và anh của cô mấy năm trước. Sau đó cô gặp bà Giáo-sĩ Rachel Saint là một nhân-viên của trường Ngôn-ngữ học thuộc Hội dịch Kinh-thánh Wycliffe bà Rachel Saint bèn xin cô dạy tiếng Ô-ca cho bà và nhờ đó bà đã sưu-tập một quyển Ngữ-vựng Ô-ca. Cô Dayuma đã có dịp đến Hiệp-chủng-quốc với bà Giáo-sĩ Saint. Ngày 5-4-58 cô đã chịu báp-têm tại Wheaton và Tán-sĩ V.R. Edman là Giáo-sĩ đầu-tiên của Ecuador đã làm báp-têm cho cô. Hiện bà Elliott (vợ của một trong năm Giáo-sĩ bị hạ-sát) đang hầu việc Chúa ở một địa-điểm tiên-tuyến của Hội Truyền-giáo đã có dịp tiếp-xúc với 3 phụ-nữ Ô-ca và nhờ đó cũng thu-thập thêm nhiều ngữ-vựng của chi-phái này nữa. Xin chúng ta nhớ cầu-nguyện cho các Giáo-sĩ ở vùng này và cũng xin Chúa sớm cứu người Ô-ca hung-ác kia.

Hội Cứu-thế-quân

Theo tin-tức của tờ Alliance Witness ra ngày 7-5-58 nói thì hiện Hội Cứu-thế-quân đang hoạt-động tại Trung-hoa đỏ. Theo lời ông Yin Hung Shun là Giám-đốc

của hội này thì hiện có chừng 2.000 nhân-viên của Hội đang truyền-đạo tại Trung-hoa đỏ. Nhưng họ không được tự-do giảng ở ngoài đường phố và diễn-hành đi khắp các phố như cách họ đã làm từ xưa nay.

Hội-thánh « The Christian & Missionary Alliance of Philippines »

Trong kỳ Hội-nghị Tin-lành Đông-Nam Á-châu nhóm ở Sài-gòn tháng giêng năm 1958 Đại-biểu Hội-thánh « The C. & M. A. of Philippines » tạm dịch là Hội-thánh Tin-lành Phi-luật-tân đã thuyết-trình đại ý như sau: « Những năm trước 1930 thì nhiều lần Hội Truyền-giáo muốn đóng cửa khu-vực này và bỏ về. Nhưng lần lần sau đó thì công-việc được tấn-triển hơn nên đến năm 1947 Hội-thánh này mới được thành-lập. Bản điều-lệ liên được Hội-thánh bản xứ thảo ra. Hội Truyền-giáo không phải cai-trị Hội-thánh bản xứ đâu. Theo điều-lệ thì chỉ một Giáo-sĩ được mời đến dự Hội-đồng thường-niên của Hội-thánh này. Nhưng Giáo-sĩ ấy chỉ đến dự với tánh-cách quan-sát viên chứ không có quyền bầu-cử. Năm 1948 chỉ có 26 chi-hội thôi, nhưng đến nay đã có 450 chi-hội rồi. Theo lời thuyết-trình thì hiện Hội-thánh Phi-luật-tân có 248 Truyền-đạo tập-sự nam nữ (Lay preachers) đang phụ-tá các vị Mục-sư nữa. Những Truyền-đạo tập-sự ấy được huấn-luyện trong 6 Trường Truyền-đạo tập-sự ở 6 khu-vực khác nhau. Những Truyền-đạo tập-sự này đều tự-túc lấy chớ không được phụ-cấp hay trả tiền lương hằng tháng đâu. Họ đã hầu việc Chúa rất đắc-lực và có ơn gây-dựng nhà Chúa. Họ đã đi ra lập được nhiều chi-hội mới. Ông Mục-sư Florentino de Jésus là Hội-trưởng của Hội này trình rằng trong năm 1957 có 57 chi-hội đã được thành-lập mà không

(Xin coi tiếp trang 36)

BÀI HỌC SUỐT QUA KINH-THÁNH

TIẾP THEO

Mục-sư QUOC-FOC-WO biên-dịch

BÀI HỌC THỨ XV

SÁCH Ê-SAI

Chữ chia-khóa : Ôn cứu-rỗi của Giê-hô-va (đó là ý-nghĩa Ê-sai).

Câu chia-khóa : Đức Giê-hô-va phán : Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện-luận cùng nhau. Dầu tội các ngươi như hồng-điều, sẽ trở nên trắng như tuyết ; dầu đổ như son, sẽ trở nên trắng như lông-chiên. (Ê-sai 1 : 18).

Tên sách : Vì trứ-giả mà được tên.

Trứ-giả : Là Ê-sai, con trai A-mốt. «Nhà bình-phẩm cao-đẳng» có nhiều ưc-thuyết ly-kỳ nói về sách ấy, đều không đáng tin cả. Căn-cứ vào kết-quả sự kê-cứu của học-giả ờn-kiện, có thể nói quyết rằng sách này là tác-phẩm của ông Ê-sai. Trong Tân-trước có trưng-dẫn lời của sách này đến 22 lần, mỗi lần đều chép rằng «như trong tiên-tri Ê-sai đã chép» hay là «như lời Chúa phán bởi tiên-tri Ê-sai».

Mục-dịch : Mục-đích của sách này là để cảnh-cáo, khuyên-lơn và an-ủi dân Chúa ngày xưa, nói riêng, và để tỏ-bày kế-hoạch dự-trù của Đức Chúa Trời cho đến thời-đại vị-lai, nói chung. Đấng tiên-tri là gì ? là phát ngôn-nhân của Đức Chúa Trời trong đương thời xưa, nhưng đồng-thời cũng đã dự-ngôn về những việc vị-lai cách không ngờ (I Phi 1 : 10-12).

Cương-yếu :

1. Thăm-phán, cảnh-cáo và hi-vọng chương 1-35
2. Lịch-sử chương 36-39.
3. Đấng Mê-si và sự vinh-diệu tương-lai chương 40-66.

Chia phần như vậy là để tiện cho đọc-giả. Sự ghi- chép lịch - sử trong chương 36-39 liên-lạc hai phần dự-ngôn trước và sau hiệp làm một sách.

Chú-thích :

I. Thăm-phán, cảnh-cáo và Hi-vọng (1-35) Lời khuyên trong chương 1-5 là riêng cho người Do-thái. Chương 6 chép về sự kêu-gọi của đấng tiên-tri. Chương 7-10 luận về nước Sy-ri. Chương 11-12 nói về sự vinh-diệu của Nước thiên-hi-niên tương-lai. Chương 13-23 nói về vận-mạng của các nước. Chương 24-27 nói về tình-hình thời-đại Quốc-độ thiên-hi-niên. Chương 28-31 nói về quan-hệ của nước Do-thái với nước Ai-cập. Chương 32-35 nói sự thăm-phán và sự vinh-diệu của Quốc-độ thiên-hi-niên.

Các chương của phần này thường tỏ ra sự vinh-hiến tương-lai, có chép trong 7 : 14, 9 : 67 11 : 12, 14 : 7-8, 27 : 12, 13, và cả chương 35. Ông Ê-sai có một con trai tên là Ma-he-sa-la-Hát-bát ; nghĩa là : « Sự bắt đến mau, sự cướp đến chóng ». Còn một con trai nữa tên là Sê-a-Gia-súp, nghĩa là : « dân còn lại sẽ trở về ». Tên của hai con trai này giúp cho người ta dễ nhớ tin-tức của Đức Chúa Trời bởi đấng tiên-tri truyền cho họ.

II. Lịch-sử : (35-39 :) Lịch-sử trong phần này đồng-thời với lịch-sử chép trong II Vua 18 :-20 :

III. Đấng Mê-si và sự vinh-diệu tương-lai. (40 :-66 :)

Phần này có thể chia làm ba tiết :

1. Dự-ngôn về dân-sự bị bắt qua Ba-by-lôn sẽ được giải-cứu và buông-tha (40 :- 48 :). Tên của vua Si-ru đã dự-định từ đây (44 : 28 so với E-xơ-ra 1 : 1). Xin đọc-giả chú-ý rằng lời dự-ngôn trong phần này đã viết từ 712 T. C. . . Còn vua Si-ru là nhân-vật trong lúc 536 T. C. cách nhau đến 176 năm !

(Xin coi tiếp trang 36)

PHỤ NỮ ĐIỂN ĐÀN



THIẾU-NỮ RÊ-BE-CA

(Sáng 24 : 10-67)

MỘT buổi chiều mùa hạ. Mặt trời gác núi, ánh nắng đã dịu dần, thỉnh-thoảng lại có cơn gió mát như để bổ sức cho ai cả ngày vất-vả tay lấm chơn bùn.

Trên một đường mòn quanh-co như con rắn nằm uốn khúc từ trong thành Cha-ran đến giếng, một thiếu-nữ vác bình đi ra múc nước. Đó là nàng Rê-be-ca.

Thiếu-nữ ấy « thật rất đẹp ». Không phải cái đẹp của một cô gái tân-thời như tóc uốn, môi son, má phấn và áo quần rằn-ri, bèn là cái đẹp hồn-nhiên của một thôn-nữ ngàn xưa, như thân-hình đầy đặn, đi đứng nết-na, con mắt dịu-hiền, mặt-mày tươi-sáng, phục-sức đoan-trang. Đó là cái đẹp dễ nhìn, dễ ưa, càng nhìn càng ưa ; cái đẹp trong trắng như hoa.

Ngoài ra cái đẹp về sắc, nàng còn có cái đẹp về lòng. Không phải như một số thiếu-nữ tân-thời cả ngày chỉ lo đánh phấn tô son, ăn dung ngồi rồi ; Rê-be-ca vác bình ra giếng múc nước để giúp-đỡ cha mẹ. Hơn nữa, chắc nàng cũng đã chan chén ngoài đồng, hoặc nấu-nướng thức ăn trong nhà.

Nàng xuống giếng nhận đầy một bình nước, rồi trở nên. Bền giếng có một ông khách lạ, lạ cả tên tuổi lẫn mặt-mày, không biết từ đâu đến có dần theo mười con lạc-đà to-tướng. Ông này chạy lại nói với nàng rằng : « Xin hãy cho tôi uống một hớp nước trong bình ». Nếu là người có lòng xấu, có tánh hẹp, chắc sẽ đáp : « Tôi sẵn lòng cho mượn bình, nhưng ông hãy xuống giếng múc lấy nước mà uống ». nhưng nàng Rê-be-ca thì lại khác. Không những lật-đật đỡ bình xuống cho người khách lạ uống

nước, mà còn nói rằng : « Tôi cũng sẽ xách nước cho mấy con lạc-đà của ông uống nữa, chừng nào uống đã thì thôi ».

Phải biết lạc-đà là một con thú rất cao lớn, cao từ hai đến ba thước. Nên mức nước dưới giếng đủ cho 10 con lạc-đà uống là một việc nặng-nhọc, khó-khăn và mất rất nhiều thi-giờ. Nhưng thiếu-nữ Rê-be-ca tình-nguyên giúp người khách lạ mà không lấy công một xu nhỏ nào. Người khách lạ ngạc-nhiên đứng nhìn nàng làm mọi sự. Người ngạc-nhiên trước một tâm lòng tốt hiếm có trong cái thế-giới xấu-xa và bại-hoại này.

Chúng ta thường thấy một người khách lạ, hay chính chúng ta là người khách lạ đó. Gặp phải trường-hợp như Ê-li-ê-xe đây, có 10 con lạc-đà uống hàng chục thùng nước chưa đủ mà mình thì không có gì để múc là cả một vấn-đề. Không ai cho mượn bình để múc, nếu mượn bình hoặc mượn mức nước, thì có kể nhơn cơ-hội này làm ngất để đòi một giá cắt họng bằng năm bằng bảy lúc bình-thường.

Nàng Rê-be-ca khác hẳn. Dầu tôi chỉ nêu ra đây hai điểm, song nàng có đủ công-ngôn dung-hạnh. Vì có đó, nàng tình-cờ xuất-hiện trên những trang thánh-sử, trở nên vợ Y-sác và tổ-mẫu của Đấng Mê-si. Nhưng kỳ-trung đâu có phải tình-cờ, bèn là Đức Chúa Trời đã chọn-lựa nàng từ khi nàng còn ở trong lòng mẹ, vì nàng rất xứng-đáng với địa-vị và ơn-phước ấy.

Hội-thành của Đức Chúa Trời nói chung, các thiếu-nữ Tin-lành nói riêng là

(Xin coi tiếp trang 36)

TIẾNG GỌI RỪNG NÚI

HỘI - THÁNH TÚC - TRUNG

Dưới đây là bức ảnh của lớp Thánh-kinh Tiểu-học lần thứ nhất được mở tại Túc-trung sau ngày lễ Phục-sanh, từ ngày 7-4 đến ngày 13-4-1958. Bởi sự thúc-giục của Chúa, ông bà Giáo-sĩ H. A. Jackson ở Di-linh đã đến Túc-trung hiệp chung với chúng tôi mở lớp dạy Kinh-thánh trong một tuần-lễ cho một số thanh-thiếu-niên và tín-đồ : Bởi sự ham-mến học lời Chúa nên mặc dầu chỉ dạy trong thời-gian ngắn nhưng họ đã học biết được nhiều điều về lẽ-đạo căn-bản của Đức Chúa Trời Ba Ngôi, của sự cứu-chuộc, sự tha-tội, tái-sanh, nên thánh, v.v... và phương-pháp làm chứng đạo do sự tận-tâm chỉ dạy một cách chu-đáo của bà Giáo-sĩ H. A. Jackson. Sau khi mãn khóa học họ được sự thúc-giục và nhen-nở đi ra đem Bánh Hằng Sống phân-phát cho đồng-bào họ đang đói khát và sẽ chết mất trong sự tối-tăm. Cũng trong khóa học này có hai tín-đồ mù được theo học hai người này rất được ơn trong sự học thuộc lòng câu gốc và ngồi nghe rất chăm-chỉ. Trong số những người đã theo học Kinh-thánh khóa này hiện đang tập-sự đi giảng và làm chứng cho đồng-bào họ mỗi chiều Chúa-nhật trong các làng lân-cận.

Vả, trong kỳ này cũng có giảng bố-đạo do sự hợp-tác của ông Liên-phái Trưởng Mục-sư Hà-Sol và bà ở Di-linh đến thăm-viếng và hầu việc Chúa giữa đồng-bào thiếu-số, ban ngày thì ông bà đi thăm-viếng, ban đêm thì đi giảng trong 7 đêm liên-tiếp. Chúa có ban phước nhiều trong mỗi đêm đều có đông người đến nghe rất chăm-chỉ. Tò-tớ Chúa đã giải-bày lẽ-thật trong Kinh-thánh một cách tường-tận và làm chứng về

công-việc tối-tăm của đồng-bào thiếu-số ở miền Sơn-cước nói chung, và đặc-biệt ở Di-linh nói riêng. Mọi người nghe đều chịu cảm-động nên đã có 6 linh-hồn dạn-dĩ đến trước tòa-giảng xin cầu-nguyện tin Chúa, cũng có nhiều người sa-ngã đã lâu cũng ăn-năn trở lại. Từ ngày đó đến nay mỗi lần họ đi giảng trong các làng đều có người trở lại tin Chúa, mỗi ngày Chúa đem thêm người vào Hội-thánh, hiện số người tin đã đến 20 người cả lớn nhỏ, họ đang chuẩn-bị cất một nhà giảng nhánh tại làng của họ ở Đồng - xoài (Túc-Trung).

Và dưới đây là những vấn-đề xin quý cụ quý ông bà anh chị em thân-mến trong Hội-thánh Việt-nam và các quý tòi-tớ Chúa nhớ đến công-việc nhà Chúa đang có cần mà cầu-thay cho Hội-thánh tại đây :

1. — Xin Chúa đặc-biệt kêu-gọi nhiều thanh-niên Thượng-du dâng mình đi học



Lớp Thánh-kinh Tiểu-học-đường mở từ ngày 7-4-58 đến 13-4-58 tại Túc-trung

Kinh-thánh và truyền-đạo cho đồng-bào họ.

2. — Xin Chúa ban cho Hội-thánh có thể lo tự-trị tự-lập để nuôi gia-quyển người Truyền-đạo tập-sự của họ.

3. — Xin Chúa sai Truyền-giáo mới đến thay thế cho chúng tôi có thể về Trường Kinh-thánh năm tốt-nghiệp.

4. — Xin Chúa đặc-biệt tiếp-trợ cho Hội-thánh có đủ số tiền trả nợ tư-thất còn thiếu nợ trên 10 ngàn đồng.

5. — Xin Chúa cho một xe gắn máy để đi giảng trong các làng xa. Thành-thật đa-tạ.

Chúng tôi cũng xin hết lòng tri-ân quý cụ ông bà và quý Hội-thánh đã đáp lời kêu-gọi thiết-tha mà ủng-hộ tán-trợ việc sửa-chữa đền thờ Chúa và tư-thất truyền-giáo ở Túc-trung. Ngợi-khen ơn Ngài vì lòng mến Chúa yêu người của quý cụ ông bà, quý Hội-thánh nên việc sửa-chữa và xây-dựng đã hoàn-tất.

Dưới đây chúng tôi xin đăng-tải phương-danh quý cụ ông bà và Hội-thánh Chúa đã dâng tiền giúp việc sửa-chữa và xây-cát ấy :

Hội-thánh Biên-hòa dâng 500đ. ; Hội-thánh Nguyễn-tri-Phương 500đ. ; Mục-sư Quoc-Foc-Wo (chợ-lớn) 200đ. ; Mục-sư Way (Trung-hoa), Chợ-lớn 100đ. ; Ông Đào-thiện-Loan, Túc-trung 1.000đ. ; Bà Ước, Túc-trung 800đ. ; Ông Điều-Lam, Túc-trung 500đ. ; Ông Giáo-sĩ H. A. Jackson, Di-linh 200đ. ; Ông Trần-ngọc-Bản dâng 10 bao ciment. ; Ông Phước-thọ, Biên-hòa dâng 5 bao ciment.

Dầu vậy chúng tôi vẫn còn thiếu nợ 13.500\$00. Yêu-cầu quý cụ ông bà nhớ cầu-nguyện Chúa giúp-đỡ chúng tôi có thể trang-trải mỗi nợ này sớm chừng nào tốt chừng nấy. Chúng tôi hết lòng cảm-ơn quý cụ ông bà và quý Hội-thánh. Amen.

— Truyền-giáo Nguyễn-văn-Thương
Túc-trung (Long-khánh)

PHƯƠNG-DANH CÁC HỘI-THÁNH VÀ NHÀ HẢO-TÂM ỦNG-HỘ ĐOÀN TRUYỀN-GIÁO TIN-LÀNH VIỆT-NAM

Đoàn Truyền-giáo Tin-lành Việt-nam ở Cao-nguyên thành-thật tri-ân những Hội-thánh và nhà hảo-tâm đã ủng-hộ việc truyền-giáo như sau :

1. — Ông Lê-xuân-Vân (do ông Mục-sư Nguyễn-hậu-Nhương giao lại, giúp việc truyền-giáo ở Túc-trung) 2 lần 500đ.

2. — Hội-thánh Tin-lành Di-Linh 300đ.

3. — Hội-thánh Tin-lành Đà-lạt 1.200đ.

4. — Hội-thánh Tin-lành Cần-thơ 160đ.

5. — Ông Nguyễn-châu-Chánh (Cò-nhi-viên Tin-lành Nha-trang) 500đ.

6. — Hội-thánh Tin-lành Hội-An 200đ.

7. — Ông Mục-sư Nguyễn-hữu-Khanh (Sóc-sãi) 150đ.

8. — Cô Nguyễn-thị-Điền (Ban-mê-thuật). 500đ.

9. — Hội-thánh Tin-lành Phú-sơn (Fyan cũ). 450đ.

10. — Hội-thánh Tin-lành Pleiku. 460đ.

11. — Hội-thánh Tin-lành Quảng-Ngãi 72đ.

12. — Ông Vũ-Tự (H. T. T. L. Nguyễn-tri-Phương) 1.088đ.

13. — Hội-thánh Tin-lành Cần-Thơ 130đ.

14. — Ông Ngô-chấn-Hưng (Sóc-trăng, do cụ Mục-sư Nguyễn-Đặng giao lại) 280đ.

15. — Ông Trần-bình-Hậu (Sóc-trăng, do cụ Mục-sư Nguyễn-Đặng giao lại) 40đ.

16. — Ông Đào-bảo-Thành (Sóc-trăng, do Cụ Mục-sư Nguyễn-Đặng giao lại) 40đ.

17. — Hội-thánh Tin-lành Long-xuyên 400đ.

18. — Hội-thánh Tin-lành Phong-thử 214đ.

19. — Hội-thánh Tin-lành Tiên-phước (do ông Nguyễn-Thơm giao lại) 180đ.

20. — Hội-thánh Tin-lành Sài-gòn 1.150đ.

21. — Ông Mục-sư Truyền-giáo Lê-khắc-Cung 200đ.

22. — Hội-thánh Tin-lành Tiên-phước (do ông Mục-sư Lê-Châu giao lại) 120đ.

23. — Hội-thánh Tin-lành Đà-nẵng 2.000đ.

24. — Bà Mục-sư Trần-như-Hối 50đ.

25. — Hội-đồng Tổng-liên-Hội lần XXVI tại Tam-kỳ 1.640đ.

(Tính đến ngày 4-7-58)

Đoàn Truyền-giáo Tin-lành Việt-nam ở Cao-nguyên xin chân-thành cảm-tạ những tôi-tớ, con-cái Chúa trong các Hội-thánh cùng những nhà hảo-tâm đã ủng-hộ việc truyền-giáo như kể trên đây. Cầu Chúa đờ ơn dư-đặt trên quý cụ, ông bà anh chị em, và cảm-động lòng quý cụ,

ông bà, anh chị em càng ủng-hộ cách đặc-lực hơn nữa hầu có thể đem Tin-lành Chúa đến những miền xa-xăm.

Tiền bạc ủng-hộ đoàn Truyền-giáo, xin gởi đến cho ông Tư-hóa của Đoàn, theo địa-chỉ dưới đây :

Mục-sư Trương-văn-Tốt Truyền-giáo
Villa Alliance Đà-lạt

— Đoàn Truyền-giáo Tin-lành
Việt-nam ở Cao-nguyên



Ban Trị-sự Đoàn Truyền-giáo Cao-nguyên
đắc-cử 1958

TIN BUỒN

Pleiku. —

« Em Lê-ái-Khiêm, trưởng-nam của thầy cô Lê-phước-Nguyên Tư-hóa Hội-thánh Tin-lành Chi-hội Pleiku đã ngủ yên trong Chúa lúc 14 giờ ngày 26-7-58.

Trong gia-đình em là đứa con xinh tốt ngoan-ngoãn dễ yên, ở với cha mẹ vừa được chín tháng mười ngày, nhưng nay theo ý muốn tốt-đẹp của Ngài đã đưa em về với Chúa rất sớm. Sự qua đời của em đã thức-tỉnh chúng tôi là con-cái Chúa trong Hội-thánh thêm lên trong sự yêu-mến Ngài.

Theo sự sắp-đặt của gia-đình, nên Chúa đã cho phép đem thi-thể em về an-làng ở Nha-trang nơi gần bà con em.

Thay cho toàn thể Hội-thánh, chúng tôi xin chia buồn cùng thầy cô Lê-phước-Nguyên, cầu Chúa yên-ủi thầy cô cách đặc-biệt và toàn thể tang-quyển ».

— Ban Trị-sự Hội-thánh Pleiku

Ô-môn. —

Cô Nhan-mỹ-Dung là vợ của chú Võ-văn-Thấy, Trưởng-ban Thanh-niên Hội-thánh Ô-môn, sau khi sanh thì bị đau cho đến 26 ngày thì đã ngủ yên trong Chúa vào 4 giờ chiều ngày 13-7-58. hưởng thọ được 23 tuổi. Tang-lễ đã cử-hành tại tư-gia vào 9 giờ 30 ngày 14-7.

Cô Dung về nước Chúa để lại hai con thơ một đứa 2 tuổi và một đứa vừa được 26 ngày.

Thay cho toàn thể Hội-thánh Ô môn tôi xin phân-tru với chú Thấy và hai tang-quyển. Xin Chúa an-ủi chú Thấy và hai tang-quyển trong lúc đau-thương buồn-bã này.

— Mục-sư Nguyễn-thái-Dương

Bản báo xin thành-thật chia buồn và cầu Chúa ban ơn an-ủi hai tang-quyển.

— T. K. B.

TÒA GIẢNG TIN-LÀNH

SỰ SỐNG

Chúa Jêsus phán rằng : « Ta là sự sống lại và sự sống ; kẻ nào tin ta, dầu đã chết, cũng chắc sống . . . » (Giăng 11 : 25)

Sự sống gây bao thắc-mắc trong lòng thể-nhân ! Nó còn ở trong vòng mò-mẫm nghiên-cứu của các nhà khoa-học và đạo-học. Bao học-giả và giáo-chủ đang luẩn-quẩn quanh vấn-đề chưa tìm lối thoát, thì ngay bản-thân họ không còn sống ! và tin chắc rằng bất-cứ người nào, nếu không lập nền trên lời Đức Chúa Trời để tìm biết tại sao nhân-loại mất sự sống, thì không tài nào giúp người khác phương-pháp tiếp-nhận sự sống và ngay cả chính mình nữa.

Không dám múa riu trước cửa Lỗ-bang, nhưng dựa vào Kinh-thánh tôi xin cùng độc-giả lần-lượt suy-nghiệm vấn-đề :

I. — TẠI SAO NHÂN-LOẠI MẤT SỰ SỐNG ?

Có nhiều ý-kiến khác nhau :

Nhà đạo-học kia luận rằng : Sự sống của con người là do sự kết-hợp của các chất nóng, lỏng, hơi, cứng và một chất hết sức tế-nhị là « ý - thức ». Hễ năm chất ấy còn hòa-hợp khắng-khít, con người sống. Năm chất đó rã-rời, con người chết.

Cũng có nhà khoa - học nọ chủ-trương : Sự sống của loài người cũng như *essence* trong xe hơi, dùng lâu phải hết. Người ta dùng sự sống vào việc : đi, chạy, nói, cười ... v... v... Tiết-chế được và ăn ngủ có điều-độ thì sống lâu.

Gần đây các nhà bác-học khám-phá về cơ - thể con người, công bố - rằng : Người ta không sống được là vì : có kẻ các bộ-phận bị suy-yếu mà chưa được chích thuốc tiếp sinh-lực ; cũng có kẻ

vì hai chất kích-thích-tổ đực và cái chênh-lệch, chưa quân - bình được kẻ khác không đủ tế-bào cần-thiết cho cơ-thể. Họ có nhiều giải-pháp để giúp người cải-lão hoàn-đồng và trường-sanh bất-tử. Nhưng họ nhận là chưa hoàn-toàn !

Nhưng đây, lời Đức Chúa Jêsus phán, không cầu-kỳ, lập-dị, mà rất chắc-chắn và đầy chân-lý : « Linh-hồn cha cũng như linh-hồn con, linh-hồn nào phạm-tội thì phải chết ». « Vì mọi người đều đã phạm-tội, hüt mất sự vinh-hiễn của Đức Chúa Trời ». Và « tiền công của tội-lỗi là sự chết ».

Sự chết này không đợi lúc năm chất trong con người tan-rã, bởi ngay sau khi phạm-tội, ông A-đam, bà Ê-va, tuy còn sinh-hoạt mà đã chết (Sáng 3 : 3,6, 23). Cũng không phải hoạt-động quá sức mà sinh-lực suy-giảm, hay kích-thích-tổ và tế-bào mà phải chết. Phao-lô dạy rằng : « Nhưng về phần kẻ ưa sự vui chơi, thì dầu sống cũng như chết » (I Ti 5 : 6), Bửu-ngôn trên cho ta thấy nhân-loại mất sự sống là vì TỘI, và cả nhân-loại đều phải trải qua sự chết vì ai nấy đều có tội.

Thế thì sự sống không do loài người mà được, thì sự sống bởi đâu mà có ? Hay là :

II. — AI CÓ QUYỀN TRÊN SỰ SỐNG ?

Các nhà bác-học thật có phát-minh lắm món thuốc quý, giúp người trong cảnh ngặt-nghèo. Có khi cũng kéo dài cuộc sống của bệnh-nhân trong thời-gian ngắn. Nhưng đó là cách đối-phó trước áp-lực của tử-thần chứ không phải sáng-tạo một cuộc sống.

Các giáo-chủ giàu bác-ái, dám lia bỏ sự-nghiệp hy-sinh cuộc đời, xả thân tâm đạo nhưng mấy ai đã tự giải-thoát được, hướng chỉ giải-thoát cho kẻ khác. Họ dạy rằng: vận-mệnh chúng-sinh do tâm-đạo, sa - đọa hay giải-thoát là do mình. Ngoài ra, không ai giúp được. Tại sao? Vì họ là một trong muôn triệu người làm gì có quyền trên sự sống kẻ khác. Giáo-lý đủ hay mà thiếu quyền là giáo-lý chết. Giáo-chủ có lòng, có tài, mà giáo-chủ chết thì không cứu sống ai. Lão-lữ, Trần-đoàn có sống bảy, tám trăm tuổi thì cũng đã hóa ra người thiên-cổ. Mahomed cũng đã chết vì không thắng nổi bệnh-tật. Các chính-khách lỗi-lạc đã từng dùng ba tác lữ ỉn-định tình-thể cùng chết. Các võ-quan thượng-tướng bách-chiến bách - thắng có ngày cũng chẳng còn.

Lịch-sử loài người chứng-minh rằng không ai có quyền trên sự-sống, dù là sự sống của mình.

Vậy quyền ấy thuộc về ai?

Kinh-thánh chép rằng: « Ban đầu có Đạo, Đạo ở cùng Đức Chúa Trời và Đạo là Đức Chúa Trời... Trong Ngài có sự sống... » (Giăng 1:1-4). Chúa Jêsus cũng tự phán về mình: « Chẳng có ai cất sự sống ta đi, nhưng tự ta phó cho, ta có quyền phó sự sống và có quyền lấy lại » (Giăng 10:18). Vì sao Ngài nói vậy? Vì Ngài là Đức Chúa Trời, là Đấng Tạo-hóa. Ngài cũng đã hạ mình làm người, chịu sanh ra như một người, gánh lấy tội của người và chịu chết thay trên thập-tự-giá. « Vậy thì, về con-cái, có phần về huyết và thịt, nên chính Đức Chúa Jêsus cũng có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm-quyền sự chết là ma-quỉ... » (Hê-bơ-rơ 2:14). Ngài cũng bị chôn luôn với quá-phạm chúng ta nơi mồ-mả. Nhưng nếu chỉ có thế thôi, thì không có gì đáng nói, vì Ngài có hơn gì bao nhiêu vĩ-nhân khác đâu! Song không, sau ba ngày Ngài đã bứt đứt dây trói của tử-thần mà sống lại cách khải-hoàn trước sự chứng-kiến của cả mấy trăm người, mà trong tôn-giáo-giới và cả cõi lịch-sử đều phải xác-nhận, đúng như lời Ngài đã tuyên-bố: « Ta là sự sống lại và sự sống... »

Có lẽ độc-giả đã cảm-thông phần nào và muốn biết sự sống lại của Đức Chúa Jêsus có lợi gì cho mình chẳng? Đó là điều tôi đang trông-mong để bày tỏ cho quý-vị

III. - PHƯƠNG-PHÁP TIẾP-NHẬN SỰ SỐNG

Như độc-giả đã thấy: Người ta không thể cố-công, lập-đức để được sống. Nếu làm vậy, chẳng khác nào đau trong bụng mà thoa thuốc ngoài da. Dầu cho thuốc đắt tiền, thì vẫn tiền mất tật còn.

Lời Đức Chúa Jêsus phán nhẹ-nhàng mà đầy hiệu-lực: « AI TIN Con thì có sự sống đời đời, ai không VÀNG-PHỤC Con thì sẽ chẳng thấy sự sống đâu, nhưng con thanh-nộ Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó » (Giăng 3:36). Phải, TIN là cái chìa-khóa mở cửa của sự sống. Ngoài ra không có phương-pháp nào khác. Thí-dụ: Quyền sách này sở-dĩ nằm trên bàn là vì nó bị hấp-lực đè-nén. Nó chẳng tự nhắc mình lên được. Mà dầu có ai ra còng quạt, hay rán sức thổi, nó cũng chẳng nhúc-nhích. Nhưng nếu có một bàn tay đưa ra, nâng nó lên, thì tự-nhiên nó không rớt xuống. Tại sao? Nhờ luật-sự sống của bàn tay kia, nó được giải-cứu khỏi chủ-trị của hấp-lực. Nói cách khác, quyền sách này nhờ quyền-lực lớn mạnh hơn hấp-lực giải-phóng nó, làm nó được tự-do đối với luật hấp-lực. Cũng một lẽ ấy, loài người mất sự sống vì tội, Đấng Christ thắng hơn tội, nên có thể phục-hồi quyền sống cho kẻ nào TIN.

Lại cũng phải *vàng-phục* nữa. TIN-CÂY và VÀNG-PHỤC đi song-song. Giả-thử có người đang đứng giữa đảo ngoài khơi, trong khi bão to, gió lớn, nước càng dâng. Có chiếc thuyền cứu-nạn chạy đến, người tin chiếc xuồng ấy có thể cứu mình. Song lái thuyền bảo lên thì người do-dự. Người ấy hẳn phải bị sóng-dập, gió dồi.

Hôm nay có nhiều người tin Đức Chúa Jêsus, song họ không vàng-phục lời Chúa dạy mà nhận Ngài làm Chúa riêng của mình. Những người ấy chắc không thể nào nhận được sự sống.

Hỡi quý độc-giả! Tôi không thể nào giải-bày cạn lẽ vấn-đề quan-hệ này cùng

quí vị trên vài trang giấy ngắn-ngủ. Song tin rằng quí-vị cũng đã khái-niệm được cách tổng-quát. Bây giờ chỉ có một lời nhắn-nhủ quí vị : Muốn tránh khỏi cơn thanh-nộ trong ngày phán-xét mà hưởng sự sống đời đời : Hãy TIN Đức Chúa Jêsus và VÀNG-PHỤC lời Ngài.

Độc-giả thân-mến ! « Há có ích-lợi gì

cho người nào, nếu được cả thiên-hạ, mà mất linh-hồn mình ư ? » (Mác 8 : 36). Vì, « Sự sống của anh em là chi ? Chẳng qua như hơi nước, hiện ra một lát, rồi lại tan ngay » (Gia-cơ 4 : 14). « Ai có Con thì có sự sống ; ai không có Con Đức Chúa Trời thì chẳng có sự sống đâu » (I Giăng 5 : 12). — *Truyền-đạo Bùi-Khương*

ĐOÀN QUÂN THÁNH

(Tiếp theo trang 28)

nhận một sự giúp-đỡ gì của Hội truyền-giáo cả. Cũng có 50 chi-hội đã hứa dâng tiền hằng tháng cho việc truyền-giáo các bộ-lạc. Và trong năm 1957 tính đồ-đồng thì mỗi Hội đã dâng 1.500 mỹ-kim cho công-cuộc hệ-trọng này. Hội-thánh Zamboanga đã dâng 2.625 mỹ-kim. Có nhiều đặc-điểm khác Đại-biểu Hội-thánh này đã thuyết-trình nữa là : Có 120 sanh-viên không được ai giúp-đỡ hoặc cấp học bổng cả nhưng đã tự-túc đi học Kinh-thánh ở Trường Kinh-thánh Zamboanga. Sanh-viên Trường Kinh-thánh phải có học-lực trung-học đệ nhứt cấp. Có 125 chi-hội đã lo tổ-chức Hội-đồng linh-tu từ 3 đến 7 ngày. Và cũng có 5 Hội-đồng thanh-niên từ 3 đến 5 ngày. Có tất-cả 510 Trường Chúa-nhật và tổng cộng là 27.000 học-viên gia-nhập.

— *Chí-nguyện-quân*

PHỤ-NỮ DIỄN ĐÀN

(Tiếp theo trang 30)

Rê-be-ca đó. Trước khi sáng-thế, chúng ta đã được lựa-chọn làm tân-phụ của Đấng Christ. Nền chúng ta phải vừa có sắc đẹp, vừa có từ-tâm. « Cái nét đánh chết cái đẹp ». Nhưng vừa đẹp-đẽ, vừa nét-na đức-hạnh thì chẳng khác gấm thêu hoa.

Ăn-diễn của Đức Chúa Trời có thể làm cho chúng ta nên những thiếu-nữ tinh-sạch, vinh-hiễn, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, không chỗ trách được trước mặt Ngài để sẵn-sàng được tiếp lên trời khi Đấng Christ tái-lâm.

— *Bà M.*

BÀI HỌC SUỐT QUA KINH-THÁNH

(Tiếp theo trang 29)

2. *Dự-ngôn về Đấng Thánh của Đức Chúa Trời (49 :-57 :)* Đấng Thánh của Đức Chúa Trời tức là Kẻ Đầy-Tớ chép trong chương 42, Người sẽ tự hạ mình xuống đến đỗi bị người ta chán-bỏ, và chịu khổ đến chết. Cùng dự-ngôn dân ngoại-bang với mọi người nào khát sẽ nhận được ơn cứu-rỗi của Đức Chúa Trời.

3. *Dự-ngôn về Đầy-tớ chịu nạn tỏ ra là một vị Cứu-Chúa vinh-diệu (58 :- 66 :)* Ngài sẽ ban ơn hòa-bình và phước lành cho nhơn-loại. Nhưng còn dân trung-thành còn sót lại sẽ được cho vào sự yên-nghỉ đời đời, lời minh-ước của Đức Chúa Trời sẽ được ứng-nghiem.

Câu hỏi :

1. — Bạn đã đọc xong cả sách Ê-sai chưa ?
2. — Thử thuật lại cương-yếu của sách này.
3. — Danh-từ Ê-sai có nghĩa gì ?
4. — Hai con trai của người tên là gì ?
5. — Dị-tượng mà Ê-sai đã thấy có kết-quả gì cho người ?
6. — 9 : 5 và 6 nói về người nào ?
7. — Tội của Sa-tan là gì ? (xem chương 14).
8. — Việc chép trong 4 : 3 có quan-hệ với người nào trong Tân-ước ?
9. — Chương 53 đã miêu-tả về ai !
10. — Bạn có hiểu rằng tại sao khi Đấng Christ đọc Ê-sai 61 : 2 thì chỉ đọc có nửa câu đã dừng lại ? (Lu-ca 4 : 16-21).

(còn tiếp)

GIẢNG-NGHĨA THƠ CÔ-LÔ-SE

(Tiếp theo trang 27)

tấn-tới sự trọn-lành. « Vì như Cha khiến kẻ chết dậy, làm cho được sống động thể nào, thì Con cũng làm cho kẻ mình muốn được sống động thể ấy ! » (Giăng 5:21). Bởi vậy tin-đồ Chúa chỉ nên sống động theo sự sống mới đương ở trong mình mà thôi, chớ không nên sống theo luật-lệ hay thói quen của phong-tục, vì Đấng Christ ở trong chúng ta, đương yêu-cầu chúng ta « đồng sống với Ngài ».

3. — *Đã cho thoát khỏi sự bó-buộc của tờ khế, câu 14.* Ai đã ký vào tờ khế nào thì phải chịu bó-buộc bởi tờ khế ấy. Đối với giới - mạng tức luật - pháp của Đức Chúa Trời, lòng đạo-đức và lương-tâm của chúng ta bao giờ cũng thừa-nhận là thánh-khiết và công-nghĩa, là điều mà chúng ta phải tuân-theo, như vậy chẳng khác gì đã ký vào « tờ khế chép trong các giới mạng, » và chúng ta có bổn-phận phải làm theo. Nhưng vì chúng ta có tánh tội và xác-thịt yếu-đuối, chúng ta không có làm theo sự yêu-cầu

của Luật-pháp Chúa, vậy nên tờ khế ấy trở nên tờ khế « chống và nghịch » cùng chúng ta, vì chúng ta đã ký vào mà lại không làm.

Tờ khế đây là theo lệ người La-mã khi xưa dùng về sự mắc nợ theo pháp-luật, tức là một tờ giấy có chữ ký vào nhận có mắc nợ là bao vậy. Lương-tâm chúng ta đã nhận giới-mạng Chúa là điều mà ta phải làm, mà lại không làm thì chúng ta mắc nợ luật-pháp (xem Gal. 5:3). Nhưng Đức Chúa Trời bởi sự cứu-chuộc của Đấng Christ trên thập-tự-giá đã trả hết nợ cho chúng ta rồi, nên Ngài « xóa tờ khế » ấy và « triệt nó đi », nghĩa là hủy-bỏ giấy nợ ấy rồi. Vậy bởi chúng ta đã nhận được sự cứu-chuộc của Đấng Christ, thì luật-pháp không còn có tờ khế để đòi hoặc lên án chúng ta nữa, thế là chúng ta được thoát-khỏi sự bó-buộc của tờ khế mà mình đã ký ! Ha-lê-lu-gia, cảm tạ ơn Chúa.

(còn tiếp)

GỌI LÒNG BẠN TRẺ

(Tiếp theo trang 23)

muốn theo thiên-sứ để thoát chết như Lót ; còn nữa thì luyến-tiếc vật-chất như vợ Lót để hóa thành tượng muối, hay bị tiêu-diệt như dân thành Sô-đôm dưới mưa lửa diêm-sinh chẳng ?

Cuộc sinh-hoạt cá-nhân của tôi cũng như các bạn, không thể nào phân nửa thì giống Chúa (đi nhà giảng, cầu-nguyện, làm phép báp-têm, dự tiệc-thánh...) còn phân nửa thì lại giống đời (thích tiêu-thuyết, xi-nê, ăn bận chường mắt, hoa-nguyệt trái luân-thường...). Không thể được. Nếu theo Đức Chúa Trời của Ê-li, thì phải phân-rẽ dứt-khoát với Ba-anh tội-lỗi chớ. Giữa tội-lỗi thuộc về ma-quỉ và đạo-đức thuộc về Chúa, phải có một giới-tuyến biệt-lập. Theo Chúa mà còn luyến-tiếc thế-gian thì phải ngã chết thảm-hại như Giô-na-than !...

Thấy người rồi gẫm đến ta

Các bạn thanh-niên chúng ta nghĩ sao ? Đức Chúa Trời có công - bình chẳng ? Thừa rất công-bình. Nếu mỗi người chúng ta theo Chúa thật quyết tâm thì sẽ thuộc về Chúa cách vinh-hiến. Ngược lại, theo Chúa chỉ nhứt thời hay

hâm-hằm không nóng không lạnh rồi sự tranh-đấu thuộc - linh yếu-dần, để cho sức mạnh của bổn-ngã, ý-muốn của thế-gian được thắng thì ai đó hãy cẩn-thận kéo chuốc lấy cho mình cảnh thảm-khốc như Giô-na-than vậy.

Đa-vít khóc Giô - na - than tình bạn
thiết,

Phải chăng là Cứu-Chúa khóc vì ta ?
Yếu-đuối nguội dân đề rồi vĩnh-quyết
Trong nhà Cha đau-đớn khóc vì ta...

— Nguyễn-thượng-Tin

TIÊU-SỬ HỘI-THÁNH TAM-KỲ

(Tiếp theo trang 25)

trong giáo-hội cùng toàn-thể con-cái của Chúa, chúng ta chỉ biết cúi đầu dâng vinh - hiển về cho Chúa, nguyện Ngài hằng đoái đến nhà thờ này mà ban ơn cho nhiều người đến tôn-thờ Ngài, cùng ban ơn dào trên mọi người khẩn-cầu danh Ngài tại đây. Amen.

Thừa lệnh Ban Trị-sự Hội-thánh Tam-kỳ
— Thơ-ký Nguyễn-tấn-Minh.

Vì thiếu chỗ, nên không thể đăng luôn bài
LỄ CUNG-HIẾN NHÀ THỜ HỘI-THÁNH TIN-
LÀNH TẠI TAM-KỲ. Xin quý độc-giả đón đọc
số báo kỳ tới.
— T. K. B.

GIỚI-THIỆU NHỮNG VẬT-PHẨM MỚI :

Bán tại nhà in Tin-lành số 14 Đại-lộ Hồng-bàng Chợ-lớn

VIẾT MÁY NGUYÊN-TỬ hiệu « ESTERBOOK »

Chế tại Huê-kỳ Giá 130đ.

KẸP « CRAVATE » HÌNH THẬP-TỰ

Làm bằng đồng mạ vàng Giá 30đ.

PHÙ-HIỆU HÌNH THẬP-TỰ

Làm bằng đồng mạ vàng. (Thứ này
đặc-biệt quí bà và quí cô dùng) Giá 25đ.

SÁP MÀU « CRAYOLA »

Mỗi hộp tám cây, 8 màu khác nhau Giá 5đ.

DĨA HÁT MỸ

Đặc-biệt chỉ đánh đàn và rung chuông,
rất nhiều bản Thánh-nhạc du-dương Giá 60đ.

ĐỒ PHỤ-TÙNG MÁY PHÓNG-THANH hiệu « HAMILTON »

Trọn bộ Giá 1.400đ.

Dây chì 2 Ampères (fusible) Giá 10đ.

Dây chì 30 Ampères (fusible) Giá 10đ.

ĐỜI SỐNG ĐĂNG CHRIST

Bảng tranh màu (24 tấm) Giá 110đ.

BẢY KIỂU HÌNH CỦA CHÚA JÊSUS

Ý-nghĩa trên mỗi tấm khác nhau, rất thích-hợp dùng
để in **chương-trình** trong các ngày lễ. Mỗi tấm giá 1đ.

THÔNG - CÁO

Xin trân-trọng báo tin cùng quý con-cái Chúa có máy hát rồi :

Nhà in có một số đĩa hát màu đỏ, biểu không cho quý vị
có máy hát.

Vậy, quý vị muốn các đĩa hát này ; xin mời đến, hoặc gửi
thư cho ông R. F. Rexilius Quản-lý nhà in Tin-lành tại số 14, Đại-lộ
Hồng-bàng (An-đông) Chợ-lớn.

NHÀ IN TIN-LÀNH

Hộp thư số 329

SAIGON